

**THÔNG TIN
LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN
SỐ 25/2020**



BAN BIÊN TẬP

Trưởng ban
ThS. BÙI THUYẾT PHƯƠNG
Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng

**Phó Trưởng ban,
Phó Hiệu trưởng**
TS. ĐỖ MINH TUẤN
ThS. TRẦN THẾ KHOA
ThS. PHẠM HỮU KIẾN

Ủy viên
ThS. BÙI THỊ TÚO
ThS. PHẠM KHÁNH PHƯƠNG

MỤC LỤC

THÔNG TIN LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

*** Tỉnh ủy Quảng Ninh**

Tăng cường trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền và cá nhân các đồng chí học viên được cử tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng của tỉnh tại Trường ĐTCB Nguyễn Văn Cừ

*** ThS. Phạm Hữu Kiên**

Một số định hướng của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh đối với công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị năm 2021

*** Trường ĐTCB Nguyễn Văn Cừ**

Nghị quyết số 76-NQ/TĐTCB ngày 26/10/2020 của BCH Đảng bộ Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ về *“Nâng cao chất lượng hoạt động nghiên cứu khoa học giai đoạn 2020 - 2025”*

*** ThS. Hà Thị Thu**

Một số kết quả sau 2 năm triển khai thực hiện Quy định số 09-QĐ/TW của Ban Bí thư “về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, tổ chức, bộ máy của các trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương” tại Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

*** ThS. Bùi Thị Tươi**

Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện nghị quyết 76-NQ ngày 26/10/2020 “Về nâng cao chất lượng hoạt động nghiên cứu khoa học giai đoạn 2020 - 2025” hướng tới mục tiêu xây dựng trường chính trị chuẩn, trường học thông minh

*** ThS. Phạm Khánh Phương**

Thực trạng và phương hướng vận dụng kết quả nghiên cứu khoa học vào quá trình giảng dạy tại Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ tỉnh Quảng Ninh

*** ThS. Tô Thị Thanh Lê**

Nghiên cứu, vận dụng Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XV vào bài giảng lý luận chính trị

*** ThS. Vũ Thị Thanh Hải**

Nâng cao vai trò lãnh đạo của Chi bộ Trung tâm ngoại ngữ - tin học trong dạy và học trực tuyến

*** ThS. Nguyễn Thị Nhị**

Phát huy vai trò của đội ngũ giảng viên trường chính trị tỉnh trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới

*** ThS. Phạm Thị Vân Anh**

Nhận diện một số những quan điểm xuyên tạc sai trái, phủ nhận Học thuyết Giá trị thặng dư của C.Mác

*** ThS. Nguyễn Thị Hải Ninh**

Chủ nghĩa cá nhân và lòng tham quyền lực - cách sửa chữa chủ nghĩa cá nhân trong tư tưởng Hồ Chí Minh

*** ThS. Hoàng Thị Thu Hiền**

Thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng giờ thảo luận các môn trong chương trình Trung cấp Lý luận chính trị - hành chính do Khoa Xây dựng Đảng đảm nhận

*** Đàm Thị Thư**

Giải pháp nhằm nâng cao chất lượng sử dụng phương pháp thảo luận nhóm trong giảng dạy phần tư tưởng Hồ Chí Minh

TRƯỜNG ĐÀO TẠO CÁN BỘ NGUYỄN VĂN CỪ Địa chỉ: Khu Cát Thành, phường Minh Thành, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh ĐT: 0203.3849 695 Fax: 0203.3849 695 Email: tdtcbnvc@quangninh.gov.vn Ảnh bìa:	* ThS. Ngô Thị Tâm Sự cần thiết đổi mới hình thức thi môn Đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước Việt Nam về các lĩnh vực đời sống xã hội gắn với việc tuyên truyền Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XV nhiệm kỳ 2020 - 2025 * ThS. Đặng Thị Kiều Liên Một số giải pháp nhằm xây dựng nền văn hóa giàu bản sắc Quảng Ninh MÔ HÌNH - KINH NGHIỆM * Phạm Lê Hưng Nhiều đổi mới trong công tác tuyên giáo, góp phần vượt khó, hoàn thành thắng lợi “Mục tiêu kép” năm 2020 * TS. Đỗ Minh Tuấn Đại học Mở Hà Nội tiên phong mở cơ hội học tập cho những người hoạt động không chuyên trách ở các huyện miền Đông tỉnh Quảng Ninh * ThS. Nguyễn Minh Hải Nâng cao năng lực thúc đẩy bình đẳng giới và vai trò của phụ nữ trong lãnh đạo, quản lý thời kỳ cách mạng 4.0 - Thực tiễn tỉnh Quảng Ninh * ThS. Phan Thị Hải Yến Tỉnh Quảng Ninh góp phần xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng - dân chủ - văn minh * ThS. Nguyễn Đức Phương Nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân thành phố Hạ Long sau sáp nhập * ThS. Nguyễn Thị Ngọc Lan Tác động của dịch bệnh COVID – 19 đến việc phát triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh * ThS. Trần Thế Khoa Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ phát huy hiệu quả chương trình Gala và dã ngoại thực hành tiếng Anh, tiếng Trung Quốc * ThS. Trần Ngọc Sơn Dạy và học trực tuyến - hình thức đào tạo mới hiệu quả, trong điều kiện phòng, chống dịch bệnh COVID - 19 TIN TỨC - SỰ KIỆN
NHÀ XUẤT BẢN HẢI PHÒNG Số 5 - Nguyễn Khuyến - Hải Phòng Điện thoại: 0225.3921076 Chịu trách nhiệm xuất bản HÀ MẠNH CƯỜNG Phó Giám đốc - Phó Tổng biên tập phụ trách	* Ban Biên tập Kết quả Đại hội các cấp tỉnh Quảng Ninh, nhiệm kỳ 2020 -2025 * Ban Biên tập Kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh, các đề tài NCKH cấp cơ sở năm 2020 tại trường Đào tạo Nguyễn Văn Cừ * Bùi Thị Huyền Huyện Hải Hà phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, phấn đấu đưa huyện đạt chuẩn nông thôn mới trong năm 2020 VĂN HÓA - CUỘC SỐNG * Hoàng Thành - Học viên lớp Trung cấp LLCT - HC C267 Bài hát “Bài ca Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ” * Mạc Ngọc Hưng - Học viên lớp Trung cấp LLCT - HC C267 Bài hát “Lời giảng đường” * Thanh Hải - Học viên lớp Trung cấp LLCT - HC A48 Bài thơ “Bạn ơi còn nhớ” * Nguyễn Bá Lâm - Học viên lớp Cao cấp LLCT QN1 Bài thơ “Ấn tượng một người thầy” * Nguyễn Bá Lâm - Học viên lớp Cao cấp LLCT QN1 Bài thơ “Phật hoàng - Yên Tử ký”
In 150 cuốn, khổ 19 x 26,5 cm. In tại Công ty CP In DVTM Bình Minh ĐKKHXB số: 05-2020/CXBIPH/03-07/HP In xong và nộp lưu chiểu quý I năm 2020	



TỈNH ỦY QUẢNG NINH

*

Số 47 -CV/TU

V/v tăng cường trách nhiệm của cấp ủy,
chính quyền và cá nhân các đồng chí học viên
được cử tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng
của tỉnh tại Trường ĐTCB Nguyễn Văn Cừ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Quảng Ninh, ngày 26 tháng 10 năm 2020

Kính gửi: - MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- Các sở, ban, ngành,
- Các huyện, thị, thành ủy và đảng ủy trực thuộc,
- Trường ĐTCB Nguyễn Văn Cừ,

Ngày 22/10/2020, Thường trực Tỉnh ủy kiểm tra công tác đào tạo, bồi dưỡng tại Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ. Qua kiểm tra trực tiếp tại lớp bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp sở và cấp huyện hiện đang học tại trường cho thấy: Công tác tổ chức, quản lý, phục vụ các lớp nghiêm túc, đáp ứng các yêu cầu theo quy định của Trung ương và của tỉnh; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được cử tham gia các lớp cơ bản đã nêu cao ý thức, trách nhiệm, tinh thần học tập tốt. Tuy nhiên, vẫn còn hiện tượng học viên nghỉ học do phải thực hiện nhiệm vụ công tác của các địa phương, đơn vị¹ hoặc lý do cá nhân khác, điều này làm ảnh hưởng đến chất lượng học tập của lớp và chất lượng đào tạo, bồi dưỡng nói chung của Nhà trường.

Thực hiện mục tiêu nâng cao chất lượng và phát triển toàn diện nguồn nhân lực của tỉnh, hằng năm, tỉnh ưu tiên dành nguồn lực đầu tư cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ các cấp. Để tiếp tục nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp, Thường trực Tỉnh ủy có ý kiến chỉ đạo như sau:

1. Đối với Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ

- Tăng cường phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ và các sở, ngành, địa phương liên quan làm tốt hơn nữa công tác rà soát, cử cán bộ tham gia đào tạo, bồi dưỡng và đánh giá kết quả học tập của cán bộ, công chức, viên chức các cấp tham gia học tập tại các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo kế hoạch của tỉnh giao đảm bảo đúng đối tượng, đạt kết quả theo yêu cầu đề ra.

- Thực hiện nghiêm Quyết định số 1183 -QĐ/TU, ngày 01/10/2018; Quyết định số 2278-QĐ/TU, ngày 24/8/2020 “Sửa đổi, bổ sung một số điều quy định về kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học viên tham gia đào tạo, bồi dưỡng tại trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ ban hành kèm theo Quyết định số 1183 - QĐ/TU, ngày 01/10/2018”; Quy chế quản lý đào tạo ban hành kèm theo Quyết định số 2252-QĐ/HVCTQG, ngày 02/5/2019, Quyết định số 4874-QĐ/HVCTQG, ngày 30/9/2019 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về việc “Ban hành Quy chế Quản lý hoạt động bồi dưỡng của trường chính trị tỉnh, thành phố trực

¹ Lớp bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp sở và tương đương: 11 học viên nghỉ học, trong đó có 10 học viên nghỉ học có lý do và 01 chưa rõ lý do. Lớp bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp huyện: 13 học viên nghỉ học, trong đó có 12 nghỉ học có lý do và 01 chưa rõ lý do.

thuộc Trung ương". Thực hiện nghiêm việc kiểm tra, giám sát, nắm bắt tình hình lớp học (việc duy trì sĩ số, ý thức học tập của học viên); không giải quyết cho học viên nghỉ học nếu không có đơn do Thường trực cấp ủy, thủ trưởng cơ quan đơn vị ký xin phép; kịp thời phối hợp, trao đổi với các địa phương, đơn vị có cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng khi có những vấn đề phát sinh.

2. Đối với các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị cử cán bộ tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng

- Tạo điều kiện về thời gian để cán bộ, công chức, viên chức tham gia đầy đủ các nội dung học tập, thảo luận, hoạt động thực tế theo kế hoạch, chương trình học tập của lớp.

- Chủ động nắm bắt tình hình học tập của cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng, coi việc học tập là ưu tiên hàng đầu đối với cán bộ, công chức, viên chức trong thời gian được cử đi học. Nghiêm túc xử lý các trường hợp chấp hành chưa tốt quy định học tập trong thời gian được cử đi học.

3. Đối với cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng

Chấp hành nghiêm các quy định, quy chế, nội dung, chương trình, thời gian, kế hoạch học tập của đơn vị tổ chức lớp. nêu cao tinh thần gương mẫu, tự học, tự rèn luyện, cầu thị, ý thức xây dựng tập thể, đoàn kết nội bộ lớp học và nhà trường; thực hiện nghiêm các quy định về văn hóa ứng xử, góp phần xây dựng văn hóa trường Đảng. Có trách nhiệm báo cáo cơ quan, đơn vị về kết quả học tập trong thời gian được cử tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng.

Thừa lệnh Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy thông báo ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy để các ban, sở, ngành, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; cấp ủy các địa phương, đơn vị và Trường Đào tạo cán bộ Nguyên Văn Cừ nghiêm túc triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (để báo cáo),
- Như trên,
- Lưu VPTU, TH2.

T/L BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG



Nguyễn Vũ Thu Hòa

MỘT SỐ ĐỊNH HƯỚNG CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH ĐỐI VỚI CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ NĂM 2021

 **ThS. Phạm Hữu Kiên**
Phó Hiệu trưởng

Năm 2020, công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị của tỉnh Quảng Ninh được tiếp tục triển khai với nhiều giải pháp quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả, trên cơ sở đó đã đem lại sự thành công của tỉnh Quảng Ninh trong thực hiện “mục tiêu kép”. Năm 2021 có ý nghĩa đặc biệt với nhiều sự kiện chính trị quan trọng: Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV, Hội đồng nhân dân các cấp; tập trung quán triệt, triển khai nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp... Để vượt qua mọi khó khăn, thách thức, tận dụng tốt các thời cơ, cùng với nhiều giải pháp phát triển các lĩnh vực đời sống xã hội, trong lĩnh vực xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đề ra các định hướng lớn là:

Một là: Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức Đảng

Triển khai toàn diện, đồng bộ, thường xuyên và thống nhất nhiệm vụ xây dựng, chỉnh đốn Đảng cả về tư tưởng, chính trị, đạo đức, tổ chức và cán bộ; nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền và tính chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức Đảng. Trọng tâm là tiếp tục triển khai các Nghị quyết số: 04, 18, 19, 26-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương

khóa XII; các quy định, quy chế của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị; các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và của Tỉnh ủy.

Đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của mỗi cấp ủy, tổ chức Đảng theo hướng có trọng tâm, trọng điểm, giải quyết kịp thời, dứt điểm từ cơ sở. Tập trung hoàn thành và triển khai đúng lộ trình 15 đề án, chương trình trọng tâm theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII), Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII), Quy định số 101-QĐ/TW của Ban Bí thư, góp phần phòng ngừa, ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, giảm sút ý chí phấn đấu, thiếu gương mẫu, đùn đẩy, né tránh, thiếu trách nhiệm, làm việc kém hiệu quả, không có kết quả, sản phẩm cụ thể. Tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ, nắm tình hình, xử lý dứt điểm các vấn đề phức tạp; chủ động cung cấp, định hướng thông tin, dư luận xã hội; nâng cao hiệu quả đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới, nhất là trên không gian mạng. Tăng cường kỷ luật phát ngôn, đảm bảo an ninh mạng, an toàn thông tin.

Chú trọng xây dựng, củng cố tổ chức Đảng, quản lý và phát triển đảng viên bảo đảm số lượng, coi trọng chất lượng. Tập trung xây dựng và kịp thời ban hành quy chế làm việc, chương trình hành động, chương trình công tác, chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa của cấp ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025. Tiếp tục thực hiện lộ trình sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập, đẩy mạnh xã hội hóa cơ sở giáo dục công lập ở những nơi có điều kiện. Thực hiện đúng lộ trình giảm 10% biên chế so với năm 2015 gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm.

Xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cán bộ cấp chiến lược, người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới. Hoàn thành xây dựng cơ sở dữ liệu nền tảng về đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong thực thi công vụ, đồng thời phải tạo môi trường, điều kiện để khuyến khích, thúc đẩy đổi mới sáng tạo; bảo vệ cán bộ dám đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm và quyết liệt trong hành động. Thực hiện công khai, minh bạch, khách quan, dân chủ trong công tác cán bộ, tăng cường kiểm soát chặt chẽ quyền lực, chống chạy chức, chạy quyền trong công tác cán bộ theo Quy định số 205-QĐ/TW, ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, thực thi kỷ luật Đảng gắn với thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử của Nhà nước. Kết hợp chặt chẽ kiểm tra, giám sát thường xuyên với kiểm tra dấu hiệu

vi phạm, đột xuất theo chuyên đề; tiến hành kiểm tra, giám sát từ trên xuống và từ dưới lên, tăng cường kiểm tra các cấp có trọng tâm, trọng điểm tập trung vào những nơi, những khâu, các lĩnh vực dễ nảy sinh tiêu cực như: Tổ chức, cán bộ, quản lý và sử dụng đất đai, tài nguyên, tài chính, tài sản công, dự án đầu tư... Tập trung kiểm tra, giám sát việc chấp hành Cương lĩnh, Điều lệ, các nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; cấp ủy viên các cấp, cán bộ lãnh đạo, quản lý (trong đó có cấp trưởng phòng), người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng về trách nhiệm nêu gương, giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống, thực thi nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Tiếp tục đổi mới phương pháp, phong cách, lề lối làm việc của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp đảm bảo khoa học, dân chủ, gần Nhân dân, sát Nhân dân, vì Nhân dân và luôn bám sát thực tiễn, nói đi đôi với làm, làm quyết liệt, đến cùng và có kết quả, hiệu quả đo lường được.

Hai là: Xây dựng chính quyền liêm chính, phục vụ, thực sự “của dân, do dân, vì dân”, hoạt động hiệu lực, hiệu quả

Nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý, điều hành, thực thi pháp luật toàn diện trên các lĩnh vực theo phương châm “3 rõ” (rõ việc, rõ người chịu trách nhiệm, rõ thời gian hoàn thành) của chính quyền địa phương các cấp, gắn với trách nhiệm người đứng đầu. Tăng cường phân cấp, ủy quyền cho các địa phương, đơn vị gắn với kiểm soát quyền lực, kiểm tra, giám sát và nâng cao trách nhiệm giải trình. Chú trọng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong các cơ quan Nhà nước.

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, gắn với nâng cao chất lượng phục vụ, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong giải quyết công việc với Nhân dân, tổ chức, doanh nghiệp; tăng cường trách nhiệm của Chủ tịch UBND các cấp và người đứng đầu các sở, ngành, phòng, ban trong việc đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công. Mở rộng cơ hội tiếp cận dịch vụ hành chính công của những đối tượng khó khăn, đặc thù. Thúc đẩy toàn diện việc xử lý hồ sơ, công việc trên môi trường mạng hướng tới xây dựng cơ quan nhà nước “không giấy tờ”. Đến hết năm 2021, cơ bản hoàn thành chuyển đổi số trong các cơ quan đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 đối với các thủ tục hành chính ở các cấp.

Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; nâng cao chất lượng đại biểu các cơ quan dân cử, xây dựng tổ chức bộ máy chính quyền các cấp tinh gọn, trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Nâng cao chất lượng ban hành nghị quyết của HĐND đảm bảo kịp thời, theo quy định của pháp luật và phù hợp với thực tiễn, đặc biệt là thể chế hóa Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV. Thực hiện đồng bộ cơ chế giám sát của cơ quan đại biểu dân cử; đổi mới hoạt động tiếp xúc cử tri; tiếp nhận, chuyển tải các kiến nghị, đề xuất và thường xuyên đôn đốc, giám sát giải quyết đến cùng các kiến nghị chính đáng của cử tri, Nhân dân.

Ba là: củng cố và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân và vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, đẩy mạnh thông tin truyền thông, nâng cao hiệu quả công tác dân vận, tạo đồng thuận xã hội

Nâng cao hiệu quả công tác dân vận; thực hiện tốt Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị, Quy chế dân chủ ở cơ sở; tăng cường đối thoại, tiếp xúc với Nhân dân, sâu sát ở cơ sở, lắng nghe tâm tư, kịp thời giải quyết nguyện vọng chính đáng, hợp pháp của Nhân dân; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thực sự tin dân, trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân, dựa vào dân và có trách nhiệm với Nhân dân, nêu gương trong thực hành dân chủ, thực hiện tốt phong trào thi đua “dân vận khéo”. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp trong việc tiếp công dân, đối thoại và kịp thời giải quyết những kiến nghị chính đáng, hợp pháp của Nhân dân theo đúng Quy định số 11-QĐ/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị.

Đổi mới phương thức hoạt động, nâng cao hiệu quả giám sát và phản biện xã hội của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội, hướng mạnh về cơ sở, địa bàn, khu dân cư; đa dạng hóa các hình thức vận động, tập hợp, nắm bắt nhu cầu, nguyện vọng chính đáng của các tầng lớp Nhân dân góp phần tạo sự đồng thuận xã hội, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân. Chăm lo phát triển hội viên, đoàn viên và xây dựng tổ chức đoàn thể vững mạnh. Phát huy hơn nữa vai trò của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác cải cách hành chính, giải phóng mặt bằng, xây dựng nông

thôn mới, đô thị văn minh, bảo vệ môi trường, “toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, “toàn dân tham gia phát hiện, tố giác tội phạm, cảm hóa giáo dục người phạm tội ở địa bàn dân cư”... Chú trọng tuyên truyền, cổ vũ tấm gương người tốt, việc tốt, điển hình tiên tiến, vượt khó vươn lên.

Bốn là: Đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm

Tạo chuyển biến mới, rõ nét hơn nữa về nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc triển khai, tổ chức thực hiện các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm. Thực hiện đồng bộ các giải pháp kết hợp chặt chẽ giữa tích cực phòng ngừa với chủ động phát hiện và xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực bằng các biện pháp tư tưởng, tổ chức, hành chính, kinh tế, pháp luật. Gắn phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực với xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy

tố, xét xử, thi hành án nhằm phát hiện sớm, xử lý nghiêm các vụ việc, vụ án tham nhũng; chú trọng mục tiêu thu hồi tối đa tài sản bị tham nhũng. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chiến lược cải cách tư pháp đồng bộ với cải cách hành chính. Nâng cao chất lượng các hoạt động tố tụng, đảm bảo đúng pháp luật, chống oan, sai và bỏ lọt tội phạm; giải quyết hiệu quả các tranh chấp, khiếu kiện dân sự, hành chính; thực hiện tốt nguyên tắc tranh tụng trong xét xử; hoàn thiện các thiết chế giải quyết tranh chấp ngoài tòa án.

Những định hướng quan trọng trên đây sẽ góp phần quan trọng, không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức đảng, hiệu lực, hiệu quả quản lý, hoạt động của chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể từ tỉnh đến cơ sở, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2021 với chủ đề công tác năm được đề ra là: “Giữ vững địa bàn an toàn và đà tăng trưởng trong trạng thái bình thường mới; đẩy nhanh tốc độ phát triển và hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại; thúc đẩy liên kết vùng”./.

ĐẢNG BỘ KHỐI CÁC CƠ QUAN TỈNH
ĐẢNG ỦY TRƯỜNG ĐÀO TẠO CÁN BỘ
NGUYỄN VĂN CỪ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM



Người ký: Trưởng Đào tạo
cán bộ Nguyễn Văn Cừ
Email:
tdcbuoc@quangninh.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Quảng Ninh
Thời gian ký: 05.11.2020
08:58:21 +07:00

*
Số 76 - NQ/ĐU

Quảng Yên, ngày 26 tháng 10 năm 2020

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
Về nâng cao chất lượng hoạt động nghiên cứu khoa học
giai đoạn 2020 - 2025

Trong những năm qua, quán triệt, triển khai các quan điểm của Trung ương, của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, của Tỉnh, hoạt động nghiên cứu khoa học của Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ đã có sự phát triển khá tích cực. Trách nhiệm của đảng viên, công chức, viên chức, lao động trong nghiên cứu khoa học được nâng lên. Sản phẩm nghiên cứu khoa học ngày càng phong phú, đa dạng. Giai đoạn 2015-2020, đã nghiệm thu 64 sáng kiến, kinh nghiệm; triển khai nghiên cứu và nghiệm thu 19 đề tài khoa học cấp trường; mỗi năm bình quân tổ chức 02 hội thảo khoa học cấp trường, xuất bản 02 cuốn Thông tin lý luận và thực tiễn. Đặc biệt đã đảm nhận 01 nhiệm vụ nghiên cứu khoa học cấp tỉnh với Đề tài: “*Thực trạng và giải pháp bồi dưỡng cho những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, bản tại các xã khó khăn vùng biên giới, hải đảo của tỉnh Quảng Ninh*”. Qua hoạt động nghiên cứu khoa học, đảng viên, công chức, viên chức, lao động đã có sự trưởng thành về chuyên môn, góp phần thiết thực vào nâng cao chất lượng giảng dạy, cơ bản đáp ứng kịp thời yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Bên cạnh những kết quả tích cực, hoạt động nghiên cứu khoa học còn một số hạn chế như: (1) Nội dung một số đề tài thiếu sự gắn kết với hoạt động giảng dạy, chưa phục vụ thiết thực cho việc nâng cao chất lượng bài giảng; chưa có công trình nghiên cứu có giá trị trở thành thành luận cứ khoa học cho việc hoạch định các chủ trương, chính sách của Tỉnh; (2) Việc biên soạn giáo trình, tài liệu, sách tham khảo chưa được quan tâm đúng mức; (3) Hoạt động nghiên cứu khoa học của từng cá nhân, khoa, phòng, trung tâm và của Nhà trường nhìn chung còn thiếu tính kế hoạch; (4) Chất lượng một số tin, bài trong cuốn Thông tin lý luận, thực tiễn và Công thông tin điện tử thành phần chưa cao, thiếu tính cập nhật, thời sự; thời gian phát hành còn chậm; (5) Một số hội thảo, và hoạt động nghiên cứu thực tế của một bộ phận cán bộ, giảng viên, giáo viên còn mang tính hình thức.

Những hạn chế trên đây có nhiều nguyên nhân, cả khách quan và chủ quan, song chủ yếu do các nguyên nhân sau: (1) Một bộ phận đảng viên, công chức, viên chức, lao động còn thiếu trách nhiệm, tâm huyết, chưa dành thời gian thỏa đáng cho hoạt động nghiên cứu khoa học; (2) Cơ chế, chính sách, nguồn lực còn hạn chế, chưa khích lệ được tinh thần hăng say nghiên cứu khoa học; (3) Hoạt động của Hội đồng khoa học, sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, Ban Giám hiệu, các chi ủy, chi bộ đối với công tác nghiên cứu khoa học chưa thực sự rõ nét.

Quán triệt các quan điểm, định hướng của Trung ương và của Tỉnh ủy Quảng Ninh về phát triển khoa học công nghệ, đề hoạt động nghiên cứu khoa học có đóng góp xứng tầm vào thực hiện các mục tiêu xây dựng trường chính trị chuẩn, trường học thông minh, Ban Chấp hành Đảng bộ Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ đề ra quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động nghiên cứu khoa học giai đoạn 2020 – 2025 như sau:

I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

- Cùng với giảng dạy, nghiên cứu khoa học là chức năng, nhiệm vụ chủ yếu, quan trọng của Nhà trường; Đảng ủy, các chi bộ có trách nhiệm thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo; mọi đảng viên, công chức, viên chức, lao động đều phải có trách nhiệm tích cực tham gia nghiên cứu khoa học; đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, người có học vị tiến sỹ, người có kinh nghiệm là lực lượng nòng cốt, tiên phong trong nghiên cứu khoa học.

- Đầu tư cho nghiên cứu khoa học là đầu tư cho phát triển bền vững của Nhà trường và trực tiếp góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy, vì vậy phải tạo được cơ chế, chính sách tăng cường tiềm lực khoa học công nghệ, ưu tiên nguồn kinh phí, cơ sở vật chất, khuyến khích, tạo điều kiện cho các hoạt động nghiên cứu khoa học.

- Triển khai nhiệm vụ khoa học phải có trọng tâm, trọng điểm, bám sát và phục vụ thiết thực hiện nhiệm vụ của mỗi đảng viên, công chức, viên chức, lao động, chức năng, nhiệm vụ của các khoa, phòng, trung tâm, Nhà trường và các nhiệm vụ trọng tâm của Tỉnh.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung: Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng hoạt động nghiên cứu khoa học; phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, tâm huyết của cán bộ lãnh đạo, quản lý, giảng viên, giáo viên, nhân viên nhà trường trong nghiên cứu khoa học, góp phần tích cực vào chuẩn hóa tài liệu, giáo trình, nâng cao chất lượng giảng dạy, thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ xây dựng trường chính trị chuẩn, trường học thông minh.

2.2. Chỉ tiêu giai đoạn 2020 – 2025

- 100% cán bộ, giảng viên, giáo viên chủ động nghiên cứu, nắm vững và vận dụng nội dung các nghị quyết, chỉ thị của Đảng vào giảng dạy, công tác; hoàn thành định mức giờ chuẩn nghiên cứu khoa học được giao.

- Có ít nhất 01 đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh; tổ chức từ 03 hội thảo, tọa đàm khoa học cấp trường trở lên; mỗi năm xuất bản ít nhất 02 số Thông tin lý luận và thực tiễn bảo đảm kịp thời, chất lượng; xuất bản từ 03 - 05 đầu sách (hoặc tài liệu, giáo trình); mỗi khoa có từ 05 đề tài nghiên cứu khoa học cấp trường, đề án hoặc giải pháp mới có hiệu quả được ứng dụng trở lên; khuyến khích mỗi phòng, trung tâm có 02 đề tài cấp trường, đề án hoặc giải pháp mới có hiệu quả được triển khai ứng dụng.

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực khoa học công nghệ, 100% giảng viên, giảng viên kiêm nhiệm có trình độ thạc sĩ; có từ 2 đến 3 Tiến sĩ; hằng năm có ít nhất 40% giảng viên, giáo viên đạt giảng viên, giáo viên dạy giỏi cấp trường trở lên; 80% viên chức lãnh đạo là giảng viên chính, chuyên viên chính; 01 đến 02 giảng viên cao cấp và tương đương.

- Hằng năm có từ 10-15 bài đăng báo, tạp chí, 30 bài đăng cổng thông tin điện tử thành phần của Nhà trường.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đảng viên, công chức, viên chức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của hoạt động nghiên cứu khoa học

- Thường xuyên quán triệt, tuyên truyền các quan điểm, định hướng của Trung ương, Tỉnh ủy và Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; coi nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo là khâu đột phá trong đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động, sự phát triển bền vững của Nhà trường và từng khoa, phòng, trung tâm.

- Mọi cán bộ, đảng viên đều phải có trách nhiệm tham gia nghiên cứu khoa học, đóng góp tích cực vào việc nâng cao chất lượng nội dung cuốn Thông tin lý luận - thực tiễn; Website của Trường; tích cực viết bài, tham luận tại các cuộc hội thảo cấp khoa, cấp trường.

2. Bám sát các chủ trương, định hướng của Đảng và các nhiệm vụ trọng tâm của Tỉnh trong việc lựa chọn, xác định nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, theo hướng:

- Ưu tiên hoàn thiện các bài giảng, chuyên đề; phục vụ biên soạn tài liệu, giáo trình, tập bài giảng, sách, tài liệu tham khảo phục vụ công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và nâng cao chất lượng quản lý, phục vụ.

- Sơ kết, tổng kết, đề xuất chủ trương, giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục lý luận chính trị, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

- Chú trọng nghiên cứu, tổng kết thực tiễn, qua đó cung cấp cho Tỉnh, các ngành, địa phương những căn cứ, cơ sở cho việc hoạch định chính sách và đề ra các chủ trương, biện pháp lãnh đạo, quản lý các lĩnh vực đời sống xã hội.

- Nghiên cứu cụ thể hóa những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; tổng kết thực tiễn xây dựng và phát triển của Tỉnh và đất nước, 10 năm thực hiện Cương lĩnh bổ sung, phát triển năm 2011.

- Công tác quán triệt, triển khai, thực hiện các chủ trương nghị quyết phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV nhiệm kỳ 2020-2025.

3. Nâng cao tính kế hoạch hóa trong quản lý, triển khai, thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học của Nhà trường và từng khoa, phòng, trung tâm

- Xây dựng, ban hành kế hoạch nghiên cứu khoa học giai đoạn 2020 – 2025 và kế hoạch hằng năm bảo đảm “5 rõ”: rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ nguồn kinh phí, rõ sản phẩm đầu ra.

- Hằng năm, mỗi giảng viên phải xây dựng kế hoạch nghiên cứu khoa học, đăng ký với chi bộ, khoa, phòng, trung tâm để triển khai, thực hiện.

- Nâng cao chất lượng công tác tham mưu giúp việc của Phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học trong việc tham mưu, đề xuất, nắm bắt tình hình, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bảo đảm tiến độ và chất lượng thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học.

- Xây dựng và thực hiện nghiêm Quy chế quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học, bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy định hiện hành.

4. Ưu tiên dành nguồn lực kinh phí, cơ sở vật chất cho hoạt động nghiên cứu khoa học

- Cùng với nguồn kinh phí Tỉnh cấp hằng năm, Nhà trường có cơ chế sử dụng hợp lý nguồn thu sự nghiệp để hỗ trợ việc triển khai nghiên cứu các đề tài, xuất bản sách, tài liệu, giáo trình và thi đua, khen thưởng trong công tác nghiên cứu khoa học.

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Khoa học và Công nghệ trong việc xác định nội dung, nhiệm vụ nghiên cứu; mạnh dạn đảm nhận các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học do Sở Khoa học và Công nghệ trực tiếp quản lý.

- Mở rộng liên kết, phối hợp với các nhà khoa học, các cơ quan, đơn vị ngoài nhà trường nhằm tiếp thu kinh nghiệm cũng như tận dụng các nguồn lực phục vụ cho nghiên cứu khoa học.

5. Nâng cao chất lượng đội ngũ; chú trọng khuyến khích, tôn vinh các tập thể, cá nhân điển hình, có nhiều thành tích đóng góp cho hoạt động nghiên cứu khoa học

- Rà soát tiêu chuẩn đội ngũ cán bộ, giảng viên theo quy định của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và Tỉnh ủy Quảng Ninh, hằng năm có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, khuyến khích đào tạo tiến sỹ, chuẩn hóa, nâng cao chất lượng đội ngũ.

- Nghiên cứu, cụ thể hóa việc tính giờ chuẩn nghiên cứu khoa học cho các hoạt động khoa học của Hội đồng khoa học và cán bộ, giảng viên bảo đảm sát với thực tiễn và có tính động viên, khuyến khích.

- Định kỳ hằng năm và giữa nhiệm kỳ kiểm điểm, đánh giá, rút kinh nghiệm công tác nghiên cứu khoa học, đồng thời tôn vinh quá trình lao động, sáng tạo, cống hiến của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đối với sự nghiệp nghiên cứu khoa học.

6. Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng ủy, các chi ủy, chi bộ; đề cao vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên

- Hằng năm, Đảng ủy và các chi ủy, chi bộ phải xác định rõ nhiệm vụ lãnh đạo công tác nghiên cứu khoa học, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt nhiệm kỳ và hằng năm.

- Chú trọng công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, chi bộ đối với việc quán triệt, triển khai, thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học.

- Mỗi cán bộ, đảng viên phải luôn nêu gương, tâm huyết, có lòng đam mê, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ nghiên cứu khoa học được giao.
- Đưa nghiên cứu khoa học vào tiêu chí quan trọng đánh giá cán bộ, đảng viên, giáo viên hằng năm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Giám hiệu xây dựng kế hoạch giai đoạn (2020-2025) và hằng năm để triển khai, thực hiện Nghị quyết.
 2. Các chi ủy, chi bộ, khoa, phòng, trung tâm quán triệt tới từng đảng viên, viên chức, lao động, đề ra nhiệm vụ, giải pháp hằng năm để triển khai, thực hiện.
 3. Phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học: Chủ trì phối hợp với Phòng Tổ chức, hành chính, thông tin, tư liệu tham mưu, giúp Đảng ủy, Ban Giám hiệu chỉ đạo, theo dõi, tổng hợp, đôn đốc thực hiện Nghị quyết.
 4. Phòng Tổ chức, hành chính, thông tin, tư liệu: Tham mưu sửa đổi, bổ sung Quy chế thi đua khen thưởng; cụ thể hóa cơ chế tài chính, sửa đổi, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ bảo đảm nguồn kinh phí thực hiện.
 5. Từng đồng chí cấp ủy, cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là người đứng đầu chịu trách nhiệm tham mưu, đề xuất, chỉ đạo thực hiện theo chức trách nhiệm vụ được phân công.
 6. Ban Chấp hành Công đoàn, Chi đoàn thanh niên đưa nghiên cứu khoa học vào chương trình trọng tâm công tác giai đoạn 2020 - 2025, hằng năm có kiểm điểm, đánh giá cụ thể; có hình thức phù hợp để phát động thi đua, động viên, khích lệ phong trào nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo trong cán bộ, đoàn viên.
 7. Từng cán bộ, đảng viên có trách nhiệm quán triệt, nỗ lực phấn đấu thực hiện Nghị quyết đạt kết quả cao nhất.
- Nghị quyết này được quán triệt đến từng đảng viên, viên chức, người lao động để thực hiện./.

Nơi nhận:

- Học viện CTQG Hồ Chí Minh (b/c),
- Tỉnh ủy, UBND tỉnh Quảng Ninh (b/c),
- Đảng ủy Khối CCQ tỉnh (b/c);
- Sở KH&CN (p/h),
- Các đ/c Đảng ủy viên, chi bộ, đoàn thể, khoa, phòng, trung tâm (t/h),
- Lưu: VT, QLĐT&NCKH.

T/M BAN CHẤP HÀNH

BÍ THƯ



Bùi Thúy Phụng

MỘT SỐ KẾT QUẢ SAU 2 NĂM TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN QUY ĐỊNH SỐ 09-QĐi/TW CỦA BAN BÍ THƯ VỀ VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, TỔ CHỨC, BỘ MÁY CỦA CÁC TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG” TẠI TRƯỜNG ĐÀO TẠO CÁN BỘ NGUYỄN VĂN CỪ

 **ThS. Hà Thị Thu**

Phó Trưởng phòng TCHC, TT, TL

Ngay sau khi có Quy định số 09-QĐi/TW của Ban Bí thư về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, tổ chức, bộ máy của các trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương”, Nhà trường đã bám sát các quan điểm chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, phối hợp chặt chẽ với Ban Tổ chức tỉnh xây dựng Đề án triển khai, trên cơ sở đó đã tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy định số 04-QĐi/TU về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, tổ chức, bộ máy của Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ.

Sau khi sắp xếp lại tổ chức bộ máy, số lượng khoa, phòng, trung tâm giảm từ 10 xuống còn 7 đơn vị trực thuộc. Với tổ chức, bộ máy mới theo Quy định số 04-QĐi/TU, Đảng ủy, Ban Giám hiệu đã tập trung chỉ đạo tiếp tục đổi mới, sáng tạo, nâng cao chất lượng đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực cho Tỉnh, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giảng viên; sớm ổn định về tư tưởng và tổ chức; tăng khả năng tự chủ trong hoạt động hợp tác, mở rộng đối tượng đào tạo, bồi dưỡng theo nhu cầu của xã hội; nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước cho công tác đào tạo, bồi dưỡng, cụ thể:

Về công tác đào tạo, bồi dưỡng: Nhà trường là đơn vị duy nhất được tỉnh giao chủ trì triển khai thực hiện công tác Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, CC, VC cho tỉnh, đồng thời tham mưu cho tỉnh tập trung nguồn lực cho công tác đào tạo bồi dưỡng: **(1)** Xây dựng Đề án Đào tạo bồi dưỡng và phát triển toàn diện nguồn nhân lực của tỉnh (Đề án 293) và Thành lập Hội đồng điều hành công tác Đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực của tỉnh do đồng chí Phó Bí thư thường trực Tỉnh ủy làm Chủ tịch. **(2)** Hằng năm xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng trên cơ sở đề xuất của địa phương, đơn vị và hội đồng điều hành họp xét, lựa chọn ra thông báo để UBND tỉnh ban hành Quyết định triển khai thực hiện, đồng thời thống nhất triển khai đào tạo, bồi dưỡng toàn tỉnh tại Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ và một số trường phù hợp. **(3)** Hằng năm, tỉnh dành kinh phí từ 50 - 60 tỷ cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức từ cán bộ thôn, bản, khu phố đến cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý. **(4)** Đầu tư, xây dựng, trang bị cơ sở vật chất Nhà trường đồng bộ, hiện đại với trên 325 tỷ, trên diện

tích 7ha, đạt chuẩn để tạo điều kiện thuận lợi nhất cho cán bộ, công chức, viên chức về học tập, bồi dưỡng.

Nhà trường phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành để triển khai nhiệm vụ; tích cực liên hệ, kết nối với các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước, xây dựng và tham mưu cho tỉnh ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hằng năm; kịp thời rà soát, tham mưu các phương án điều chỉnh, bổ sung kế hoạch của tỉnh cho phù hợp với thực tế. Phối hợp chặt chẽ với Ban Tổ chức Tỉnh ủy và Sở Nội vụ trong việc thẩm định nội dung chương trình, tham mưu chọn, cử nhân sự đi học, đảm bảo đúng đối tượng, điều kiện, tiêu chuẩn. Phối hợp chặt chẽ đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc quản lý cán bộ học viên tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng tại trường. Đối với các lớp nước ngoài Nhà trường tham mưu cho tỉnh ký thỏa thuận hợp tác với các đối tác uy tín, tin cậy. Ưu tiên các đối tác đã có quan hệ hợp tác tại các nước: Hàn Quốc, Nhật Bản, Singapore, Úc... Công tác đào tạo của Nhà trường đã có nhiều đổi mới rõ nét, từ đổi mới phương pháp, cách thức tổ chức lớp học, đến đổi mới nội dung, phương pháp, nâng cao chất lượng giảng dạy. Trong 2 năm 2019, 2020 Nhà trường đã đào tạo, bồi dưỡng, phối hợp quản lý: **422 lớp với 21.8923 học viên.**

Nhà trường chủ động tham mưu cho tỉnh phê duyệt các đề án, quy định quan trọng liên quan đến công tác chỉ đạo, triển khai, thực hiện nâng cao chất lượng đội ngũ, chất lượng đào tạo và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học viên: ... **cụ thể:** Quyết định số 1048-QĐ/TU ngày 11/6/2018 “*về việc phân công*

các đồng chí lãnh đạo các sở, ban, ngành tham gia báo cáo viên kiêm chức, thỉnh giảng”; Quyết định số 2039-QĐ/TU, ngày 10/3/2020 “*về việc phân công thực hiện các chuyên đề, báo cáo tại các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh mở tại Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ*”; Tập trung chỉ đạo nâng cao chất lượng đội ngũ và triển khai thực hiện “*Đề án Bồi dưỡng kiến thức thực tế cho cán bộ, giảng viên*”; Quyết định số 1183-QĐ/TU, ngày 01/10/2018 của BTV Tỉnh ủy về Quy định công tác kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học viên tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng tại Trường; ban hành Quy định về quản lý các lớp bồi dưỡng từ xa theo hình thức trực tuyến; quy định về hướng dẫn, viết, chấm khóa luận, tiểu luận Nhà trường tiếp tục tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong công tác tổ chức, quản lý các lớp, triển khai 1 số hình thức mới trong quản lý như: sơ đồ biển tên được gắn 100% các lớp học, lắp đặt hệ thống camera ở các lớp học, kiểm tra việc ghi chép bài vào sổ tay học viên...), ngoài ra Ban Giám hiệu thường xuyên chỉ đạo tổ chức thanh tra, kiểm tra đột xuất các lớp trong trường và các lớp tổ chức ở địa phương, đơn vị phối hợp mở lớp. Qua đó ý thức tổ chức kỷ luật của học viên đã được nâng cao, hiện tượng học viên đi muộn, vắng mặt giảm đáng kể, chất lượng và kết quả học tập của học viên đã nâng lên rõ rệt.

Về công tác nghiên cứu khoa học:

Đây là một trong những nhiệm vụ quan trọng được Nhà trường chú trọng, xây dựng kế hoạch và triển khai thực thực hiện ngay từ đầu năm, xây dựng Nghị quyết chuyên đề về nâng

cao chất lượng hoạt động nghiên cứu khoa học. Trong năm 2019, 2020: đã triển khai và thực hiện 16 đề tài nghiên cứu khoa học (trong đó: 01 đề tài NCKH cấp tỉnh, 14 đề tài NCKH cấp trường, 01 đề tài NCKH cấp khoa). Tổ chức 04 Hội thảo khoa học: (i1) Hội thảo “*Bác Hồ với Quảng Ninh, Quảng Ninh với Bác Hồ*”. (i2) Hội thảo khoa học cấp khoa: “*Bác Hồ với Sơ khảo lần thứ nhất những Luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của V.I. Lênin*”, nhân dịp kỷ niệm 100 năm Bác Hồ lần đầu tiên đọc Luận cương của V.I. Lênin. (i3) Hội thảo khoa học cấp trường “*75 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2020)*”. (i4) Hội thảo khoa học cấp trường “*Đánh giá kết quả 5 năm triển khai thực hiện Đề án đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng và phát triển toàn diện nguồn nhân lực tỉnh Quảng Ninh đến năm 2020 (Đề án 293)*” và các Hội thảo khoa học của đề tài NCKH cấp tỉnh và cấp trường. Xuất bản 02 đầu sách, 04 số Bản tin Thông tin lý luận và thực tiễn với 96 bài viết; 02 Bản tin tư liệu với 30 bài viết.

Công tác nghiên cứu thực tế: Tiếp tục triển khai Đề án “*Bồi dưỡng kiến thức thực tế cho cán bộ, giảng viên*”, nhằm tăng cường kiến thức thực tiễn cho đội ngũ cán bộ, giảng viên, giáo viên. 100% đội ngũ giảng viên tham gia Hội nghị Báo cáo viên hàng tháng, hội nghị học tập và quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của tỉnh do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tổ chức, các kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh, các chương trình giám sát, các cuộc làm việc theo chuyên đề của tỉnh; chủ động tham gia nghe giảng các

chuyên đề do giảng viên Trung ương, báo cáo viên của tỉnh giảng dạy tại các lớp bồi dưỡng tại trường... Xây dựng kế hoạch cử 72 lượt giảng viên đi nghiên cứu thực tế tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trong và ngoài tỉnh. Sau khi đi thực tế, cán bộ, giảng viên viết báo cáo thu hoạch về cho Nhà trường. Qua đó, đội ngũ giảng viên, giáo viên tiếp tục cập nhật được nhiều kiến thức thực tiễn và những kinh nghiệm hoạt động ở cơ sở bổ sung vào bài giảng rất hiệu quả và sinh động. Tổ chức cho cán bộ, giảng viên, giáo viên, nhân viên của nhà trường đi học tập, nghiên cứu thực tế tại các tỉnh. Ngoài ra cán bộ, giảng viên Nhà trường còn được tỉnh chọn cử 02 đồng chí tham gia tổ thư ký, nhóm chuyên gia và thành viên Ban Chỉ đạo 35 của tỉnh; 02 đồng chí tham gia tiểu ban soạn thảo văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Tuy nhiên, việc thực hiện Quy định số 09-QĐ/TW vẫn còn một số hạn chế, khó khăn, vướng mắc như: Việc tiến hành sắp xếp tổ chức, bộ máy Nhà trường theo Quy định số 09-QĐ/TW ngày 13/11/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Quy định số 04-QĐ/TU ngày 16/01/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ninh đã giảm được 03 đơn vị trực thuộc, 02 chi bộ, 03 đồng chí cấp trường, 01 đồng chí cấp phó, tuy nhiên đến thời điểm này số lượng cấp phó thừa so với quy định 08 đồng chí, đã ảnh hưởng phần nào đến tư tưởng của cán bộ và công tác bố trí, sắp xếp đưa cấp phó về đúng quy định. Nguyên nhân khó khăn, vướng mắc trên là trong 5 năm sắp xếp tinh giản bộ máy 02 lần, số lượng cấp phó thừa (08 đ/c, trong đó có 03 đồng chí cấp

trưởng xuống cấp phó), ảnh hưởng không nhỏ đến tâm lý của cán bộ, CC, VC. Hơn nữa đội ngũ cán bộ trẻ có năng lực, có chuyên môn không có cơ hội để bổ nhiệm chức danh lãnh đạo, quản lý.

Để tiếp tục thực hiện tốt Quy định số 09-QĐi/TW ngày 13/11/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Quy định số 04-QĐi/TU ngày 16/01/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ninh và cao chất lượng, hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng trong thời gian tới, Nhà trường tiếp tục triển khai các nhiệm vụ, giải pháp: **(1)** Tiếp tục đổi mới công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Ban Giám hiệu chủ động, sáng tạo, linh hoạt, gắn với vai trò của người đứng đầu. Đảm bảo đúng nguyên tắc, công khai, minh bạch, rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giải quyết công việc kịp thời. Làm tốt công tác phối hợp với các sở, ban, ngành và các địa phương trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ chính trị được giao. **(2)** Xây dựng đội ngũ cán bộ, giảng viên đảm bảo đủ về số lượng, chuẩn hóa về chất lượng, hợp lý về cơ cấu độ tuổi, giới tính, chuyên ngành; có phẩm chất chính trị tốt, có trình độ cao về chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị, quản lý nhà nước và kiến thức thực tiễn vững vàng, đặc biệt đề xuất tuyển dụng một số vị trí công tác có trình độ tiến sĩ. **(3)** Chủ động tham mưu cho Tỉnh xây dựng chương trình đào tạo, bồi dưỡng hằng năm sát với yêu cầu thực tế và phù hợp với các quy định của Trung ương, của Tỉnh. Phối hợp với các sở, ban, ngành tích cực triển khai các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo quyết định tỉnh giao. Làm tốt công tác tuyển sinh

và phối hợp đào tạo. Tích cực khơi nguồn mở các lớp ngoài kế hoạch. Triển khai đồng bộ Bộ quy chế quản lý đào tạo ban hành kèm theo Quyết định số 2252-QĐ/HVCTQG và các văn bản chỉ đạo chuyên môn khác của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh. **(4)** Triển khai các giải pháp thực hiện Dự án **“Xây dựng Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ trở thành trường học thông minh”**. **(5)** Triển khai thực hiện Nghị quyết xây dựng Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ đạt tiêu chí trường chuẩn vào năm 2025. **(6)** Tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy; cách thức, mô hình tổ chức các lớp một cách linh hoạt, đúng quy định. tiếp tục chuẩn bị các phương án giảng dạy trực tuyến, dạy từ xa; tăng cường kiểm soát, hoàn thiện các bài giảng, các chuyên đề trên cơ sở bám sát định hướng chỉ đạo của Tỉnh. **(7)** Đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu khoa học: *(i1)* Triển khai thực hiện Nghị quyết về tăng cường công tác lãnh đạo nâng cao chất lượng hoạt động nghiên cứu khoa học, nhiệm kỳ 2020-2025. *(i2)* Tổ chức cho giảng viên đi nghiên cứu thực tế tại cơ sở theo kế hoạch. *(i3)* Tổ chức tốt các hội thảo khoa học cấp khoa, cấp trường. **(8)** Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường ứng dụng CNTT vào công tác chỉ đạo, quản lý, điều hành hoạt động của Nhà trường. Tiếp tục quán triệt, chấn chỉnh thực hiện tốt đạo đức công vụ; thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính; thực hiện văn hóa, văn minh công sở xây dựng cơ quan văn hóa. Thực hiện tốt công tác quản trị, hành chính, thi đua khen thưởng và các giải pháp thực hành tiết kiệm chi tiêu theo chỉ đạo của Tỉnh.

XÂY DỰNG KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 76-NQ NGÀY 26/10/2020 VỀ “NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC GIAI ĐOẠN 2020 - 2025” HƯỚNG TỚI MỤC TIÊU XÂY DỰNG TRƯỜNG CHÍNH TRỊ CHUẨN, TRƯỜNG HỌC THÔNG MINH

 **ThS. Bùi Thị Tươi**

Phó Trưởng phòng QLĐT & NCKH

Những định hướng cơ bản để xây dựng kế hoạch triển khai

Để thực hiện chức năng, nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn của trường chính trị tỉnh theo Quy định số 09-QĐ/TW, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh ban hành Quy chế nghiên cứu khoa học của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (Ban hành kèm theo Quyết định số 2252-QĐ/HVCTQG, ngày 02-05-2019 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh) (*gọi tắt là Quy chế nghiên cứu khoa học của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương*). Quán triệt các quan điểm, định hướng của Tỉnh ủy Quảng Ninh và Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Ban Chấp hành Đảng bộ Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ lần thứ II (nhiệm kỳ 2020 - 2025) xác định mục tiêu: “...*xây dựng Đảng bộ, Nhà trường trong sạch vững mạnh; hướng tới chuẩn hóa nội dung, chương trình, đội ngũ, cơ sở vật chất; phấn đấu đạt tiêu chí trường chính trị chuẩn vào năm 2025...*” và đưa ra nhiệm vụ giải pháp nhiệm kỳ 2020 - 2025 trong đó có giải pháp “*Đẩy mạnh, đưa hoạt động nghiên cứu khoa học trở thành phong trào thi đua sôi nổi của cán bộ, giảng viên, nhân viên*”. Ngày 26/10/2020, Ban Chấp hành Đảng bộ trường đã xây dựng Nghị quyết chuyên đề Nghị quyết

số 76-NQ/TĐTCB về “*Nâng cao chất lượng hoạt động nghiên cứu khoa học giai đoạn 2020 - 2025*” (sau đây gọi chung là Nghị quyết số 76-NQ/TĐTCB).

Để thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 76-NQ/TĐTCB Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ đã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết, xác định mục đích và yêu cầu cơ bản:

Một là, tổ chức thực hiện đầy đủ các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra trong Nghị quyết số 76-NQ/TĐTCB ngày 26/10/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ về “*Nâng cao chất lượng hoạt động nghiên cứu khoa học giai đoạn 2020 - 2025*”.

Hai là, xác định các nhiệm vụ chủ yếu cần tổ chức thực hiện để phát triển mạnh mẽ hoạt động NCKH, làm cho NCKH trong Nhà trường thực sự là động lực quan trọng để nâng cao chất lượng giảng dạy và hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng của Nhà trường nói riêng và góp phần vào tổng kết thực tiễn về phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Ba là, Xác định nhiệm vụ NCKH là trọng tâm, quan trọng của toàn bộ cán bộ, giảng viên, giáo viên Nhà trường đặc biệt là của tập thể Ban Giám hiệu và trưởng các khoa,

phòng, trung tâm Nhà trường. Các khoa, phòng, trung tâm chủ động phối hợp triển khai đồng bộ, kịp thời các giải pháp, chính sách, cơ chế nhằm thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch.

Nội dung triển khai thực hiện Nghị quyết 76-NQ/TĐTCTB

Thứ nhất, tổ chức quán triệt, tuyên truyền triển khai Nghị quyết

Đảng ủy, Ban Giám hiệu, chi ủy, chi bộ, khoa, phòng, trung tâm tổ chức quán triệt, nghiên cứu Nghị quyết tới từng đảng viên, viên chức, lao động, xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học của đơn vị, coi nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo là khâu đột phá trong đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động, sự phát triển bền vững của Nhà trường và từng khoa, phòng, trung tâm.

- Ban Chấp hành Công đoàn, Chi đoàn Thanh niên đưa nghiên cứu khoa học vào chương trình trọng tâm công tác giai đoạn 2020 - 2025, hằng năm có kiểm điểm, đánh giá cụ thể; có hình thức phù hợp để phát động thi đua, động viên, khích lệ phong trào nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo trong cán bộ, đoàn viên.

- Từng cán bộ, đảng viên có nhiệm vụ xây dựng kế hoạch hoạt động nghiên cứu khoa học hàng năm.

Thứ hai, triển khai các nhiệm vụ thực hiện các mục tiêu của Nghị quyết.

- Hằng năm, từng cá nhân giảng viên đăng ký nhiệm vụ nghiên cứu khoa học với khoa, phòng, trung tâm, Phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học theo nội dung đã định hướng trong Nghị quyết số 76-NQ/ĐU, gồm:

+ Ưu tiên hoàn thiện các bài giảng, chuyên đề; phục vụ biên soạn tài liệu, giáo trình, tập bài giảng, sách, tài liệu tham khảo phục vụ công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và nâng cao chất lượng quản lý, phục vụ.

+ Sơ kết, tổng kết, đề xuất chủ trương, giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục lý luận chính trị, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

+ Nghiên cứu, tổng kết thực tiễn, qua đó cung cấp cho tỉnh, các ngành, địa phương những căn cứ, cơ sở cho việc hoạch định chính sách và đề ra các chủ trương, biện pháp lãnh đạo, quản lý các lĩnh vực đời sống xã hội.

+ Nghiên cứu cụ thể hóa những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; tổng kết thực tiễn xây dựng và phát triển của tỉnh và đất nước, 10 năm thực hiện Cương lĩnh bổ sung, phát triển năm 2011.

+ Công tác quán triệt, triển khai, thực hiện các chủ trương nghị quyết phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV nhiệm kỳ 2020 -2025.

- Các khoa, phòng, trung tâm đăng ký triển khai các đề tài nghiên cứu khoa học cấp trường, cấp khoa gắn với chức năng nhiệm vụ, nhà trường có từ 3 - 5 đề tài cấp cơ sở được nghiệm thu.

- Tổ chức 03 cuộc Hội thảo khoa học cấp tỉnh, cấp trường bám sát vào nội dung từng chủ đề công tác tỉnh hằng năm và những mốc lịch sử, sự kiện trọng đại của tỉnh, của đất nước. Mỗi khoa, phòng chủ trì thực hiện, xây dựng kế hoạch tổ chức ít nhất 01 Hội thảo cấp trường.

- Biên tập, xuất bản đúng kỳ cuốn Thông tin lý luận - thực tiễn vào tháng 5 và tháng 11 hằng năm.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể việc triển khai các đề tài khoa học cấp Tỉnh, xác định nội dung trọng tâm và lộ trình thực hiện các nhiệm vụ khoa học các cấp.

Thứ ba, đổi mới công tác quản lý về công tác nghiên cứu khoa học theo hướng chuẩn hóa nội dung, quy trình, biểu mẫu; tăng cường công tác giám sát, đảm bảo chất lượng và tính ứng dụng của các sản phẩm khoa học.

- Ban hành Quy chế quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học trong đó cụ thể hóa các nội dung công việc; quy trình thực hiện; biểu mẫu phù hợp thực tiễn triển khai các hoạt động nghiên cứu khoa học của nhà trường. Rà soát, sửa đổi, bổ sung Quy chế quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học sau 1 năm triển khai thực hiện. Phòng Tổ chức hành chính, thông tin, tư liệu kịp thời tham mưu sửa đổi, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ có liên quan đến các nội dung hoạt động nghiên cứu khoa học.

- Phòng QLĐT&NCKH rà soát, tham mưu Ban Giám hiệu điều chỉnh các Quy định cách tính và định mức giờ chuẩn nghiên cứu khoa học phù hợp với điều kiện thực tế hằng năm. Tổ chức tập huấn, hướng dẫn triển khai các quy định có liên quan đến hoạt động nghiên cứu khoa học, rà soát, kiểm tra, giám sát tiến độ việc thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, các hoạt động nghiên cứu khoa học khác trong nhà trường; phối hợp với Sở Khoa học Công nghệ trong công tác thanh tra, kiểm tra các sản phẩm của các đề tài nghiệm thu.

- Bố trí nguồn nhân lực tham mưu công tác nghiên cứu khoa học của trường hợp lý, đảm bảo năng lực và có cơ chế tài chính,

khuyến khích động viên các tổ chức, cá nhân hoàn thành tốt các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học.

- Các khoa, phòng, trung tâm và chủ nhiệm đề tài có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học theo đúng tiến độ, yêu cầu, chất lượng, sản phẩm ứng dụng cam kết.

- Định kỳ hằng năm, giữa nhiệm kỳ kiểm điểm, đánh giá, rút kinh nghiệm công tác nghiên cứu khoa học, đồng thời tôn vinh quá trình lao động, sáng tạo, cống hiến của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đối với sự nghiệp nghiên cứu khoa học.

- Năm 2025 tổng kết triển khai thực hiện nghị quyết, kiểm điểm đánh giá kết quả thực hiện, tôn vinh các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động nghiên cứu khoa học 5 năm 2020 - 2025.

Thứ tư, ưu tiên dành nguồn lực kinh phí, cơ sở vật chất cho hoạt động nghiên cứu khoa học

- Cùng với nguồn kinh phí tỉnh cấp hằng năm, Nhà trường có cơ chế sử dụng 2 - 3% nguồn thu sự nghiệp để hỗ trợ việc triển khai nghiên cứu các đề tài, xuất bản sách, tài liệu, giáo trình và thi đua, khen thưởng trong công tác nghiên cứu khoa học.

- Tham mưu đưa vào Đề án phát triển nguồn nhân lực tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2021 - 2025, cơ chế khuyến khích, hỗ trợ cho cán bộ, giảng viên nghiên cứu sinh.

- Sửa đổi, bổ sung Quy chế thi đua khen thưởng để có cơ chế khen thưởng cho các tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp cho hoạt động nghiên cứu khoa học như:

(xem tiếp trang 47)

THỰC TRẠNG VÀ PHƯƠNG HƯỚNG VẬN DỤNG KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀO QUÁ TRÌNH GIẢNG DẠY TẠI TRƯỜNG ĐÀO TẠO CÁN BỘ NGUYỄN VĂN CỪ TỈNH QUẢNG NINH

 **ThS. Phạm Khánh Phương**
CV Phòng QLĐT&NCKH

* Thực trạng việc vận dụng kết quả nghiên cứu khoa học vào giảng dạy

Việc tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học thời gian qua góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giảng viên, giáo viên Nhà trường. Qua nghiên cứu khoa học, giúp giảng viên nghiên cứu sâu hơn những kiến thức chuyên môn và cập nhật những kiến thức thực tiễn làm bài giảng phong phú, có chất lượng, sinh động hơn. Những năm gần đây, đội ngũ cán bộ, giảng viên Nhà trường đã thay đổi cách nhìn nhận về vai trò của nghiên cứu khoa học, ngày càng có nhiều đề tài nghiên cứu ứng dụng vào đổi mới và nâng cao chất lượng giảng dạy.

Với sự quan tâm và chỉ đạo sát sao của lãnh đạo trường, hoạt động nghiên cứu khoa học đang từng bước phát triển, có ý nghĩa quan trọng góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy của giảng viên nói riêng và chất lượng đào tạo, bồi dưỡng của nhà trường nói chung.

Giai đoạn 2015 - 2020, Nhà trường đã tổ chức 13 hội thảo, nghiệm thu 19 đề tài khoa học. Trong đó, nhiều hội thảo, đề tài có nội dung phục vụ thiết thực cho việc nâng cao chất lượng bài giảng, chuyên đề. Trung bình 1 năm Nhà trường tổ chức 2 hội thảo khoa học chuyên môn liên quan đến công tác giảng dạy. Tiêu biểu là hai việc vận dụng, lồng ghép nghị quyết, chỉ thị, của

Trung ương, Đảng bộ tỉnh như Chỉ thị số 05 của Bộ Chính trị về *“Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”* và Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, phòng chống những biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên ở các cấp, các ngành, Nghị quyết số 09-NQ/TU về phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2018 *“Bảo vệ và nâng cao chất lượng môi trường tự nhiên”* và Nghị quyết số 10-NQ/TU về *“Một số giải pháp đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả công tác tư tưởng trong tình hình mới”* vào tuyên truyền, giảng dạy lý luận chính trị. Qua đó, các giảng viên đã lồng ghép nội dung phù hợp vào bài giảng để tuyên truyền, giảng dạy tại Nhà trường.

Từ thực trạng về tính ứng dụng của các đề tài nghiên cứu khoa học đối với hoạt động giảng dạy của Nhà trường những năm qua, Ban giám hiệu Nhà trường đã định hướng cho cán bộ, giảng viên khi nghiên cứu thực hiện các đề tài (nhiệm vụ) nghiên cứu khoa học cấp khoa, cấp trường trên cơ sở phải bám sát thực tiễn hoạt động của Nhà trường và có hướng giải quyết những vấn đề KH&CN của khoa, của trường như: một số đề tài nghiên cứu có ứng dụng vào trong bài giảng, báo cáo

(chuyên đề) khoa được phân công đảm nhận thuộc chương trình Trung cấp, chuyên viên, chuyên viên chính. Kết quả, tính đến tháng 12/2020, có 12 đề tài nghiên cứu khoa học cấp khoa, cấp trường vận dụng vào giảng dạy và học tập, riêng năm 2020, có 05 đề tài nghiên cứu khoa học cấp trường, cấp khoa được triển khai thực hiện đúng tiến độ, đảm bảo gắn nghiên cứu với thực tiễn hoạt động của tỉnh, của Nhà trường. Đặc biệt, trong những năm 2018 -2020 Nhà trường đã triển khai thực hiện nhiệm vụ NCKH cấp tỉnh *“Thực trạng và giải pháp bồi dưỡng cho những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, bản tại các xã khó khăn vùng biên giới, hải đảo tỉnh Quảng Ninh”* với kết quả đáng khích lệ. Quá trình tổ chức triển khai, Nhà trường đã xây dựng được 3 khung chương trình, 3 đề cương và 3 bộ giáo trình bồi dưỡng về lý luận chính trị (với 3 khối kiến thức là: Đường lối, chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước, kiến thức pháp luật và kỹ năng, nghiệp vụ công tác), về ngoại ngữ tiếng Trung Quốc và về tin học; đã tổ chức được 6 lớp bồi dưỡng thí điểm ở đầy đủ các lĩnh vực tại 2 huyện Vân Đồn và Bình Liêu. Kết quả, ngày 07/12/2020 nhiệm vụ được Hội đồng nghiệm thu thông qua và đánh giá đạt loại xuất sắc, đề xuất có phương án triển khai nhân rộng cho những năm tiếp theo.

Đối với việc thực hiện Đề án *“Bồi dưỡng kiến thức thực tế đối với cán bộ, giảng viên”*, đội ngũ giảng viên, giáo viên của Nhà trường đã cập nhật được nhiều kiến thức thực tiễn và những kinh nghiệm hoạt động ở cơ sở bổ sung vào các bài giảng lý luận chính trị, quản lý hành chính Nhà nước; nhiều thông tin về chính trị, kinh tế - xã hội, kiến thức về lịch sử,

đanh lam thắng cảnh của đất nước và của tỉnh được đưa vào biên soạn chương trình, bài giảng ngoại ngữ...

*** Phương hướng nâng cao chất lượng nghiên cứu khoa học và sự vận dụng kết quả nghiên cứu khoa học**

Để tiếp tục phát huy hơn nữa hoạt động nghiên cứu khoa học trong nhà trường, phục vụ hoạt động đào tạo, bồi dưỡng và tổng kết thực tiễn bổ sung lý luận, đồng thời là cơ sở để Nhà trường thực hiện việc giao giờ chuẩn cho đội ngũ cán bộ giảng viên, giảng viên kiêm chức, Nhà trường định hướng hoạt động nghiên cứu khoa học thời gian tới như sau:

- Nghiên cứu luận cứ khoa học, triển khai ứng dụng cụ thể hoá đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng của tỉnh năm 2020, định hướng năm 2030; các giải pháp nâng cao vai trò lãnh đạo của tổ chức Đảng; hiệu quả điều hành của chính quyền, đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội... phục vụ hoạt động quản lý và giảng dạy của Nhà trường.

- Nghiên cứu đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập để nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng tại Nhà trường.

- Nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật trong lĩnh vực công nghệ thông tin phục vụ giảng dạy, học tập, tra cứu, quản lý tại Nhà trường.

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Đề án *“Đưa giảng viên đi nghiên cứu thực tế tại cơ sở”*.

(Xem tiếp trang 25)

NGHIÊN CỨU, VẬN DỤNG NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ TỈNH QUẢNG NINH LẦN THỨ XV VÀO BÀI GIẢNG LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ

 **ThS. Tô Thị Thanh Lê**

Giảng viên Khoa Nhà nước và pháp luật

Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ có chức năng tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý của hệ thống chính trị cấp cơ sở, cán bộ, công chức, viên chức ở địa phương về lý luận chính trị - hành chính; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; kiến thức và chuyên môn, nghiệp vụ về công tác xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; kiến thức về một số lĩnh vực khác; tham gia tổng kết thực tiễn, nghiên cứu khoa học về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị ở địa phương. Như vậy, việc nghiên cứu, vận dụng Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh vào bài giảng là một nhiệm vụ trọng tâm của đội ngũ giảng viên nhà trường, đòi hỏi mỗi giảng viên phải làm việc nghiêm túc, khoa học và thường xuyên cập nhật những điểm mới của Nghị quyết vào bài giảng.

Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2020 - 2025, họp từ ngày 25/9/2020 đến ngày 27/9/2020, tại thành phố Hạ Long. Sau 3 ngày làm việc với tinh thần khẩn trương, nghiêm túc, trách nhiệm, phát huy dân chủ, đoàn kết, trí tuệ, Đại hội đã thống nhất biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội với mục tiêu tổng quát trong giai đoạn 2020 - 2025 là: *"Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy đoàn kết, dân chủ, kỷ cương, đổi mới sáng tạo; huy động sức mạnh tổng hợp thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội*

nhANH, bền vững, nâng cao đời sống mọi mặt của Nhân dân; bảo đảm vững chắc quốc phòng - an ninh; xây dựng Quảng Ninh trở thành tỉnh dịch vụ, công nghiệp hiện đại, là một trong những trung tâm phát triển năng động, toàn diện của phía Bắc".

Việc học tập, nghiên cứu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XV có ý nghĩa rất quan trọng đối với mỗi cấp ủy đảng và cá nhân mỗi cán bộ đảng viên, đặc biệt là đối với những giảng viên Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giảng dạy lý luận chính trị. Qua học tập, nghiên cứu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XV mỗi giảng viên nhà trường hiểu rõ hơn về những kết quả đã đạt được giai đoạn 2015 - 2020 trong công tác xây dựng Đảng, thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Đồng thời, nhận thức rõ những thời cơ, thách thức của nền kinh tế trong giai đoạn hiện nay tác động đến việc phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Từ đó mỗi giảng viên sẽ nghiên cứu, vận dụng các nội dung của Nghị quyết vào bài giảng lý luận chính trị phù hợp nhằm tạo sự chuyển biến về nhận thức, thống nhất ý chí và hành động của đội ngũ cán bộ đảng viên, học viên nhà trường; để mỗi học viên từ lý luận chuyển thành hành động cụ thể trong quá trình thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; góp phần đưa Quảng Ninh sớm trở thành tỉnh dịch vụ, công nghiệp hiện đại, đạt được các mục tiêu Nghị quyết đã đề ra.

Thực tế, việc nghiên cứu và vận dụng Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nói chung, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XV nói riêng vào bài giảng của giảng viên Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ trong thời gian qua có rất nhiều thuận lợi như:

Thứ nhất, giảng viên Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh; sự quan tâm, tạo điều kiện của Ban Giám hiệu để đội ngũ giảng viên được học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tham gia các lớp học tập Nghị quyết, chuyên đề, hội thảo, tập huấn. Đây là điều kiện quan trọng giúp cho mỗi giảng viên có điều kiện thuận lợi để nghiên cứu và vận dụng Nghị quyết vào bài giảng lý luận chính trị tốt hơn. Cụ thể, đội ngũ giảng viên Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ đã được sự quan tâm, chỉ đạo và tạo điều kiện của Ban Giám hiệu nhà trường về việc bố trí, sắp xếp lịch giảng các lớp phù hợp để có thể tham gia đông đủ Hội nghị học tập, quán triệt, triển khai Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2020 - 2025 vào ngày 28/10/2020 do Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức trực tuyến.

Thứ hai, giảng viên Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ được đào tạo chuyên sâu, lập trường tư tưởng vững vàng, đạo đức lối sống lành mạnh, chuyên môn tốt, tuyệt đối trung thành với Chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh và sự lãnh đạo của Đảng, có tinh thần tích cực trong học tập nâng cao trình độ, chuyên môn nghiệp vụ, chủ động tìm hiểu và nghiên cứu các Nghị quyết của Đảng nói chung, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XV nói riêng để vận dụng vào bài giảng. Các giảng viên luôn chủ động, tích cực áp dụng phương pháp giảng dạy tích cực, tăng cường trao đổi, thảo luận với học

viên tạo không khí sôi nổi trong giờ học, giúp học viên hiểu bài sâu hơn, nắm vững Nghị quyết tốt hơn.

Thứ ba, đa số học viên nhà trường đều là cán bộ, đảng viên có trình độ Đại học trở lên (có nhiều đồng chí đã có trình độ Tiến sỹ), có chuyên môn tốt, kiến thức thực tiễn phong phú, đa dạng, ý thức được việc học chương trình Trung cấp Lý luận chính trị - hành chính, việc nắm vững Nghị quyết là hết sức quan trọng và cần thiết để hoàn thành tốt nhiệm vụ chuyên môn của mình. Do đó, khi giảng viên áp dụng phương pháp giảng dạy tích cực, đẩy mạnh trao đổi, phân tích những giá trị của Nghị quyết trong thực tiễn đã nhận được sự hợp tác tích cực từ phía học viên. Từ đó, làm sáng tỏ thêm nhiều vấn đề quan trọng, thấy được giá trị đúng đắn Nghị quyết của Đảng bộ tỉnh đối với cuộc sống, giúp mỗi cá nhân học viên hiểu được việc học tập, vận dụng Nghị quyết là công việc suốt đời mà mỗi cán bộ, đảng viên đều phải nghiêm túc thực hiện để góp phần xây dựng tỉnh Quảng Ninh ngày càng phát triển, hiện đại.

Bên cạnh những mặt tích cực, những thuận lợi trong học tập, nghiên cứu và vận dụng Nghị quyết vào bài giảng trong thời gian qua vẫn còn những hạn chế nhất định, như:

Thứ nhất, đội ngũ giảng viên nhà trường đa số còn trẻ, hạn chế về kiến thức thực tiễn, kinh nghiệm giảng dạy, do đó việc cập nhật kiến thức thực tiễn, đường lối, chủ trương mới và Nghị quyết của Đảng nói chung, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XV nói riêng vào bài giảng chưa nhanh chóng, kịp thời, đạt hiệu quả chưa cao.

Thứ hai, mặc dù đội ngũ giảng viên nhà trường đã tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy, tuy nhiên phương pháp đưa Nghị quyết vào bài giảng thông qua các chuyên đề, bài giảng

trong chương trình Trung cấp Lý luận chính trị - hành chính, chương trình bồi dưỡng ngạch chuyên viên, chuyên viên chính... chưa thực sự được đổi mới theo hướng phù hợp, sinh động.

Thứ ba, chưa tổ chức được các buổi hội thảo chia sẻ kinh nghiệm trong việc vận dụng Nghị quyết của Đảng vào bài giảng lý luận chính trị ở cấp khoa, cấp trường và giữa các trường Chính trị với nhau để các giảng viên, đặc biệt là giảng viên trẻ có cơ hội học tập kinh nghiệm từ đồng chí, đồng nghiệp.

Để việc nghiên cứu, vận dụng Nghị quyết vào bài giảng trong thời gian tới tại Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ đạt hiệu quả ngày càng cao, cần thực hiện đồng bộ những giải pháp sau:

Thứ nhất, mỗi giảng viên cần ý thức sâu sắc việc đưa nội dung Nghị quyết Đại hội đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XV vào bài giảng là việc làm cần thiết. Cần tích cực, chủ động bổ sung những nội dung của Nghị quyết vào giáo án cho phù hợp, xây dựng các câu hỏi thảo luận, lấy các ví dụ và dẫn chứng làm sáng tỏ những quan điểm cơ bản, tư tưởng chỉ đạo, nhất là những điểm mới của Nghị quyết. Đồng thời, có sự so sánh các quan điểm của các nghị quyết sau so với các nghị quyết trước đó, bảo đảm tính chính xác, khoa học, đảm bảo chuyển tải tới học viên một cách hiệu quả nhất. Học viên trong quá trình học tập cần phát huy tính chủ động trong liên hệ thực tiễn tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết tại địa phương hoặc cơ quan, đơn vị.

Thứ hai, đội ngũ giảng viên nhà trường phải nghiên cứu sâu nội hàm vấn đề, vận dụng Nghị quyết vào bài giảng hợp lý, có dẫn chứng minh họa sinh động, phân tích thuyết phục để bài giảng đạt hiệu quả cao nhất, góp

phần tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, đưa Nghị quyết của Đảng bộ tỉnh đi vào cuộc sống, hiệu quả.

Thứ ba, xây dựng các đề tài khoa học cấp khoa, phòng trở lên; biên soạn giáo trình, tập bài giảng cho các chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ do Trường đảm nhiệm thực hiện; viết bài tham gia tọa đàm, gửi đăng các báo, tạp chí Trung ương, địa phương, Thông tin lý luận và thực tiễn và Website của Nhà trường với các nội dung có liên quan đến thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XV.

Thứ tư, tổ chức các cuộc hội thảo cấp khoa, phòng và cấp trường với các chủ đề có liên quan đến thực hiện Nghị quyết, nhằm trao đổi thông tin giữa các giảng viên, giữa giảng viên với học viên, bổ sung kiến thức lý luận và thực tiễn, góp phần vào nâng cao chất lượng giảng dạy, học tập của nhà trường. Tổ chức đi nghiên cứu thực tiễn tại cơ sở, phục vụ cho giảng dạy, viết đề tài khoa học, nắm bắt việc vận dụng triển khai, thực hiện Nghị quyết ở cơ sở.

Thứ năm, việc đưa nội dung Nghị quyết vào chương trình môn học cần được các giảng viên thực hiện theo hướng chọn lọc, thiết thực, phù hợp với từng nhóm đối tượng người học, đồng thời đảm bảo tính thống nhất; tránh trùng lặp từ khâu thiết kế nội dung chủ đề bài giảng, thực hành giảng bài đảm bảo tính khoa học; tránh hiện tượng vận dụng chung chung, không sát với nội dung môn học, bài học. Đồng thời, chú trọng tính định hướng chính trị, giáo dục đạo đức, phong cách; rèn luyện về phương pháp tư duy, khả năng vận dụng giải quyết tình huống thực tiễn cho học viên.

(xem tiếp trang 28)

NÂNG CAO VAI TRÒ LÃNH ĐẠO CỦA CHI BỘ TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ - TIN HỌC TRONG DẠY VÀ HỌC TRỰC TUYẾN

 **ThS. Vũ Thị Thanh Hải**

Phó Giám đốc Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học

Ngày nay, học trực tuyến là một trong những hình thức học tập rất phổ biến tại nhiều quốc gia trên thế giới, hình thức học này giúp mở rộng khả năng tương tác, xóa bỏ những khoảng cách về không gian, hướng tới một trường học thông minh. Trong năm 2020, Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ đã có những đột phá trong dạy và học trực tuyến đối với các lớp bồi dưỡng ngoại ngữ.

Ngày từ những ngày đầu tháng 03/2020, khi tình hình dịch COVID-19 diễn biến phức tạp, dạy và học trực tiếp tại trường chưa thực hiện được, Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường đã kịp thời định hướng và chỉ đạo Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học tìm hiểu các công cụ cho phép giảng dạy trực tuyến; chỉ đạo chuyên môn phân công bài giảng cho các giáo viên của hai bộ môn tiếng Anh và tiếng Trung Quốc, chuẩn bị giáo án, kịch bản cụ thể, chi tiết cho từng chương trình, cấp độ. Đồng thời, Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học họp bàn, thống nhất lựa chọn không gian, thời gian, đối tượng, chương trình học tập để thực hiện thử nghiệm việc dạy và học theo hình thức trực tuyến, từ đó rút kinh nghiệm, triển khai đối với các lớp tiếng Anh, tiếng Trung Quốc theo học tại Trường trong thời gian giãn cách xã hội do ảnh hưởng của dịch bệnh.

Trước khi triển khai giảng dạy chính thức đối với các lớp tiếng Anh, tiếng Trung Quốc, Ban Giám hiệu Nhà trường đã chỉ đạo chuyên môn xây dựng kế hoạch giảng dạy trực tuyến cho

từng giáo viên trong Trung tâm; toàn bộ giáo viên trong Trung tâm với vai trò vừa là học viên vừa là đồng nghiệp. Để nghe giảng, góp ý nội dung, phương pháp cho từng giáo viên, Trung tâm đã mời Ban Giám hiệu Nhà trường đến dự và có những chỉ đạo, định hướng kịp thời. Do vậy, tất cả các giáo viên trong Trung tâm tích lũy được những kinh nghiệm quý báu, lựa chọn được những phương pháp phù hợp và sẵn sàng cho giảng dạy trực tuyến.

Cùng với đó, thiết kế lại giáo án điện tử phù hợp với phương thức dạy học trực tuyến (từ kiến thức, kỹ năng, phương pháp, phương tiện), Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học cũng đã họp, bàn, thảo luận để đưa ra phương pháp giảng dạy phù hợp, thống nhất các bộ môn soạn giảng theo chuyên đề, lượng hóa kiến thức (bài giảng được chặt lọc, không dàn trải, cô đọng nội dung kiến thức) để học viên dễ tiếp thu, tăng cường tích hợp, tương tác giúp học viên không nhàm chán với bài giảng, lượng hóa thời gian phù hợp và mang lại hiệu quả cao.

Ngoài ra, đối với việc học ngoại ngữ theo hình thức trực tuyến thì slides bài giảng được soạn ngắn gọn về câu, từ, nhiều hình ảnh, đặc biệt là các hình ảnh động, sử dụng linh hoạt công nghệ thông tin (CNTT) trong các bài giảng kèm theo cách diễn giải bằng cấu trúc câu, nhất là các video clips sinh động để học viên dễ tiếp thu. Giáo viên có thể tương tác, chat qua cửa sổ trò chuyện trên nền tảng CNTT trực tuyến với học viên để

thực hiện các cuộc phỏng vấn, đóng vai trong hội thoại, giải đáp các câu hỏi, chữa bài tập...

Để tăng hiệu quả trong các bài giảng trực tuyến, Ban Giám hiệu Nhà trường cũng chỉ đạo và khuyến khích các giáo viên sử dụng các video clips, thu âm những hội thoại phù hợp, có tính giáo dục, tính thời sự cao. Giáo viên khuyến khích học viên chủ động, yêu cầu học viên xem trước giáo trình, chuẩn bị bài chu đáo trước khi đến lớp. Thời gian đầu các buổi học, giáo viên kiểm tra học viên những kiến thức liên quan đến bài trước đã tiếp thu được, các câu hỏi cần thảo luận và chỉ giảng lại những nội dung khó hay chưa nắm vững; tăng cường tương tác một - một, một - nhiều, nhiều - nhiều và đưa các câu hỏi nhỏ vào bài giảng để nhiều học viên được trả lời hoặc thảo luận, tranh luận, tránh sự tập trung vào một vài học viên. Bên cạnh đó, bài giảng được xen kẽ bằng một số video clips về văn hóa, thể thao, thể dục mùa COVID... Đây là cách để giảm sự nhàm chán, thu hút sự tham gia của người học cũng như giúp củng cố kiến thức mà học viên đã thu nhận. Cũng như trên lớp học trực tiếp, giáo viên có thể bao quát lớp học nhưng qua hệ thống webcam, do vậy giáo viên vẫn có thể quản lý số lượng học viên tham gia học tập và chấm điểm chuyên cần đối với học viên.

Sau thời gian chính thức triển khai dạy và học trực tuyến đối với các lớp bồi dưỡng tiếng Anh, tiếng Trung Quốc cho cán bộ, công chức, viên chức các ban, sở, ngành, địa phương trong tỉnh theo Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng của tỉnh năm 2020 và các lớp ngoại ngữ mở theo hình thức xã hội hóa, Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học đã nhận được những phản hồi tích cực từ phía giáo viên và học viên. Đa số học viên tham gia đầy đủ và hào

hứng trong học tập. Điều này giúp Trung tâm dần tiến tới mục tiêu mà Ban Giám hiệu Nhà trường đề ra, đó là:

Thứ nhất, hỗ trợ học viên ôn lại những kiến thức, tạo không gian học tập mới cho học viên, giúp học viên không lơ là việc học; tạo cho học viên có thói quen chủ động, học tập thường xuyên như mô hình giảng dạy của các nước có nền giáo dục phát triển.

Thứ hai, giáo viên làm quen cách giảng dạy mới, linh hoạt trong kết hợp giữa hình thức trực tiếp với hình thức trực tuyến, biết cách lượng hóa kiến thức trong thiết kế bài giảng trực tuyến, đồng thời tích cực hơn trong việc tiếp cận và ứng dụng CNTT trong giảng dạy.

Có được thành công bước đầu trong dạy và học trực tuyến đối với các lớp ngoại ngữ trước hết là do chủ trương, định hướng đúng đắn của Đảng ủy, sự chỉ đạo, điều hành sát sao của Ban Giám hiệu Nhà trường. Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học chủ động trong công tác kiểm tra giáo án điện tử cũng như tăng cường dự giờ, góp ý, rút kinh nghiệm và từng bước đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy. Ngoài ra, sự nhiệt tình, nỗ lực, trách nhiệm và sáng tạo của cán bộ, giáo viên và sự ham học hỏi, sức trẻ, sự thành thạo về ứng dụng công nghệ thông tin của học viên tham gia các khóa học cũng là những yếu tố quan trọng góp phần vào sự thành công trong dạy và học trực tuyến.

Tự hào là một trong những đơn vị đi đầu trong áp dụng hình thức dạy và học trực tuyến, Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học đã đạt được những kết quả bước đầu. Tuy vậy, hiệu quả tiếp theo còn phụ thuộc nhiều vào cách mà chúng ta tiếp cận hình thức dạy và học này như thế nào. Đối với ngoại ngữ, học trực tuyến không chỉ đơn giản là theo dõi các bài

học, mà cần phải kết hợp nhiều phương pháp, thực hiện đầy đủ các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết, kết hợp ứng dụng CNTT một cách hợp lý để giúp học viên học tập sôi nổi, tiếp thu được nhiều kiến thức bổ ích, đồng thời tiếp cận hình thức học tập tiên tiến, hiện đại.

Trong năm 2021 và những năm tiếp theo, Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường

tiếp tục phát huy tốt vai trò lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng Đảng và thực hiện nhiệm vụ chính trị, trong đó có Đề án Xây dựng trường học thông minh, tăng cường, đổi mới dạy và học trực tuyến, góp phần nâng cao năng lực ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn tỉnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

THỰC TRẠNG VÀ PHƯƠNG HƯỚNG VẬN DỤNG ...

(Tiếp theo trang 19)

*** Kiến nghị, giải pháp**

Mặc dù Nhà trường đã có những định hướng về hoạt động NCKH của đội ngũ cán bộ giảng viên, tuy nhiên, để công tác NCKH gắn liền với hoạt động giảng dạy, đội ngũ cán bộ, giảng viên có động lực, tâm huyết tham gia nghiên cứu, Nhà trường đề xuất:

- Trong định mức và kết quả nghiên cứu khoa học nên quy đổi các giờ làm việc của Hội đồng khoa học như: Hợp đánh giá, thẩm định

của Hội đồng khoa học liên quan đến kế hoạch, thuyết minh, đề án, đề tài, công trình khoa học, sáng kiến, kinh nghiệm để quy đổi tính giờ chuẩn khoa học cho các thành viên Hội đồng.

- Quan tâm đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ NCKH gắn với động viên, khen thưởng kịp thời những cán bộ, giảng viên có đóng góp lớn và có thành tích xuất sắc hoàn thành nhiệm vụ NCKH được giao.

NGHIÊN CỨU, VẬN DỤNG NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI...

(Tiếp theo trang 21)

Từ đó giúp mỗi học viên nhận thức đúng đắn vai trò của bản thân thực hiện tốt nhiệm vụ được Đảng và Nhà nước giao để thực hiện thành công mục tiêu Nghị quyết đề ra - đưa Quảng Ninh trở thành một trong những cực tăng trưởng kinh tế toàn diện của phía Bắc.

Với sự chỉ đạo, quan tâm của Ban Giám

hiệu Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ và tinh thần đoàn kết, chủ động, tích cực của tập thể cán bộ, giảng viên nhà trường, chắc chắn trong thời gian tới việc vận dụng Nghị quyết của Đảng, đặc biệt là Nghị quyết đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XV vào bài giảng lý luận chính trị sẽ đạt chất lượng cao hơn.

PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH TRONG BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG, ĐẤU TRANH PHẢN BÁC CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH TRONG TÌNH HÌNH MỚI

 **ThS. Nguyễn Thị Nhi**

Giảng viên Khoa Xây dựng Đảng

Trong suốt 90 năm lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn khẳng định: “Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động”. Sự khẳng định đó hoàn toàn phù hợp với thực tiễn cách mạng Việt Nam, giúp cách mạng Việt Nam giành được nhiều thắng lợi to lớn trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Trong những năm qua, đặc biệt trước thềm Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, các thế lực thù địch thường xuyên gia tăng các hoạt động chống phá cách mạng Việt Nam trên nhiều lĩnh vực, nhằm xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, lật đổ chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta. Trong đó, tấn công vào nền tảng tư tưởng là một trong những hoạt động trọng điểm mà các thế lực thù địch tập trung hướng tới. Một số nội dung chống phá chủ yếu của các thế lực thù địch tập trung vào: xuyên tạc, phủ định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; chống phá quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trên tất cả các lĩnh vực; phủ nhận những thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử chúng ta đã đạt được dưới sự lãnh đạo của Đảng... Vì vậy, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác có hiệu quả các quan điểm sai trái, thù địch là một nội dung cơ bản, hệ trọng,

sống còn của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân, trong đó, đội ngũ giảng viên các trường chính trị tỉnh là lực lượng có vai trò nòng cốt, trực tiếp.

Theo Quyết định số 2252-QĐ/HVCTQG, ngày 02/5/2019 của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, giảng viên trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là trường chính trị tỉnh) có nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập; góp phần phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương, phát triển lý luận; đấu tranh chống những quan điểm sai trái, bảo vệ sự trong sáng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; góp phần xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị.

Để phát huy vai trò của đội ngũ giảng viên các trường chính trị tỉnh trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch cần thực hiện tốt một số giải pháp như sau:

Một là, tiếp tục nâng cao nhận thức cho đội ngũ giảng viên các trường chính trị tỉnh về ý nghĩa, tầm quan trọng, vai trò, trách nhiệm trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới.

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng không chỉ là trách nhiệm của cấp ủy Đảng, mà là trách nhiệm của mỗi giảng viên. Do đó, mỗi giảng viên cần luôn tự ý thức về vai trò và trách nhiệm phải bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; phải tuyệt đối tránh thái độ thờ ơ, xem như vô can khi bắt gặp những luận điệu xuyên tạc, đả kích nền tảng tư tưởng của Đảng; phải kiên định mục tiêu lý tưởng của Đảng, nâng cao vai trò, trách nhiệm của bản thân trong học tập, tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến những người xung quanh, nhất là học viên các lớp; tích cực tham gia đấu tranh phản bác lại các quan điểm sai trái, thù địch của các thế lực thù địch bằng nhiều việc làm thiết thực, cụ thể, góp phần đập tan âm mưu của các thế lực thù địch.

Hai là, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của đội ngũ giảng viên các trường chính trị tỉnh trong nâng cao trình độ lý luận, chuyên môn, nghiệp vụ, rèn luyện nhân cách.

Để thực hiện tốt vai trò và nhiệm vụ của người giảng viên các trường chính trị tỉnh, đòi hỏi mỗi giảng viên cần nêu cao tinh thần học tập, trau dồi kiến thức, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, dành thời gian tự nghiên cứu để có kiến thức chuyên sâu, vững chắc. Thường xuyên cập nhật tri thức, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, tích hợp đường lối, chính sách đó vào các nội dung bài giảng. Thường xuyên đi nghiên cứu thực tế ở cơ sở, từ đó bổ sung thêm kiến thức thực tiễn, góp phần làm phong phú thêm bài giảng, nâng cao chất lượng giảng dạy, vừa góp phần nâng cao nhận thức cho đội ngũ giảng viên, thực hiện phương châm lý luận gắn với thực tiễn. Đồng thời, mỗi giảng viên phải nâng cao năng lực sử dụng ngoại ngữ, tin học, năng lực trong

công tác nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn để nâng cao chất lượng trong đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học của nhà trường.

Ngoài việc chú ý nâng cao trình độ lý luận, chuyên môn, nghiệp vụ, mỗi giảng viên phải không ngừng rèn luyện nhân cách. Mỗi giảng viên phải tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, không dao động, hoài nghi trước mọi âm mưu, hành động của các thế lực thù địch; cống hiến, tâm huyết, trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao; nêu gương, chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt nhiệm vụ của đảng viên nơi cư trú, nói đi đôi với làm; phải có sự mẫu mực về đạo đức, lối sống, nhân cách, luôn gương mẫu trong tự phê bình và phê bình, là tấm gương để học viên noi theo.

Ba là, phát huy vai trò, trách nhiệm của đội ngũ giảng viên các trường chính trị tỉnh trong việc xây dựng thế giới quan, phương pháp luận khoa học và phẩm chất chính trị cho học viên.

Giảng viên ở các trường chính trị tỉnh là người trực tiếp và chủ yếu giảng dạy, tuyên truyền chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Thông qua các bài giảng, giảng viên khẳng định cho người học những giá trị đúng đắn của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chỉ ra những quan điểm sai lầm, phản động, phản khoa học mà các thế lực thù địch đưa ra. Qua đó, bồi dưỡng cho học viên thế giới quan khoa học, nhân sinh quan cách mạng, niềm tin, lý tưởng cộng sản, có khả năng nhận biết và đấu tranh có hiệu quả với những âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch.

(Xem tiếp trang 33)

NHẬN DIỆN MỘT SỐ NHỮNG QUAN ĐIỂM XUYỀN TẠC SAI TRÁI, PHỦ NHẬN HỌC THUYẾT GIÁ TRỊ THẶNG DƯ CỦA C.MÁC

 **ThS. Phạm Thị Vân Anh**

Giảng viên Khoa Lý luận cơ sở

Theo V.I.Lênin, học thuyết Giá trị thặng dư là “Hòn đá tảng” trong học thuyết kinh tế của Các Mác, là nội dung căn bản của chủ nghĩa Mác, với hai phát kiến vĩ đại là học thuyết về chủ nghĩa duy vật lịch sử và học thuyết giá trị thặng dư đã đưa C.Mác trở thành bậc thiên tài, từ đó đã biến CNXH không tưởng thành CNXHKH, vạch ra các quy luật phát triển của xã hội loài người một cách khoa học, khách quan xuất phát từ các quy luật vận động, phát triển tất yếu của xã hội. Gần hai thế kỷ đã trôi qua, đến nay, chúng kiến nhiều thăng trầm của lịch sử nhân loại và sự công kích chống phá từ nhiều kẻ thù tư tưởng khác nhau, song chủ nghĩa Mác nói chung và học thuyết giá trị thặng dư vẫn tồn tại đứng vững và luôn được bổ sung, phát triển bởi những người Mác xít chân chính.

Học thuyết Giá trị thặng dư do C.Mác phát minh được trình bày đầy đủ nhất trong bộ “Tư bản”, là hệ thống lý luận toàn diện, khoa học, sâu sắc về sự phát sinh, hình thành, phát triển và diệt vong chủ nghĩa tư bản.

Học thuyết giá trị thặng dư bao gồm:

Một là, lý luận về tiền đề hình thành tư bản với tư cách là quan hệ sản xuất xã hội đặc thù dựa trên sự phát triển của nền kinh tế hàng hóa và quan hệ giá trị.

Hai là, lý luận về nguồn gốc và bản chất giá trị thặng dư với tư cách là phạm trù phản ánh bản chất cốt lõi của chủ nghĩa tư bản,

quyết định sự tồn tại và phát triển của chủ nghĩa tư bản.

Ba là, lý luận về phương pháp sản xuất giá trị thặng dư.

Bốn là, lý luận về tiền công với tư cách là hình thái bất hợp lý của giá cả sức lao động trong chủ nghĩa tư bản.

Năm là, lý luận về tích lũy tư bản với tư cách là phương thức lớn lên của tư bản, tạo điều kiện gia tăng giá trị thặng dư.

Sáu là, lý luận về tuần hoàn và chu chuyển tư bản với tư cách là phương thức lưu thông của tư bản và giá trị thặng dư.

Bảy là, lý luận về tái sản xuất tư bản xã hội.

Tám là, lý luận về phân phối giá trị thặng dư.

Chín là, phê phán những quan điểm sai trái về giá trị thặng dư.

Từ khi ra đời, Học thuyết Giá trị thặng dư luôn được giai cấp công nhân trên toàn thế giới sử dụng như một vũ khí sắc bén nhất để chiến đấu với giai cấp bóc lột mình. Cũng chính vì vậy, từ khi ra đời, Học thuyết Giá trị thặng dư luôn bị tấn công, xuyên tạc, bài xích.

Trong thời đại ngày nay, với những biến đổi diễn ra nhanh chóng, mạnh mẽ và sâu sắc trên tất cả các lĩnh vực và trên toàn thế giới thì việc nhìn nhận đánh giá để khẳng định bản chất khoa học và cách mạng trong Học thuyết Giá trị thặng dư là cần thiết.

(1) Trước sự phát triển mạnh mẽ của cuộc cách mạng khoa học và công nghệ hiện

đại đặc biệt là cách mạng công nghiệp 4.0 của phân công lao động quốc tế và toàn cầu hoá kinh tế, đặc biệt là sự sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội ở Đông Âu, Liên Xô, cùng với sự xuất hiện các lý thuyết kinh tế tư sản hiện đại... một số người cho rằng học thuyết kinh tế Mác - Lênin đã lỗi thời, đặc biệt là Học thuyết giá trị thặng dư - “Hòn đá tảng” của lý luận kinh tế chính trị Mác xít và là nội dung chủ yếu của chủ nghĩa Mác.

(2) Do sự tác động của cuộc cách mạng khoa học và công nghệ một số nền kinh tế phát triển đang chuyển sang phát triển kinh tế tri thức và tri thức trở thành yếu tố quyết định nhất trong nền sản xuất hiện đại. Từ đó, người ta cho rằng: Trước kia chỉ có công nhân “sản xuất” mới tạo ra giá trị gia tăng, bây giờ “chính tri thức chứ không phải lao động mới là nguồn gốc của GTTD”.

(3) Ngày nay thời đại “hậu công nghiệp” hay “xã hội thông tin”. Người ta nói rằng CNTB nếu còn bóc lột thì chỉ bóc lột “người máy”. Vì trong các xí nghiệp hiện đại, tự động hoá thì quá trình sản xuất tạo ra sản phẩm không cần hoặc cần rất ít lao động sống, nhưng giá trị do các xí nghiệp này tạo ra tăng gấp bội so với các xí nghiệp cổ điển trước kia dùng rất nhiều công nhân...

(4) Ngày nay ở các nước tư bản phát triển mức sống của đại đa số công nhân được nâng cao hơn trước rất nhiều, một số công nhân đã mua cổ phiếu trong các xí nghiệp, công ty tư bản, xuất hiện tầng lớp trung lưu đông đảo... Vì thế, nảy sinh luận điệu: không còn có sự “phân biệt tư bản và lao động”, “không ai bóc lột ai”...

(5) CNTB ngày nay đã có những điều chỉnh lớn về quan hệ sản xuất: quan hệ sở hữu về tư liệu sản xuất, quan hệ tổ chức và

quản lý, quan hệ phân phối, nên đã xuất hiện một số “hiện tượng mới”, như: các nhà tư bản quan tâm đến chế độ phúc lợi xã hội của công nhân, trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp (corporate social responsibility - CSR), doanh nghiệp xã hội, nhà tư bản xã hội... Do đó, một số người cho rằng CNTB ngày nay đã khác xa và thay đổi bản chất so với CNTB cổ điển thời C.Mác và Ph.Ăngghen nghiên cứu, CNTB ngày nay là “CNTB nhân dân”, “CNTB xã hội” hay “CNTB cộng đồng”.

(6) Người ta cho rằng: “Chủ nghĩa Mác quy mọi vấn đề về kinh tế. Chủ nghĩa Mác chỉ là một dạng của thuyết quyết định luận về kinh tế... khi quan điểm của C.Mác bị chi phối bởi kinh tế học như vậy, C.Mác đã trở thành một nghịch đảo về hệ thống TBCN mà ông từng lên án”.

Nhận diện, phản bác những luận điểm xuyên tạc, phủ định chủ nghĩa Mác - Lênin nói chung, học thuyết GTTD của C.Mác nói riêng phải kiên quyết, kiên trì, sắc bén, có căn cứ khoa học có sức thuyết phục, không áp đặt, quy kết và định kiến.

Một là, đấu tranh, phản bác những luận điểm xuyên tạc, phủ nhận học thuyết GTTD của chủ nghĩa Mác - Lênin, phải nắm vững bản chất khoa học cách mạng và những giá trị bền vững của học thuyết GTTD.

Hai là, đấu tranh phản bác những luận điệu xuyên tạc, phủ nhận học thuyết GTTD của C.Mác với tư duy đổi mới toàn diện, lịch sử cụ thể và phát triển.

Ba là, đấu tranh, phản bác các luận điệu xuyên tạc, phủ nhận học thuyết GTTD của C.Mác phải bằng những thành quả của công cuộc đổi mới đất nước trong hơn 30 năm qua và xây dựng CNXH ở Việt Nam hiện nay.

(Xem tiếp trang 42)

CHỦ NGHĨA CÁ NHÂN VÀ LÒNG THAM QUYỀN LỰC - CÁCH SỬA CHỮA CHỦ NGHĨA CÁ NHÂN TRONG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

 **ThS. Nguyễn Thị Hải Ninh**

Phó trưởng Phòng QLĐT và NCKH

Với nhạy cảm của nhà chính trị, nhà tư tưởng lớn từ nửa thế kỷ trước Chủ tịch Hồ Chí Minh đã cảnh tỉnh về chủ nghĩa cá nhân, cái gốc của sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng cho rằng: bên cạnh những cán bộ đảng viên hăng hái, dũng cảm trong công tác vẫn còn một ít số cán bộ đảng viên đạo đức, phẩm chất còn thấp kém mang nặng chủ nghĩa cá nhân việc gì cũng nghĩ đến lợi ích riêng của mình trước hết, họ không lo mình vì mọi người mà chỉ muốn mọi người vì mình. Sự nguy hại của chủ nghĩa cá nhân đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh cảnh báo tại buổi làm việc với một số cán bộ Ban Tuyên huấn Trung ương, ngày 18 tháng 6 năm 1968, để bàn về cách thực hiện điều mà Bác đã đề nghị với Ban Bí thư Trung ương Đảng làm và xuất bản sách *“Người tốt, việc tốt”*: *“Một dân tộc, một đảng và mỗi con người ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân”*.

Nhận thấy được điều nguy hại đó, năm 1947, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết tác phẩm *“Sửa đổi lối làm việc”*, trong tác phẩm này Người viết: *“Trong Đảng ta có người chưa học được, chưa làm được bốn chữ “chí công vô tư”, cho nên mắc phải chứng chủ nghĩa cá nhân”* và theo Người *“Chủ nghĩa cá nhân như*

một thứ vi trùng rất độc, do nó mà sinh ra các thứ bệnh rất nguy hiểm” như *“bệnh tham lam, bệnh lười biếng, bệnh kiêu ngạo, bệnh hiếu danh, thiếu kỷ luật, óc hẹp hòi, óc địa phương, óc lãnh tụ”*. Đây là thứ giặc nội xâm làm suy thoái biến chất đội ngũ, cán bộ đảng viên. (Trích *Sửa đổi lối làm việc* - Hồ Chí Minh toàn tập).

Chủ nghĩa cá nhân đã nảy sinh ra hàng trăm thứ bệnh nguy hiểm (quan liêu, mệnh lệnh, bè phái, chủ quan, tham ô, lãng phí...) chủ nghĩa cá nhân với những biểu hiện đa dạng và luôn biến hóa muôn hình vạn trạng. Bởi thế, có rất nhiều người mơ hồ hoặc là cố ý mơ hồ cho rằng đó là những căn bệnh của người khác mắc phải, còn mình thì không, nó trói buộc, bịt mắt nhiều người để phục vụ danh lợi cá nhân, để vinh thân - phì da. Lòng tham quyền lực - tức là những người không thực sự có tài với vị trí đó, với cương vị đó nhưng mà vẫn muốn tìm mọi cách để giành được cương vị đó, quyền lực đó và họ cũng không có tâm vì lợi ích chung nhưng vẫn muốn ngổ vào vị trí lãnh đạo. Thực tế, những cương vị quyền lực đó đại diện cho lợi ích của Nhân dân, do Nhân dân ủy quyền và vốn dĩ để mà phục vụ cho lợi ích của Nhân dân nhưng khi ngổ vào ghế đó thì vì cái tâm không trong sáng để mưu cầu cho cái lợi ích bất chính của bản thân mình.

Trong tác phẩm *“Đạo đức cách mạng”* năm 1958, Hồ Chí Minh ghép chủ nghĩa cá

nhân vào một trong ba thứ địch của cách mạng “Loại địch thứ ba là chủ nghĩa cá nhân, tư tưởng tiểu tư sản còn ẩn nấp trong mình mỗi người chúng ta. Nó chờ dịp - hoặc dịp thất bại, hoặc dịp thắng lợi - để ngóc đầu dậy.” “Chủ nghĩa cá nhân là một trở ngại lớn cho việc xây dựng chủ nghĩa xã hội.” Đấu tranh loại bỏ chủ nghĩa cá nhân là một tất yếu trên con đường đi lên chủ nghĩa xã hội “thắng lợi của chủ nghĩa xã hội không thể tách rời thắng lợi của cuộc đấu tranh trừ bỏ chủ nghĩa cá nhân”. Trong tác phẩm này, Hồ Chí Minh lại tiếp tục chỉ ra tác hại của chủ nghĩa cá nhân, chủ nghĩa cá nhân được Người coi như kẻ thù nguy hiểm nhất của đạo đức cách mạng, là căn bệnh mẹ đẻ ra nhiều căn bệnh tai hại khác “Chủ nghĩa cá nhân đẻ ra trăm thứ bệnh nguy hiểm: quan liêu, mệnh lệnh, bè phái, chủ quan, tham ô, lãng phí... nó trói buộc, nó bịt mắt những nạn nhân của nó, những người này bất kì việc gì cũng xuất phát từ lòng tham muốn danh lợi, địa vị cho cá nhân, chứ không nghĩ đến lợi ích của giai cấp, của nhân dân. Chủ nghĩa cá nhân là một kẻ địch hung ác của chủ nghĩa xã hội. Người cách mạng phải tiêu diệt nó”. (Trích Đạo đức cách mạng - Hồ Chí Minh toàn tập).

Chủ nghĩa cá nhân còn dẫn tới tham vọng về quyền lực, thông thường những người phạm vào chủ nghĩa cá nhân, họ sẽ tìm mọi cách để họ có được quyền lực, có được chức này, chức kia trong Đảng, trong hệ thống chính trị phải là người lãnh đạo, phải là người có vị trí, ăn trên ngồi trốc... ngoài ra họ có thể làm nhiều việc khác (chạy chức, chạy quyền, tham vọng chính trị, không có động cơ vì dân, vì nước...).

Chủ nghĩa cá nhân làm ngăn trở mục tiêu phấn đấu vì lý tưởng của Đảng, của dân

tộc, làm mất lòng tin của Nhân dân đối với Đảng, hệ lụy của việc để những cán bộ, đảng viên có chủ nghĩa cá nhân tồn tại, thậm chí có thể leo cao hơn nữa. Chủ nghĩa cá nhân là yếu tố dễ làm cho người cán bộ đảng viên phai nhạt lý tưởng, làm cho không ít cán bộ nảy sinh căn bệnh tham ô, tư túi, đặt lợi ích cá nhân lên trên lợi ích tập thể và trên cả lợi ích quốc gia dân tộc. Đứng trước lợi ích, họ sẵn sàng quên đi những giá trị về phẩm chất, lý tưởng, danh dự của người cán bộ đảng viên, là mối nguy hiểm trong toàn xã hội. Trong tác phẩm “Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân”, Hồ Chí Minh thẳng thắn vạch rõ sự nguy hại của chủ nghĩa cá nhân “Do cá nhân chủ nghĩa mà ngại gian khổ, khó khăn, sa vào tham ô, hủ hoá, lãng phí, xa hoa. Họ tham danh, trục lợi, thích địa vị, quyền hành. Họ tự cao tự đại, coi thường tập thể, xem khinh quần chúng, độc đoán, chuyên quyền. Họ xa rời quần chúng, xa rời thực tế, mắc bệnh quan liêu mệnh lệnh. Họ không có tinh thần cố gắng vươn lên, không chịu học tập để tiến bộ”, “Do cá nhân chủ nghĩa mà mất đoàn kết, thiếu tinh tổ chức, tính kỷ luật, kém tinh thần trách nhiệm, không chấp hành đúng đường lối, chính sách của Đảng và của Nhà nước, làm hại đến lợi ích của cách mạng, của Nhân dân”.

Trong dự thảo văn kiện Đại hội lần thứ XIII của Đảng cũng đưa ra nhận định, đó là: “Một bộ phận cán bộ đảng viên có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống không tuân thủ nguyên tắc của Đảng quan liêu, tham nhũng, lãng phí cá nhân chủ nghĩa, cơ hội thực dụng, bè phái và gây mất đoàn kết nội bộ”. Thực tế, trong nhiệm kỳ 2015 - 2020 việc Đảng ta kỷ luật hơn 100 cán

bộ đảng viên thuộc diện Trung ương quản lý đã cho thấy quyết tâm cao của Đảng trong việc đấu tranh mạnh mẽ với chủ nghĩa cá nhân. Việc kỷ luật đó cho thấy, chủ nghĩa cá nhân có thể xảy ra ở bất kỳ ai và ở bất kỳ cấp nào nếu như chúng ta lơ là, mất cảnh giác và không đề phòng, trong một bộ phận lãnh đạo, quản lý diễn ra với tính chất ngày càng tinh vi, mức độ ngày càng nghiêm trọng với những biểu hiện, biến thái khác nhau, những biểu hiện giàu bất thường của một bộ phận cán bộ, đảng viên làm việc ở những lĩnh vực liên quan đến quản lý tài chính, đất đai, dự án, vật tư, nguyên, vật liệu quý hiếm và ngay cả trong công tác cán bộ, việc hình thành các nhóm lợi ích gồm những người thân tín trong gia đình, quen biết, cánh hầu... xảy ra ở nhiều nơi, nhiều địa phương. Tham nhũng vẫn hiện diện ở nhiều nơi, nhiều tổ chức, cơ quan và đơn vị, từ Trung ương đến địa phương. Những vụ đại án tham nhũng vừa qua, cho thấy quyết tâm chính trị rất cao của Đảng để loại trừ ra khỏi cơ thể của Đảng những mầm bệnh, những ung nhọt làm cho cơ thể của Đảng được thực sự trong sạch, vững mạnh, xứng đáng là đạo đức, là văn minh để đảm đương được vai trò lãnh đạo đất nước, lãnh đạo dân tộc.

Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ ra cách sửa chữa chủ nghĩa cá nhân hết sức cụ thể. Người viết: *“Tóm lại, do cá nhân chủ nghĩa mà phạm nhiều sai lầm. Để làm cho tất cả cán bộ, đảng viên xứng đáng là những chiến sĩ cách mạng, Đảng ta phải ra sức tăng cường giáo dục toàn Đảng về lý tưởng cộng sản chủ nghĩa, về đường lối chính sách của Đảng, về nhiệm vụ và đạo đức của người đảng viên. Phải thực hành phê bình và tự phê bình nghiêm chỉnh trong Đảng. Phải hoan nghênh và khuyến*

khích quần chúng thật thà phê bình cán bộ, đảng viên. Chế độ sinh hoạt của chi bộ phải nghiêm túc. Kỷ luật của Đảng phải nghiêm minh, công tác kiểm tra của Đảng phải chặt chẽ.”

Đối với đảng viên, Người yêu cầu *“Mỗi cán bộ, đảng viên phải đặt lợi ích của cách mạng, của Đảng, của Nhân dân lên trên hết, trước hết. Phải kiên quyết quét sạch chủ nghĩa cá nhân, nâng cao đạo đức cách mạng, bồi dưỡng tư tưởng tập thể, tinh thần đoàn kết, tính tổ chức và tính kỷ luật. Phải đi sâu, đi sát thực tế, gần gũi quần chúng, thật sự tôn trọng và phát huy quyền làm chủ tập thể của Nhân dân. Phải cố gắng học tập, rèn luyện, nâng cao trình độ hiểu biết để làm tốt mọi nhiệm vụ.”*

Trong những năm qua mặc dù Đảng ta đã có nhiều chỉ thị, nghị quyết quan trọng, như: Nghị quyết của Hội nghị Trung ương 4 về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện *“tự diễn biến”* và *“tự chuyển hóa”* trong nội bộ; Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Nghị quyết của Hội nghị Trung ương 7 về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; Quy định 08 của Ban Chấp hành Trung ương về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương... nhưng trong thực tế Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII cũng đã chỉ rõ: *“tự phê bình và phê bình nhiều nơi mang tính hình thức; vẫn còn tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm. Một số cán bộ, đảng viên thiếu tự giác*

nhận khuyết điểm và trách nhiệm của mình trong công việc được giao". Điều này có nghĩa là không thấy có biện pháp nào mới hơn, chỉ có các biện pháp đó đều làm chưa tốt, do đó, các tiêu cực do chủ nghĩa cá nhân sinh ra vẫn cứ phát triển ngày một nghiêm trọng, từ "một số ít" đến "một số", "một số không nhỏ", "một bộ phận".

Như vậy, nguyên nhân chủ yếu của chủ nghĩa cá nhân, lòng tham quyền lực trong một

bộ phận cán bộ, đảng viên trước hết là do bản thân họ sa vào chủ nghĩa cá nhân ích kỷ, hẹp hòi, bị cám dỗ bởi các lợi ích vật chất, không làm tròn trách nhiệm, bổn phận của mình trước Đảng, trước nhân dân. Vì vậy, phải quyết liệt đấu tranh loại bỏ chủ nghĩa cá nhân là vấn đề mang tính chiến lược, cấp bách, cần đặt dưới sự chỉ đạo thống nhất, toàn diện của cấp uỷ, chính quyền các cấp, huy động sự ủng hộ tham gia của cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân.

PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN TRƯỜNG ...

(Tiếp theo trang 27)

Bốn là, phát huy vai trò, trách nhiệm của đội ngũ giảng viên các trường chính trị tỉnh đấu tranh trên lĩnh vực tư tưởng, lý luận trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Giảng viên là người có khả năng và thường xuyên tham gia tiếp cận, nhận diện sâu rộng, kịp thời các thông tin, luận điệu, từ đó thông qua các bài nói, bài viết trên các phương tiện thông tin đại chúng như sách, báo, tạp chí, internet..., đội ngũ giảng viên góp phần giáo dục, tuyên truyền, lan tỏa chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và những thông tin tích cực, đồng thời đấu tranh chống lại những luận điểm sai trái của các thế lực thù địch trên lĩnh vực tư tưởng.

Mỗi giảng viên cần nêu cao tinh thần, trách nhiệm của cá nhân trong việc sử dụng các trang mạng xã hội như zalo, facebook... không like, không chia sẻ những thông tin, bài viết, hình ảnh từ các trang Web, các diễn đàn có những nội dung nhằm chống phá cách

mạng Việt Nam, xuyên tạc, bôi nhọ chế độ. Phải thận trọng, cân nhắc kỹ khi tham khảo thông tin trên mạng xã hội, tránh sử dụng những thông tin không rõ nguồn gốc, hoặc những thông tin chưa được kiểm chứng.

Như vậy, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng trong giai đoạn hiện nay, không chỉ mang tính trước mắt mà là chiến lược lâu dài của cả hệ thống chính trị, trong đó, đội ngũ giảng viên các trường chính trị tỉnh có vai trò quan trọng. Khi đội ngũ giảng viên phát huy tốt vai trò của mình trong việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác lại các luận điểm sai trái thù địch không chỉ góp phần bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, mà còn làm cho nền tảng tư tưởng của Đảng có sức sống mãnh liệt góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIỜ THẢO LUẬN CÁC MÔN TRONG CHƯƠNG TRÌNH TRUNG CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ - HÀNH CHÍNH DO KHOA XÂY DỰNG ĐẢNG ĐẢM NHẬN

 **ThS. Hoàng Thị Thu Hiền**

Giảng viên khoa Xây dựng Đảng

Nâng cao chất lượng giáo dục lý luận chính trị là một trong những nội dung quan trọng tại các trường chính trị hiện nay. Trong đó, đổi mới hình thức dạy và học là một yêu cầu cấp thiết cần được quan tâm.

Thực hiện Quyết định số 8008-QĐ/HVCTQ, ngày 24/12/2018 và Hướng dẫn số 614-HD/HVCTQG ngày 26/12/2018 Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, kết cấu của Chương trình Trung cấp Lý luận chính trị - hành chính hiện nay, ngoài các tiết học lý thuyết và quá trình tự nghiên cứu, sau mỗi bài hoặc cụm bài, học viên còn được tham gia các giờ thảo luận. Theo đó, thời gian thảo luận trên lớp là 168 tiết trong tổng số 1056 tiết của toàn khóa học và chiếm hơn 1/3 thời lượng học trên lớp. Như vậy, thảo luận là một nội dung bắt buộc, có vai trò quan trọng trong Chương trình Trung cấp Lý luận chính trị - hành chính.

Theo hướng dẫn của học viện, khoa Xây dựng Đảng được phân công giảng dạy 4 phần học với 188 tiết học lý thuyết và 68 tiết thảo luận trên lớp.

1. Thực trạng giờ thảo luận các môn do khoa Xây dựng Đảng thực hiện

Thực hiện chỉ đạo của Học viện cũng như sự quan tâm của Ban Giám hiệu Trường, khoa Xây dựng Đảng đã không ngừng đổi mới hình thức, nội dung thảo luận. Thông qua việc

tiến hành điều tra, khảo sát, lấy ý kiến của học viên và giảng viên trong trường cho thấy, chất lượng giờ thảo luận các môn do khoa Xây dựng Đảng thực hiện trong thời gian qua đã đạt được những kết quả tích cực. Cụ thể:

- *Về phía giảng viên:* Tất cả các giảng viên trong khoa đều nhận thức được vai trò, tầm quan trọng của các giờ thảo luận trên lớp. Hằng tháng, trong mỗi buổi họp chuyên môn, lãnh đạo khoa thường xuyên định hướng nội dung cũng như góp ý xây dựng các câu hỏi, các tình huống cho phù hợp với nội dung của từng môn học giúp giảng viên khi tiến hành giờ thảo luận ở trên lớp đạt hiệu quả tốt hơn.

Mỗi giảng viên luôn nêu cao tinh thần, ý thức trách nhiệm, có sự chuẩn bị chu đáo, tích cực, chủ động: từ việc xác định rõ mục tiêu cần đạt cho giờ thảo luận, nghiên cứu từng đối tượng học viên đến những vấn đề cốt lõi về lý luận cần khắc sâu, những vấn đề thực tiễn đang nảy sinh cần giải quyết. Đây là cơ sở quan trọng để giảng viên điều hành, dẫn dắt các buổi thảo luận đạt hiệu quả.

Trong quá trình thảo luận trên lớp, giảng viên đã có sự phân công nhiệm vụ cụ thể cho học viên và sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học tích cực, nhờ đó không khí các giờ thảo luận khá sôi nổi, cởi mở, thu hút học viên tích cực tham gia phát biểu, đóng góp ý kiến.

- Về phía học viên: Do nhận thức được tầm quan trọng của giờ thảo luận nên đa số học viên đã tham gia tích cực, phối hợp tốt trong việc thực hiện nhiệm vụ mà giảng viên phân công. Bởi có tới 98,4% học viên khi được hỏi ý kiến đều đã trả lời là **“rất quan trọng”** hoặc **“quan trọng”**. Trên thực tế, trong nhiều giờ thảo luận có nhiều học viên đã chủ động đưa ra các tình huống vướng mắc trong quá trình công tác để thảo luận, để được tư vấn phương án giải quyết, xử lý. Nhờ đó, kết quả thu nhận được sau các giờ thảo luận là học viên đã nhận thức sâu sắc hơn, tích lũy được nhiều hơn những kiến thức, kinh nghiệm, kỹ năng cần thiết phục vụ cho công tác xây dựng Đảng, hoạt động quản lý Nhà nước ở địa phương, cơ quan, đơn vị. Điều này được khẳng định thông qua việc khảo sát ý kiến học viên về lợi ích của giờ thảo luận. Kết quả khảo sát cho thấy, giờ thảo luận mang lại nhiều lợi ích cho học viên. Trong đó, 76,8% học viên được hỏi ý kiến cho rằng giờ thảo luận đã giúp họ rèn luyện tư duy, khả năng phản biện. Có 72% học viên đánh giá giờ thảo luận đã giúp họ nhận thức sâu sắc những kiến thức lý luận để từ đó áp dụng vào thực tiễn công tác và 67,2% học viên giúp học viên rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm, quản lý, điều hành.

Bên cạnh những kết quả nêu trên, giờ thảo luận các môn do khoa Xây dựng Đảng thực hiện vẫn còn có những điểm hạn chế:

+ Một số giờ thảo luận, giảng viên sử dụng phương pháp thảo luận chưa phù hợp với nội dung bài học và đối tượng học viên; có những câu hỏi thảo luận khó, thiếu tính thời sự hoặc chung chung, chưa gắn với ngành hay lĩnh vực công tác đặc thù của từng lớp. Thêm vào đó, có những giờ thảo luận, giảng

viên chỉ tập trung vào một số học viên tích cực, nhấn mạnh vai trò của cá nhân nên không phát huy được sức mạnh của tập thể cũng như tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học viên. Từ đó dẫn đến một số giờ thảo luận thiếu sôi nổi do vẫn còn tình trạng học viên làm việc riêng, không tham gia phát biểu ý kiến, ỷ lại vào tập thể.

+ Trong quá trình thảo luận, học viên chủ yếu làm việc theo từng bàn, thậm chí từng cá nhân riêng lẻ. Nếu thảo luận theo nhóm thì khi báo cáo kết quả làm việc của nhóm thường có tình trạng khoán cho tổ trưởng hay một thành viên tích cực trong nhóm, trong lớp. Vì vậy mà, trong các câu trả lời chưa có được sự thống nhất cao hoặc nếu có sự thống nhất thì là sự thống nhất xuôi chiều mà chưa có được các ý kiến phản biện, bổ sung của các thành viên trong nhóm hay các nhóm khác trong lớp.

Nguyên nhân của những hạn chế nêu trên là:

Một là, trên thực tế cho đến nay, từ cấp học viện đến cấp trường, cấp khoa chưa có tiêu chí cụ thể để đánh giá chất lượng cũng như những quy định cụ thể về cách thức tiến hành giờ thảo luận. Vì thế, mỗi giảng viên khi tiến hành giờ thảo luận gặp rất nhiều khó khăn. Khi được hỏi về cách thức tổ chức giờ thảo luận của giảng viên khoa Xây dựng Đảng hiện nay, có 121/125 (= 96,8%) học viên được hỏi ý kiến đã nhận xét là mỗi giảng viên một kiểu, không ai giống ai hoặc tùy thuộc từng môn học. Điều này chứng tỏ sự thiếu thống nhất trong quá trình tổ chức giờ thảo luận, từ đó sẽ khiến cho học viên gặp một số khó khăn nhất định khi thường xuyên phải thay đổi để phù hợp với yêu cầu mà mỗi giảng viên đưa ra.

Hai là, cơ sở vật chất phục vụ giờ thảo luận tại trường cũng như tại các trung tâm chính trị chưa đồng bộ: các phòng học mới chỉ thiết kế chủ yếu cho hoạt động hội họp, học tập đơn thuần. Trong khi đó, để phục vụ giờ thảo luận cần có những phòng học thông minh, được thiết kế đúng theo mô hình phát huy hết được yêu cầu của các buổi thảo luận, làm việc nhóm.

Ba là, một số giảng viên còn hạn chế trong việc sử dụng phù hợp các phương pháp dạy học và lựa chọn các vấn đề thảo luận. Từ đó làm cho nội dung giờ thảo luận chưa sát thực tiễn nên chưa thực sự thu hút được quan tâm, chú ý của học viên.

Bốn là, một số học viên nhận thức chưa đầy đủ, chưa đúng đắn về vai trò, ý nghĩa của các buổi thảo luận nên chưa xác định được thái độ, tâm lý học tập nghiêm túc nhất; ý thức trách nhiệm tham gia, đóng góp ý kiến chưa cao.

2. Một số giải pháp góp phần nâng cao chất lượng giờ thảo luận các môn do khoa Xây dựng Đảng thực hiện

Trước thực trạng nêu trên, với mong muốn góp phần nâng cao chất lượng của giờ thảo luận, dưới góc độ giảng viên, chúng tôi xin đề xuất một số giải pháp cụ thể như sau:

Một là: Lựa chọn vấn đề thảo luận

Lựa chọn vấn đề thảo luận là một yếu tố quan trọng góp phần tạo nên sự thành công của buổi thảo luận. Giảng viên cần xác định rõ vấn đề thảo luận, câu hỏi thảo luận mang tính thực tiễn, tập trung vào các phần trọng tâm của bài trong chương trình, chia nhỏ các nội dung cơ bản thành các vấn đề thảo luận một cách hợp lý, mang tính chất gợi mở.

Thảo luận nên tập trung vào vấn đề chính của bài học. Nội dung thảo luận cũng có

thể bắt đầu từ các luận điểm, các tình huống, câu chuyện nhưng thường được cụ thể hóa qua các câu hỏi. Việc lựa chọn vấn đề thảo luận, không quá đơn giản nhưng cũng không nên quá khó đối với học viên. Nên lựa chọn được vấn đề thảo luận hấp dẫn, dễ chia sẻ, dễ huy động được nhiều ý kiến khác nhau, có tính chất kích thích tính tích cực chủ động làm việc của học viên. Nội dung thảo luận nên là câu hỏi mở, không bao giờ là một câu hỏi đóng.

Hai là: Phương pháp sử dụng trong giờ thảo luận

Muốn pháp huy tính chủ động, tích cực của buổi thảo luận cần phải kết hợp linh hoạt các phương pháp như phương pháp thảo luận nhóm, phương pháp thuyết trình, phương pháp chuyên gia, phương pháp đóng vai, thậm chí là thi đua giữa các nhóm, có chấm điểm và có khen thưởng để tạo động lực thúc đẩy hoạt động tìm kiếm tri thức.

Để kết hợp linh hoạt được các phương pháp nên chia buổi thảo luận thành các phần. Với mỗi phần nội dung thảo luận nên lựa chọn các phương pháp chủ đạo. Phần phương pháp thảo luận nhóm nhằm phát huy tính tập thể và khả năng làm việc theo nhóm. Nhưng cũng nên thiết kế phần có phát huy khả năng cá nhân khi sử dụng phương pháp thuyết trình.

Ba là: Chia nhóm, giao nhiệm vụ, thời gian rõ ràng phù hợp đối tượng

Chia nhóm trong thảo luận rất cần thiết vì như vậy học viên sẽ chia sẻ ý kiến cho nhau, được hỗ trợ, giúp đỡ nhau. Từ đó định hướng, phát triển năng lực và phẩm chất, hoàn thiện bản thân trong quá trình học tập.

Các lớp Trung cấp Lý luận chính trị - hành chính hiện nay thường có sĩ số trung bình khoảng 70 - 100 học viên/lớp, với vị trí ngồi cố định. Để tiến hành sử dụng các phương pháp

đặc thù của một giờ thảo luận giảng viên thường phân các nhóm theo tổ. Thường thì phân theo 3 đến 4 nhóm lớn. Việc phân theo nhóm lớn cũng có hạn chế là làm cản trở sự trao đổi và điều khiển của nhóm trưởng cũng như các thành viên trong nhóm, dẫn đến một số học viên không tham gia thảo luận, không có cơ hội trình bày ý kiến của mình hoặc có hiện tượng chông chờ, ỷ lại không thảo luận. Để khắc phục hiện tượng này, ngoài chia nhóm lớn thì trong nhóm lớn nên chia thành các nhóm nhỏ, 2 - 3 bàn là một nhóm nhỏ. Việc chia thành các nhóm nhỏ sẽ thuận lợi cho việc tổ chức, phân công nhiệm vụ cho các thành viên, điều hành việc thảo luận của nhóm mình.

Thời gian thảo luận cần được giới hạn và phải tương ứng với nội dung, yêu cầu của vấn đề đặt ra. Thời gian giới hạn phải đủ để học viên suy nghĩ, trao đổi. Nếu thời gian quá ít, thảo luận nhóm sẽ sơ sài, không đi vào cốt lõi vấn đề, có thể mang tính đối phó. Nếu thời gian quá dài sẽ tạo sự phân tán và làm loãng không khí thảo luận.

Bốn là: Giám sát hoạt động thảo luận của từng nhóm

Trong quá trình các nhóm thảo luận, luôn theo dõi sát sao hoạt động của các nhóm, để kịp thời giúp đỡ các nhóm gặp khó khăn trong quá trình thảo luận, cũng như giúp cho các nhóm xác định được đúng nội dung thảo luận theo đúng định hướng của giảng viên. Song, để không làm ảnh hưởng đến sự tập trung của các nhóm, giảng viên không can thiệp sâu vào quá trình làm việc của các nhóm hoặc chỉ can thiệp khi thật sự cần thiết.

Năm là: Trình bày kết quả thảo luận

Đây là phần chiếm nhiều thời gian nhất trong buổi thảo luận. Giảng viên giao nhiệm

vụ cho trưởng nhóm điều hành hoạt động thảo luận nhóm và có quyền đề xuất thành viên trong nhóm lên thuyết trình. Làm tốt nội dung này sẽ giúp cho học viên rèn luyện được khả năng thuyết trình trước tập thể, khả năng bao quát, rèn luyện khả năng lãnh đạo, quản lý và hạn chế tình trạng ỷ lại, trông chờ của các thành viên khác.

Trong lúc học viên thuyết trình, giảng viên cần ghi chép nhanh vào sổ tay để có căn cứ đánh giá và bổ sung tư liệu cho bản thân. Hoặc giảng viên có thể mời thành viên của nhóm ghi tóm tắt một số ý cơ bản lên bảng để các học viên khác tiện theo dõi, nhận xét, góp ý đối với nội dung của nhóm vừa trình bày.

Sáu là: Tổng kết đánh giá

Đây là khâu cuối cùng nhưng khá quan trọng của buổi thảo luận. Việc đánh giá phải khách quan và chính xác. Giảng viên chốt lại những vấn đề trọng tâm để học viên khắc sâu kiến thức một lần nữa, gợi mở các vấn đề cần tiếp tục suy nghĩ thêm. Việc đánh giá chủ yếu là nội dung đạt được nhưng bên cạnh đó cần đánh giá ý thức, thái độ, năng lực làm việc của học viên. Giảng viên nên nhận xét cụ thể và cho điểm để khích lệ tinh thần học tập của học viên.

Có thể nói, giờ thảo luận trên lớp có một vai trò đặc biệt quan trọng trong đào tạo lý luận chính trị. Việc nâng cao chất lượng giờ thảo luận trong chương trình đào tạo Trung cấp Lý luận chính trị - hành chính là việc làm không thể chỉ trong “ngày một, ngày hai” mà cần tiến hành thường xuyên, từng bước tiến tới chuẩn hóa trong phương thức đào tạo nhằm đáp ứng được yêu cầu nâng cao chất lượng học tập lý luận chính trị trong giai đoạn hiện nay./.

GIẢI PHÁP NHẪM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG SỬ DỤNG PHƯƠNG PHÁP THẢO LUẬN NHÓM TRONG GIẢNG DẠY PHẦN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

 **Đàm Thị Thư**

Giảng viên Khoa Lý luận cơ sở

Đổi mới phương pháp giảng dạy các học phần lý luận chính trị nói chung, học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh nói riêng là yêu cầu cấp thiết trong điều kiện hiện nay để thu hút sự quan tâm, tính tự giác và tích cực của người học, qua đó cung cấp những hiểu biết có tính hệ thống về tư tưởng, đạo đức, giá trị văn hoá của Tư tưởng Hồ Chí Minh, góp phần xây dựng nền tảng đạo đức con người mới, thông qua dạy chữ để dạy người.

Trong giảng dạy phần Tư tưởng Hồ Chí Minh, các giảng viên đã tích cực vận dụng các phương pháp và phương tiện hiện đại. Mỗi phương pháp và hình thức dạy học áp dụng trong giảng dạy phần này đều có mặt mạnh và hạn chế riêng, phù hợp với từng giảng viên, từng bài khác nhau. Tuy nhiên, ở mỗi bài ưu thế của phương pháp thảo luận nhóm là nổi bật hơn cả, điều này cho thấy vai trò và ý nghĩa của việc sử dụng phương pháp thảo luận nhóm trong giảng dạy phần Tư tưởng Hồ Chí Minh.

Thảo luận nhóm là một trong những phương pháp dạy học tích cực được sử dụng thường xuyên trong quá trình đổi mới phương pháp dạy học hiện nay. Để khắc phục lối truyền thụ tri thức một chiều, lối học thụ động, máy móc, cần phải sử dụng phối hợp nhiều phương pháp, cả phương pháp dạy học truyền thống và phương pháp dạy học hiện đại, trong đó có phương pháp thảo luận nhóm.

Để nâng cao hơn nữa chất lượng sử dụng phương pháp thảo luận nhóm trong giảng dạy phần Tư tưởng Hồ Chí Minh, cần thực hiện một số giải pháp như sau:

Thứ nhất, giảng viên chuẩn bị tốt bài giảng sử dụng phương pháp thảo luận nhóm trong giảng dạy phần Tư tưởng Hồ Chí Minh

Đối với nội dung kiến thức mỗi bài giảng trong phần học đều có mục tiêu về kiến thức, kỹ năng, thái độ cụ thể. Giảng viên muốn tổ chức thảo luận hiệu quả cần căn cứ vào từng nội dung kiến thức và mục tiêu cụ thể của bài học đó để xây dựng kế hoạch, dự kiến các bài sẽ sử dụng phương pháp và các chủ đề tương ứng. Mỗi một bài trong phần học bao hàm những vấn đề khác nhau, với những mục tiêu, yêu cầu riêng. Giảng viên cần dựa vào đó để thiết kế hoạt động và giao nhiệm vụ nghiên cứu, nhiệm vụ thảo luận phù hợp cho học viên.

Nghiên cứu đối tượng học viên tham gia thảo luận nhóm. Việc phân tích các đặc điểm về người học giúp giảng viên xác định trình độ, khả năng tư duy của người học; đặc điểm tâm sinh lý của người học... từ đó lựa chọn nội dung thảo luận nhóm phù hợp với các đối tượng học viên ở các lớp cụ thể.

Xác định mục tiêu thảo luận nhóm, trong giảng dạy phần Tư tưởng Hồ Chí Minh có sự liên hệ giữa các nội dung kiến thức với nhau, quá trình nhận thức phải đi từ thấp đến

cao, từ những vấn đề lý luận đến thực tiễn mới có thể hiểu nắm được vấn đề. Ví dụ, ở phần nội dung kiến thức về tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, giảng viên cần giảng giải để học viên nắm được những vấn đề lý luận về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, sau đó mới tiến hành thảo luận nhằm giúp học viên dễ hình dung, khắc sâu kiến thức.

Xác định phạm vi kiến thức thảo luận nhóm, đây là yếu tố quan trọng nhất để đảm bảo buổi thảo luận đạt hiệu quả hay không. Chủ đề thảo luận nên tập trung vào vấn đề chính của bài học. Chủ đề thảo luận nhóm trong phần Tư tưởng Hồ Chí Minh có thể bắt đầu từ các luận điểm, các tình huống, câu chuyện nhưng thường được cụ thể hóa qua các câu hỏi chủ chốt. Việc lựa chọn và diễn đạt vấn đề còn phải phù hợp khả năng của học viên, không quá đơn giản nhưng cũng không nên quá khó.

Thứ hai, giảng viên sử dụng các kỹ thuật chia nhóm thảo luận

Việc phân chia và làm việc nhóm thảo luận chủ yếu dựa trên nội dung bài học và đối tượng người học. Việc dạy học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh diễn ra ở các lớp đông học viên, vì vậy, có thể linh hoạt chia nhóm tùy thuộc vào phạm vi nghiên cứu và điều kiện phương tiện lớp học. Có thể chia nhóm như sau: Nhóm 2 - 3 học viên ngồi cùng bàn trao đổi, thảo luận những nhiệm vụ trong thời gian ngắn. Kết hợp các nhóm ở các dãy bàn liền kề nhau lại thành nhóm lớn 7 - 10 học viên. Nhóm “bể cá”: một nhóm thảo luận, nhóm còn lại quan sát lắng nghe và phản hồi. Nhóm “luân phiên”: chia học viên bằng số vấn đề thảo luận trong nội dung bài học, và thảo luận theo thứ tự của nhóm tương ứng với thứ tự vấn đề thảo luận,

sau đó giảng viên mời cả lớp thảo luận chung và tổng kết.

Thứ ba, giảng viên tích hợp sử dụng phương pháp thảo luận nhóm cùng một số phương pháp tích cực khác

Dựa trên cơ sở nghiên cứu về nội dung phần học Tư tưởng Hồ Chí Minh cùng với đặc thù của mỗi phương pháp dạy học cho thấy phương pháp thảo luận nhóm trong giảng dạy phần tư tưởng Hồ Chí Minh thường được sử dụng với một số phương pháp dạy học sau đây:

Kết hợp phương pháp thảo luận nhóm với phương pháp thuyết trình tích cực

Thuyết trình là phương pháp dạy học mà giảng viên dùng lời nói, cử chỉ, biểu cảm để diễn giải nội dung kiến thức cho học viên. Kết hợp thảo luận nhóm với thuyết trình tích cực giúp học viên học tập hứng thú và thảo luận hiệu quả hơn thông qua việc học viên được lắng nghe, trình bày ý kiến của mình, bổ sung và hoàn thiện kiến thức, kỹ năng môn học. Việc sử dụng kết hợp thảo luận nhóm với thuyết trình tích cực giúp phát huy ưu điểm của cả hai phương pháp dạy học này, bổ sung và hỗ trợ nhau trong việc giúp hoạt động học tập diễn ra chủ động, hạn chế lối truyền thụ kiến thức thụ động, một chiều.

Kết hợp phương pháp thảo luận nhóm với phương pháp dạy học nêu vấn đề

Phương pháp dạy học nêu vấn đề là phương pháp giảng viên đưa ra cho học viên một hoặc một vài vấn đề để xử lý, đặt học viên vào tình huống đó giảng viên hướng dẫn, hỗ trợ học viên cách xử lý nhằm rút ra các kết luận liên quan tới bài học. Tổ chức thảo luận nhóm trong quá trình xử lý vấn đề thúc đẩy quá trình nhận thức cho học viên trên cơ sở phát huy tinh thần làm việc của tập thể để tìm ra cách giải quyết tốt nhất cho vấn đề được đưa ra.

Ví dụ: Bài 12: “Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết”. Giảng viên có thể đặt câu hỏi như: Thời gian gần đây, một số kẻ xấu đã và đang lợi dụng vấn đề đại đoàn kết dân tộc để chống phá nước ta, theo các đồng chí thì chúng ta cần làm gì để giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp đại đoàn kết của ông cha ta? Để giải quyết vấn đề trên. Ta có thể chia lớp thành ba nhóm cùng nhau thảo luận, nêu vấn đề, sau đó tổng kết, kết luận lại vấn đề đã nêu.

Kết hợp phương pháp thảo luận nhóm với phương pháp dạy học bằng xử lý tình huống

Phương pháp dạy học bằng tình huống là đưa ra các tình huống (có thật hoặc hư cấu) chứa đựng nội dung bài giảng để học viên có bối cảnh trải nghiệm, có điều kiện đưa ra các ý kiến cá nhân, qua đó phát huy tính tích cực của học viên trong việc tự phân tích tìm đường đi đến chân lý. Do đó, những tri thức, kỹ năng, tình cảm, thái độ mà học viên thu nhận được trở thành của chính họ, do họ tự nhận thức, không bị áp đặt bởi giảng viên. Kết hợp thảo luận nhóm với phương pháp dạy học xử lý tình huống giúp học viên tích cực hơn trong hoạt động nhận thức, tăng cường khả năng hợp tác đánh giá và xử lý tình huống, khắc sâu nội dung kiến thức bài học.

Thứ tư, nhóm giải pháp đối với học viên

Phải xây dựng học viên động cơ, thái độ học tập đúng đắn. Để học tập tốt việc đầu tiên người học phải làm là xây dựng cho mình một động cơ học tập đúng đắn. Từ đó trong quá trình học, học viên sẽ phát huy tính tích cực, chủ động tham gia vào bài giảng của giảng viên.

Học viên phải thay đổi phương pháp học tập của mình, đó là thói quen học tập thụ động, trông chờ và ỷ lại vào thầy bằng phương pháp học tập tích cực, chủ động, tự lực trong

việc lĩnh hội tri thức trong quá trình học tập. Để tham gia vào hoạt động thảo luận nhóm đòi hỏi người học phải đổi mới hoàn toàn cách học của mình, bởi lẽ trong phương pháp học tập này học viên không còn là khách thể ngồi nghe và tiếp thu những gì giảng viên truyền đạt, mà học viên chính là chủ thể của quá trình học tập, là nhân vật trung tâm, chủ động tìm kiếm và lĩnh hội tri thức.

Học viên phải có ý thức tổ chức, kỷ luật và kế hoạch học tập khoa học, chủ động tích cực, hăng hái tham gia vào hoạt động chung của nhóm và các nhóm khác trong quá trình thảo luận. Trên cơ sở đó có kế hoạch chuẩn bị thảo luận cho bản thân như: nghiên cứu trước giáo trình, đọc tài liệu tham khảo và chuẩn bị những điều kiện cần thiết khác phục vụ cho quá trình thảo luận. Đây được xem là một trong những yêu cầu quan trọng nhất đối với người học.

Việc nâng cao chất lượng, hiệu quả sử dụng phương pháp thảo luận nhóm trong giảng dạy tư tưởng Hồ Chí Minh là vấn đề rất quan trọng và cần thiết. Qua đó tư tưởng của Bác mới có thể đi sâu vào tình cảm tư tưởng của học viên và điều quan trọng là biến thành thái độ, hành động đúng đắn trong học tập, lao động và rèn luyện. Vì vậy, cần thiết có sự quan tâm, cải tiến, đổi mới nội dung, chương trình đào tạo bồi dưỡng đội ngũ giảng viên ... đặc biệt là chú ý đến việc đổi mới phương pháp giảng dạy môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh. Sự thay đổi và đầu tư một cách đồng bộ có ý nghĩa quyết định để đạt tới mục tiêu, chất lượng, hiệu quả của việc giảng dạy, nghiên cứu và học tập tư tưởng Hồ Chí Minh nhằm làm cho tư tưởng của Bác thực sự trở thành nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động của giảng viên và học viên của Nhà trường./.

SỰ CẦN THIẾT ĐỔI MỚI HÌNH THỨC THI MÔN ĐƯỜNG LỐI, CHÍNH SÁCH CỦA ĐẢNG, NHÀ NƯỚC VIỆT NAM VỀ CÁC LĨNH VỰC ĐỜI SỐNG XÃ HỘI GẮN VỚI VIỆC TUYÊN TRUYỀN NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ TỈNH QUẢNG NINH LẦN THỨ XV NHIỆM KỲ 2020 - 2025

 **ThS. Ngô Thị Tâm**

Giảng viên Khoa Xây dựng Đảng

Nâng cao chất lượng dạy và học là mục tiêu của quá trình dạy học, với quan niệm: “thi thế nào, học thế đó”, bởi vậy hình thức thi góp phần quan trọng trong đánh giá chất lượng học viên. Đây vừa là động lực thúc đẩy quá trình dạy học, lại vừa có vai trò bánh lái, giúp giảng viên điều chỉnh phương pháp dạy và giúp học viên thay đổi phương pháp học tập để phù hợp với hình thức, phương pháp kiểm tra nhằm đạt kết quả cao. Để đáp ứng với nhu cầu của thời kỳ mới, Bộ môn Đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước Việt Nam về các lĩnh vực đời sống xã hội trong chương trình trung cấp lý luận chính trị đang từng bước thay đổi chương trình và phương pháp đào tạo cho phù hợp, việc thay đổi hình thức thi vấn đáp trong giai đoạn hiện nay là hoàn toàn phù hợp.

Tỉnh Quảng Ninh tổ chức thành công Đại hội đại biểu tỉnh Quảng Ninh lần thứ XV nhiệm kỳ 2020 - 2025. Ngày 28 tháng 10 vừa qua, đảng viên các Đảng bộ trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh được học tập, quán triệt nghị quyết, với những định hướng quan trọng trong phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội, bảo vệ an ninh quốc phòng... Các giảng viên trường đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ đồng thời là người tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, văn bản, chỉ thị của tỉnh, địa phương... tới cán bộ

lãnh đạo, quản lý đương chức và dự nguồn các chức danh chủ chốt của hệ thống chính trị cấp cơ sở, việc tuyên truyền Nghị quyết đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XV là nhiệm vụ chính trị. Giảng viên đã cập nhật nội dung nghị quyết trong các nội dung môn Đường lối nhằm tuyên truyền nội dung nghị quyết đến các học viên.

Bộ môn Đường lối chính sách của Đảng, Nhà nước Việt Nam về các lĩnh vực của đời sống xã hội là môn học với 13 chuyên đề bao gồm quan điểm của Đảng về các lĩnh vực của đời sống xã hội như: kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng, đối ngoại... phạm vi rất rộng, hơn nữa đối tượng học viên đa dạng, với các trình độ khác nhau từ tiến sĩ, thạc sĩ, cử nhân đến cả cán bộ thôn bản, học viên ngày càng trẻ, có nhiều học viên sinh năm 1995, 1996... vốn kiến thức xã hội đa dạng với nhiều chuyên ngành, chuyên môn, lĩnh vực, ngành nghề khác nhau... Qua đó tôi thấy, cần thiết đổi mới hình thức thi, trong đó thi vấn đáp là phù hợp bởi đánh giá được trình độ, năng lực, khả năng tư duy, kỹ năng thuyết trình... của học viên.

Nội dung thi vấn đáp nhiều, phủ rộng ở tất cả các bài, các nội dung, tính bao quát cao, đảm bảo tất cả các nội dung trong bộ môn đều được đề cập, tránh 1 nội dung được thi đi thi lại, có những nội dung không bao giờ đề cập tới.

Thi vấn đáp, bên cạnh những nội dung câu hỏi cứng, giảng viên chủ động trong việc đưa ra những yêu cầu câu hỏi phụ gắn với thực tiễn đơn vị, địa phương vì vậy có thể đánh giá tổng hợp nhận thức, khả năng sáng tạo, vận dụng của học viên.

Việc lồng ghép các nội dung của Nghị quyết trong nội dung câu hỏi thi mang tính bao quát tất cả các bài, các nội dung đều được đề cập giúp học viên nắm sâu hơn nội dung nghị quyết, các câu hỏi gắn với chuyên môn mỗi học viên, phát huy tinh thần trách nhiệm cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ chung của tỉnh đã đề ra.

Thi vấn đáp là hình thức thi có thể đánh giá hiệu quả ngay, phù hợp với tâm lý, mong muốn của học viên, thời gian thi ngắn, không mất nhiều thời gian viết với đặc thù thi tự luận môn Đường lối thời gian thi rất dài, 180 phút.

Thi vấn đáp giúp học viên khi học, học đều tất cả các bài, tránh học tủ, nội dung kiến

thức nắm được đa dạng phong phú gồm nhiều kiến thức ở tất cả các nội dung, có cái nhìn bao quát, tổng thể.

Một bộ đề thi vấn đáp có thể sử dụng nhiều lớp, rút ngắn thời gian ra đề, ra đáp án...

Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học viên là một khâu quan trọng trong quá trình dạy học. Từ lý luận đến thực tiễn đang đòi hỏi phải đổi mới các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học viên. Việc đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra đánh giá đảm bảo gắn chặt với việc xác định đúng hơn mục đích, nội dung, phương pháp dạy học. Trên quan điểm đó, cần lựa chọn và sử dụng kết hợp các hình thức phù hợp với điều kiện hiện tại của khoa, của nhà trường và dần áp dụng các hình thức, phương pháp kiểm tra tiên tiến, hiện đại phù hợp với xu thế chung nhằm không ngừng nâng cao sự chủ động, sáng tạo của học viên trong học tập./.

NHẬN DIỆN MỘT SỐ NHỮNG QUAN ĐIỂM... (Tiếp theo trang 29)

Vào thời điểm cuối cùng kết thúc thế kỷ XX, tình hình Đông Âu biến động dữ dội, Liên Xô thì sụp đổ, chủ nghĩa xã hội trên thế giới gặp trắc trở nghiêm trọng. Có một sự kiện rất đáng chú ý là Công ty Phát thanh và truyền hình của Anh (BBC) tổ chức một cuộc bình chọn toàn cầu trên Internet với chủ đề: “Nhà tư tưởng thiên niên kỷ”. Kết quả: người đứng đầu bảng là C.Mác. Do đó, kết quả bình chọn không thể không khiến người ta phải suy nghĩ.

Bước sang thế kỷ XXI, cuối năm 2008, cơn bão tài chính xảy ra ngay trong lòng nước Mỹ và lan rộng ra hàng loạt nước, gây khủng hoảng kinh tế toàn cầu, trong bối cảnh ấy các nhà lãnh đạo, các nhà kinh tế, chính trị học tìm đọc lại bộ Tư bản của Mác và trở thành cuốn

sách bán chạy nhất trong năm 2008. Sức sống của Học thuyết Giá trị thặng dư không chỉ là công cụ đấu tranh của giai cấp công nhân mà vận dụng học thuyết này trong mọi thời đại. Điều đó nói lên sức sống mãnh liệt của học thuyết GTTD nói riêng và chủ nghĩa Mác nói chung.

Thời gian càng lùi xa, giá trị, ý nghĩa và sức sống của chủ nghĩa Mác càng tỏa sáng. Các giai cấp cầm quyền với những quan điểm, nhận thức và thế giới quan khác nhau đều tìm trong kho tàng vĩ đại của Mác lý luận có thể vận dụng cho đường lối của mình. Đối với giảng viên chính trị cần bảo vệ những lý luận trong Học thuyết của Mác bằng cách tiếp tục nghiên cứu, nhận thức đúng đắn và vận dụng sáng tạo Học thuyết của Mác ngày nay.

MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM XÂY DỰNG NỀN VĂN HÓA GIÀU BẢN SẮC QUẢNG NINH

 **ThS. Đặng Thị Kiều Liên**

Giảng viên Khoa Nhà nước và pháp luật

Quán triệt và thực hiện nghiêm túc quan điểm chỉ đạo chung về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với lĩnh vực văn hóa theo tinh thần Đại hội XII của Đảng: “Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng theo hướng vừa bảo đảm để văn hóa, văn học - nghệ thuật, báo chí phát triển đúng định hướng chính trị, tư tưởng của Đảng, vừa bảo đảm quyền tự do, dân chủ cá nhân trong sáng tạo trên cơ sở phát huy trách nhiệm xã hội, nghĩa vụ công dân với mục đích đúng đắn; khắc phục tình trạng buông lỏng sự lãnh đạo hoặc mất dân chủ, hạn chế tự do sáng tạo. Tập trung đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững. Đẩy nhanh việc thể chế hóa, cụ thể hóa các quan điểm, đường lối của Đảng về văn hóa”⁽¹⁾. Một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu mà tỉnh Quảng Ninh đề ra trong Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV, coi đó là kim chỉ nam xuyên suốt cho việc xây dựng, phát triển văn hóa con người Quảng Ninh trong giai đoạn mới, đó là xây dựng nền văn hóa giàu bản sắc Quảng Ninh gắn với thu hẹp nhanh khoảng cách giàu nghèo và chênh lệch vùng miền trong tỉnh.

Theo đó, nhằm xây dựng và phát triển văn hóa, con người Quảng Ninh đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh của tỉnh và đất nước, nhiệm kỳ 2020 - 2025, tỉnh sẽ tập trung phát huy những giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc,

truyền thống “Kỷ luật và Đồng tâm” của người vùng Mỏ, văn hóa các vùng, miền trong tỉnh; nhanh chóng thu hẹp khoảng cách về hưởng thụ văn hóa giữa khu vực thành thị và nông thôn, giữa các vùng miền và các tầng lớp nhân dân; dành thêm nguồn lực đầu tư bảo tồn, trùng tu, tôn tạo và phát huy các di tích lịch sử, văn hóa trọng điểm trên địa bàn; đẩy mạnh công tác sưu tầm, nghiên cứu, phổ biến các giá trị văn hóa đậm đà bản sắc của các dân tộc thiểu số trở thành các sản phẩm du lịch đặc sắc; quan tâm phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, công nghiệp giải trí, công nghiệp thời trang dựa trên nền tảng công nghiệp sáng tạo được tổ chức sản xuất ở trình độ cao.

Tỉnh cũng chú trọng xây dựng văn hóa trong cơ quan, doanh nghiệp, cộng đồng dân cư; xây dựng con người Quảng Ninh “năng động, sáng tạo, hào sảng, lành mạnh, văn minh, thân thiện”. Tăng cường tuyên truyền, giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn minh, truyền thống văn hóa dân tộc, ý thức tuân thủ pháp luật. Phát huy vai trò của văn học, nghệ thuật và Hội Văn học nghệ thuật trong việc tạo nên những tác phẩm có giá trị tư tưởng, nghệ thuật cao, góp phần thực hiện nhiệm vụ chính trị của tỉnh...

Để góp phần xây dựng và phát triển văn hóa, con người Quảng Ninh đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững, cần thực hiện đồng bộ một số giải pháp sau:

Thứ nhất, tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức trong Đảng, hệ thống chính trị và toàn xã hội về vai trò của xây dựng văn hóa giàu bản sắc Quảng Ninh.

(1) Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Nxb.Chính trị quốc gia, H.2016, tr.131.

Thường xuyên nâng cao nhận thức về nội dung, đặc trưng và vai trò của văn hóa trong phát triển, về trách nhiệm thực thi các vấn đề văn hóa của các cấp ủy, chính quyền, các cán bộ, đảng viên, đặc biệt là cán bộ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị, cán bộ trực tiếp chỉ đạo, quản lý lĩnh vực văn hóa ở các cấp. Tiếp tục nhân lên nét đẹp văn hóa công sở, văn hóa tổ chức với ý thức thượng tôn pháp luật, dân chủ đi đôi với kỷ luật, kỷ cương, hướng đến xây dựng Quảng Ninh có “nền hành chính minh bạch, kinh tế phát triển, văn hóa đặc sắc, xã hội văn minh, Nhân dân hạnh phúc”.

Thứ hai, cấp ủy đảng các cấp cần có kế hoạch định kỳ làm việc với đội ngũ những người làm công tác văn hóa, sáng tạo và hoạt động văn học, nghệ thuật cũng như nhân dân tại các địa phương nhằm quán triệt tốt định hướng, chủ trương phát triển văn hóa của Đảng và Nhà nước, thực hiện tốt các chuẩn mực đạo đức, chuẩn mực nghề nghiệp, Bộ quy tắc ứng xử để khắc sâu đặc trưng con người Quảng Ninh “Năng động - Sáng tạo - Hào sảng - Lành mạnh - Văn minh - Thân thiện”.

Thứ ba, xây dựng kế hoạch phát triển văn hóa dựa trên nhu cầu, điều kiện thực tiễn

và chiến lược phát triển tổng thể của tỉnh cũng như từng địa phương. Thực thi chính sách kinh tế trong văn hóa, văn hóa trong kinh tế, xử lý hài hòa mối quan hệ giữa phát triển kinh tế và phát triển văn hóa; có chính sách văn hóa đặc thù đối với các dân tộc thiểu số.

Thứ tư, phát huy vai trò của các đoàn thể chính trị - xã hội, vai trò của các hội văn học, nghệ thuật ở địa phương trong việc tập hợp, tổ chức và động viên sự sáng tạo của nhân dân, của đội ngũ văn nghệ sĩ. Khuyến khích các tài năng trẻ, tôn vinh xứng đáng những văn nghệ sĩ có công lao đối với sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa.

Thứ năm, xây dựng chiến lược phát triển đội ngũ cán bộ văn hóa. Đổi mới đào tạo, bồi dưỡng cán bộ văn hóa theo hướng hiện đại và hội nhập quốc tế.

Thứ sáu, sử dụng hiệu quả, công khai, minh bạch nguồn đầu tư của Nhà nước, có trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên các vùng miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và một số loại hình nghệ thuật truyền thống cần bảo tồn, phát huy. Đẩy mạnh xã hội hóa nhằm huy động các nguồn đầu tư, tài trợ cho phát triển văn hóa, xây dựng con người./.

XÂY DỰNG KẾ HOẠCH ...

(tiếp theo trang...)

Có đề tài nghiên cứu khoa học cấp trường được nghiệm thu xuất sắc; hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tham gia nghiên cứu đề tài khoa học cấp tỉnh (không quá 20% số thành viên); đạt định mức giờ chuẩn nghiên cứu khoa học 150% trở lên; có đề án, sáng kiến kinh nghiệm mang lại hiệu quả cao trong công tác quản lý, phục vụ...

- Sửa đổi, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ để quan tâm dành nguồn lực và kinh phí cho các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học: Ưu tiên cho

công tác nghiên cứu, biên soạn tài liệu, giáo trình, bài giảng, chuyên đề, sách, tài liệu tham khảo phục vụ công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và nâng cao chất lượng quản lý, phục vụ.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, sự chỉ đạo, quan tâm sâu sắc của Ban Giám hiệu cùng sự phấn đấu, nỗ lực của tập thể, cán bộ, giảng viên Trường, với những giải pháp cụ thể, sát thực tôi tin tưởng rằng Nghị quyết sẽ tạo động lực, cơ sở cho việc triển khai tốt các hoạt động nghiên cứu khoa học của Nhà trường giai đoạn 2020 - 2025, góp phần thực hiện mục tiêu xây dựng trường chính trị chuẩn, trường học thông minh./.

NHIỀU ĐỔI MỚI TRONG CÔNG TÁC TUYÊN GIÁO, GÓP PHẦN VƯỢT KHÓ, HOÀN THÀNH THẮNG LỢI “MỤC TIÊU KÉP” NĂM 2020



Phạm Lê Hùng

Phó Bí thư Thành ủy Hạ Long

Năm 2020, thành phố Hạ Long được thành lập trên cơ sở sáp nhập huyện Hoành Bồ với thành phố Hạ Long (cũ) theo Nghị quyết số 18-NQ/TU của Tỉnh ủy Quảng Ninh và Nghị quyết số 837/2020/NQ-UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV. Sau sáp nhập, Hạ Long trở thành đô thị loại I lớn nhất trong số các thành phố trực thuộc tỉnh trên phạm vi cả nước với diện tích tự nhiên 1.119km², trên 300 nghìn nhân khẩu, 33 đơn vị hành chính cấp xã, 244 thôn, khu phố. Đảng bộ thành phố có 98 tổ chức cơ sở đảng trực thuộc với trên 22.000 đảng viên và trên 19.000 đảng viên sinh hoạt theo Quy định 213-QĐ/TW. Việc sáp nhập trên đây đã mở ra tầm nhìn, cơ hội mới cho sự phát triển của thành phố Hạ Long. Tuy nhiên, thành phố cũng phải đối mặt với rất nhiều thách thức về sắp xếp, tinh giản biên chế, tổ chức, bộ máy, đặc biệt là giải quyết những vấn đề tư tưởng nảy sinh. Cùng với đó là dịch bệnh Co-zvid - 19 có nhiều tác động tiêu cực đối với các mặt đời sống - kinh tế - xã hội. Song, cùng với nhiều giải pháp quan trọng, đột phá, các cấp ủy đảng, chính quyền và cả hệ thống chính trị trên địa bàn thành phố Hạ Long đã triển khai đồng bộ, sáng tạo các nhiệm vụ công tác tư tưởng, tạo động lực vượt khó và hoàn thành “mục tiêu kép” năm 2020.

Công tác giáo dục lý luận chính trị, quán triệt, tuyên truyền các nghị quyết, chỉ

thị của Đảng được thực hiện nghiêm túc, tạo sự thống nhất cao trong toàn Đảng bộ.

Công tác tuyên truyền được chỉ đạo bài bản, rộng khắp trên các hệ thống hạ tầng thông tin từ truyền thanh, truyền hình, báo điện tử, mạng xã hội, biên soạn đề cương tuyên truyền, tổ chức học tập trực tuyến, qua đó mở rộng đối tượng, số lượng cán bộ, đảng viên tham gia học tập các nghị quyết đạt tỷ lệ cao; việc theo dõi, quản lý chặt chẽ các thành phần tham gia học tập do đó kịp thời chấn chỉnh về ý thức, tinh thần, thái độ trong học tập của cán bộ đảng viên được nâng lên, việc viết cam kết, thu hoạch gắn trách nhiệm cá nhân cụ thể với nhiệm vụ được giao.

Ban Thường vụ Thành ủy có chỉ đạo, phân công các đồng chí Thành ủy viên tham gia giảng dạy các chuyên đề về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị... Ban Tuyên giáo Thành ủy và trung tâm Chính trị thành phố đã phát huy tốt vai trò tham mưu, tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho cán bộ, đảng viên đến tận cơ sở để vừa đảm bảo công tác phòng chống dịch, vừa thuận tiện về thời gian, đi lại của học viên.

Chú trọng việc bồi dưỡng chính trị hè cho trên 3.000 giáo viên, nhân viên ngành Giáo dục và Đào tạo; tổ chức sinh hoạt chính trị đầu khóa cho học sinh, sinh viên trên địa

bàn thành phố. Sau các lớp học đều triển khai viết bài thu hoạch và thành lập hội đồng chấm điểm, đánh giá kết quả.

Đổi mới hình thức tổ chức các lớp bồi dưỡng thông qua các buổi học trải nghiệm gắn lý luận với thực tiễn, tăng cường cung cấp thông tin về các mặt công tác của thành phố cho các học viên. Thực hiện việc sát hạch, kiểm tra nhận thức về Đảng các đối tượng quần chúng ưu tú trước khi Ban Thường vụ Thành ủy quyết định kết nạp đảng; đổi mới, nâng cao chất lượng đề thi, hình thức tổ chức kiểm tra nhất là trong thời điểm phòng chống dịch Covid - 19.

Nhân dịp Kỷ niệm 90 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, và 75 năm Quốc khánh nước cộng hoà XHCN Việt Nam, Ban Thường vụ Thành ủy đã triển khai tổ chức kết nạp Đảng tập trung *“Lớp đảng viên 90 năm”* và *“Lớp đảng viên 75 năm”* cho 140 quần chúng ưu tú, đồng thời giao nhiệm vụ cho Ban Tuyên giáo trực tiếp theo dõi việc rèn luyện của các đồng chí đảng viên mới. Tổ chức cho các đảng viên mới tham gia các hoạt động cộng đồng, tình nguyện, hòa mình với thực tiễn để được rèn luyện, thử thách, qua đó giáo dục cho lớp đảng viên trẻ ra sức học tập, phấn đấu, rèn luyện và từng bước khắc phục tình trạng *“nhạt Đảng, khô Đoàn, xa rời chính trị”* giảm sút niềm tin, phai nhạt lý tưởng trong một bộ phận thế hệ trẻ hiện nay.

Việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị có nhiều đổi mới theo hướng cụ thể, thiết thực, rõ việc, rõ mô hình

Thực hiện chủ đề năm 2020, Ban Thường vụ Thành ủy tiếp tục triển khai việc

xây dựng các mô hình tập thể và cá nhân học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Bác bằng những việc làm cụ thể gắn với nhiệm vụ chính trị được giao của từng tập thể, cá nhân. Trong đó, khuyến khích việc duy trì, phát huy và nhân rộng các mô hình đạt được hiệu quả cao đã triển khai trong các năm trước đó và xây dựng các mô hình mới, cách làm mới. Toàn thành phố có 156 mô hình tập thể, cá nhân học tập và làm theo Bác được đăng ký, trong đó 92 mô hình tập thể và 65 mô hình cá nhân, tăng 48 mô hình so với năm 2019. Trong đó, có nhiều đơn vị xây dựng các mô hình hay với cách làm sáng tạo, tiêu biểu nhất là mô hình tái chế rác thải nhựa của Phụ nữ Hạ Long *“Green Life Hạ Long”* đã lọt vào vòng chung kết cuộc thi “Chung tay giảm rác thải nhựa vì vịnh Hạ Long xanh”.

Triển khai việc viết cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu năm 2020 tới từng cá nhân cán bộ, đảng viên, trong đó bổ sung thêm nội dung thực hiện trách nhiệm của đảng viên thường xuyên giữ mối liên hệ đối với tổ chức đảng và Nhân dân nơi cư trú. Đồng thời, mỗi đảng viên được yêu cầu viết tay bản cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu năm 2020 của mình vào sổ tay đảng viên, làm căn cứ đánh giá, kiểm điểm hằng tháng, hằng quý, hằng năm.

Công tác tuyên truyền Đại hội Đảng bộ các cấp đạt hiệu quả cao, tạo hiệu ứng sâu rộng trong xã hội.

Ban Tuyên giáo đã thực hiện tốt công tác tham mưu chỉ đạo nhiệm vụ tuyên truyền Đại hội Đảng các cấp có điểm nhấn về không gian, thời gian, đảm bảo yếu tố nghe, nhìn,

trang trọng, đúng quy định, tuyên truyền rộng rãi tới đông đảo cán bộ, đảng viên và Nhân dân biết và hướng về Đại hội. Song song với các hình thức tuyên truyền, cổ động truyền thống, Thành ủy chỉ đạo tập trung, đẩy mạnh tuyên truyền trên mạng xã hội với các hình thức phong phú, thông tin đa dạng như: bài viết, hình ảnh, clip, thiết kế infographic, khuyến khích cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân thêm khung ảnh đại diện trên facebook hướng tới Đại hội cấp Thành phố và cấp Tỉnh...

Công tác truyền thông phòng chống dịch COVID-19 tạo được sự đồng thuận cao trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

Nhận thức được vị trí và vai trò là trung tâm chính trị, kinh tế, xã hội, là thủ phủ của tỉnh và trung tâm du lịch của tỉnh, của vùng, với diện tích lớn, dân số đông và số lượng du khách nước ngoài lớn, ngay từ khi chưa xuất hiện các yếu tố liên quan đến dịch bệnh trên địa bàn, thành phố đã kịp thời nhận diện, chủ động các biện pháp phòng, chống dịch. Đối với các văn bản chỉ đạo của Trung ương, tỉnh, thành phố: Bên cạnh việc sao gửi, đăng tải, tuyên truyền toàn văn các nội dung chỉ đạo, thành phố đã lựa chọn, thiết kế những nội dung tuyên truyền ngắn gọn, kèm hình ảnh minh họa để nâng cao hiệu quả tuyên truyền đến các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn. Tăng cường đăng tải, chia sẻ làm tăng mật độ xuất hiện các tin bài, thông báo chính thống về tình hình dịch bệnh để lấn át các thông tin sai sự thật trên mạng xã hội. Chủ động rà soát, tuyên truyền, vận động trên 10 tài khoản, admin fanpage; bóc gỡ trên 50 lượt tin sai sự

thật, xuyên tạc về tình hình, diễn biến dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn.

Chính vì công tác truyền thông trong phòng, chống dịch bệnh được thực hiện tốt, nội dung ngắn gọn, dễ nhớ, dễ hiểu, dễ tiếp cận, truyền tải dưới nhiều hình thức đa dạng, phong phú, trên nhiều nền tảng truyền thông nên công tác phòng chống dịch bệnh trên địa bàn Thành phố đạt được những kết quả nổi bật. Thành phố đã phát hiện và kiểm soát tốt dịch COVID-19, không để lây lan trong cộng đồng, Nhân dân yên tâm thực hiện công tác phòng chống dịch.

Triển khai có hiệu quả công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các thông tin, quan điểm sai trái, thù địch.

Song song với các nhiệm vụ giáo dục, tuyên truyền chủ trương đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Thành ủy đặc biệt quan tâm tới việc triển khai có hiệu quả công tác đấu tranh phòng chống âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch. Thành ủy chỉ đạo đa dạng nội dung tin bài: tình hình kinh tế xã hội, diễn biến tình hình dịch bệnh, nhận diện âm mưu hoạt động “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch.... Nhiều hình thức phong phú trong chuyển tải thông tin: khẩu hiệu, infographic, gương người tốt việc tốt...

Xác định được vai trò quan trọng của việc nắm bắt tình hình, tư tưởng dư luận xã hội đối với việc nâng cao hiệu quả tuyên truyền thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nhiệm vụ chính trị của địa phương, Ban

Thường vụ Thành ủy đã chỉ đạo tích cực đổi mới các phương thức nhằm nắm bắt kịp thời và định hướng tình hình tư tưởng, dư luận xã hội trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, đặc biệt chú trọng việc nắm bắt trên không gian mạng thông qua mạng xã hội facebook, zalo, youtube... Theo dõi sát sao những diễn biến tâm trạng của quần chúng (đặc biệt là giới trẻ) để kịp thời có thông tin định hướng. Đồng thời, thông qua 09 nhóm kín trên zalo với trên 500 thành viên là cán bộ, đảng viên từ thành phố tới cơ sở đã kịp thời nắm bắt thông tin, đề xuất các giải pháp phản bác, ngăn chặn kịp thời, tránh để lan truyền gây hoang mang trong dư luận, đồng thời chỉ đạo viết bài tuyên truyền, cung cấp thông tin chính thống cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân, phản bác các thông tin sai sự thật, từ đó củng cố niềm tin, tạo sự đồng thuận trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ chính trị trên địa bàn. Nhờ đó đã triển khai thực hiện kịp thời công tác xử lý khủng hoảng truyền thông vụ việc cán bộ lãnh đạo phường vi phạm kỷ luật phát ngôn khi giải quyết vi phạm của người dân không để kéo dài gây dư luận không tốt trong Nhân dân.

Những đổi mới sáng tạo trên đây trong công tác Tuyên giáo đã góp phần tích cực tạo động lực để thành phố Hạ Long vượt khó, hoàn thành “mục tiêu kép” năm 2020. Tăng trưởng kinh tế tuy chưa đạt mục tiêu đề ra, nhưng đã

dẫn phục hồi. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội ước đạt 42.500 tỷ đồng, tăng 10,6%. Các chỉ tiêu do thành phố thu ước đạt 6.432,9 tỷ đồng (*bằng 113.9% dự toán Tỉnh giao*); các hoạt động kích cầu du lịch được triển khai đồng bộ, có sự tham gia ủng hộ của nhiều cơ quan đơn vị, chi đảng bộ cơ sở. Các lĩnh vực văn hóa xã hội được quan tâm, an sinh xã hội được đảm bảo; chương trình nông thôn mới, chương trình giảm nghèo, chương trình 135, đề án 196 được chỉ đạo quyết liệt, triển khai thực hiện. Công tác giải phóng mặt bằng được triển khai đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả, nhất là việc tuyên truyền, vận động, đối thoại với các đơn vị, hộ dân thực hiện tốt, đã có hơn 1.000 hộ dân hiến trên 5.000m² đất để triển khai các dự án. Quốc phòng, an ninh được giữ vững. Công tác xây dựng Đảng được quan tâm chú trọng, chỉ đạo và tổ chức thành công Đại hội từ thành phố đến cơ sở. Hoạt động bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch được triển khai tích cực trên tất cả các hạ tầng thông tin với sự tham gia của đông đảo các lực lượng.

Những kết quả trên đây tạo đà quan trọng để thành phố vươn lên thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trong năm 2021 - Năm đầu tiên triển khai Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và Đại hội Đảng bộ các cấp.



ĐẠI HỌC MỞ HÀ NỘI TIÊN PHONG MỞ CƠ HỘI HỌC TẬP CHO NHỮNG NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở CÁC HUYỆN MIỀN ĐÔNG TỈNH QUẢNG NINH

 **TS. Đỗ Minh Tuấn**
Phó Hiệu trưởng

Quảng Ninh nằm ở địa đầu phía Đông Bắc Tổ quốc, là tỉnh miền núi - duyên hải với hơn 80% đất đai là đồi núi, hơn hai nghìn hòn đảo nổi trên mặt biển. Với vị trí địa lý thuận lợi, nằm trong địa bàn động lực của Vùng Kinh tế trọng điểm Bắc Bộ, cùng với Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh đóng vai trò là một trong những đầu tàu về phát triển kinh tế xã hội, đầu mối giao thông quan trọng và có vị trí then chốt trong chiến lược quốc phòng, an ninh.

Tại các huyện miền Đông của tỉnh, những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, bản có vai trò quan trọng. Đó là tổ chức, vận động nhân dân thực hiện đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tăng cường đại đoàn kết toàn dân, huy động mọi nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội, là nhân tố quyết định hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị cơ sở. Đội ngũ này là cầu nối trong việc tuyên truyền, vận động nhằm đưa các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đến từng người dân, ngõ xóm, giúp dân hiểu, dân tin và làm theo. Để làm tốt vai trò của mình, đội ngũ những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, bản cần được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ ngang tầm nhiệm vụ.

1. Thực trạng công tác đào tạo, bồi dưỡng cho những người hoạt động không

chuyên trách ở các huyện miền Đông thuộc tỉnh Quảng Ninh

Tỉnh Quảng Ninh hiện có 13 đơn vị hành chính, trong đó có 04 thành phố, 02 thị xã và 7 huyện với 177 xã, phường, thị trấn và 1.543 thôn, bản, khu phố. Theo Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ “Về phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020”, toàn tỉnh có 208 thôn đặc biệt khó khăn. Tại các địa bàn này, hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội chưa đảm bảo, ảnh hưởng không nhỏ đến sinh hoạt, lao động, phát triển kinh tế và cập nhật thông tin... của nhân dân, trong đó có đội ngũ cán bộ hoạt động không chuyên trách. Đến nay, theo Báo cáo số 76/BC-UBND ngày 7/5/2020 của UBND tỉnh Quảng Ninh báo cáo kết quả phân định xã, thôn vùng dân tộc thiểu số và miền núi theo trình độ phát triển giai đoạn 2021- 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, toàn tỉnh hiện chỉ còn 12 thôn đặc biệt khó khăn tập trung ở một số huyện miền Đông, giảm 196 thôn so với năm 2017.

Theo Nghị định số 121/2003/NĐ-CP, cán bộ không chuyên trách ở thôn, ấp và tổ tự quản thôn, ấp gồm: Bí thư chi bộ thôn, ấp; Trưởng thôn, ấp; Công an viên thôn, ấp; bí thư chi bộ tổ tự quản thôn, ấp; Tổ trưởng tổ tự

quản ở phường, thị trấn. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh có 4.589 người hoạt động không chuyên trách tại các thôn, bản, khu phố. Đây là đội ngũ được người dân tin nhiệm bầu ra, có vai trò là cánh tay nối dài của cấp ủy, chính quyền địa phương. Tuy vậy, chất lượng đội ngũ những người hoạt động không chuyên trách còn hạn chế, chưa ngang tầm nhiệm vụ. Do đó, việc đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho đội ngũ này là nhiệm vụ quan trọng và cần thiết.

Những năm gần đây, việc xây dựng đội ngũ cán bộ cơ sở ngang tầm nhiệm vụ luôn được tỉnh Quảng Ninh quan tâm, chú trọng. Nhận thức và đánh giá đúng tình hình, ngay từ đầu năm 2015, UBND tỉnh Quảng Ninh đã ban hành Quyết định số 293/QĐ-UBND ngày 31/01/2015 phê duyệt *“Đề án Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng và phát triển toàn diện nguồn nhân lực tỉnh Quảng Ninh đến năm 2020”* (gọi tắt là Đề án 293). Theo đó, tỉnh đã triển khai sâu, rộng công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho cán bộ, công chức, viên chức toàn tỉnh, trong đó chú trọng đội ngũ cán bộ cấp cơ sở, góp phần xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở ngày càng vững mạnh.

Theo số liệu khảo sát phục vụ Đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh do trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ tỉnh Quảng Ninh tiến hành năm 2019 đối với 1154 cán bộ thôn, bản của một số huyện miền Đông cho thấy: (1) Về trình độ học vấn: tiểu học: 13%; THCS: 43%; THPT: 44%; (2) Về chuyên môn, nghiệp vụ: trung cấp: 17%; cao đẳng: 3%; đại học: 6%; sau đại học: 0%. (3) Về lý luận chính trị: sơ cấp: 37%; trung cấp: 8%; cao cấp: 0%; cử nhân: 0%.

Thực trạng trình độ của đội ngũ những người hoạt động không chuyên trách và

những rào cản, thách thức trong đào tạo bồi dưỡng đội ngũ này ở tỉnh Quảng Ninh đặt ra yêu cầu phải nhanh chóng nâng cao chất lượng đội ngũ những người hoạt động không chuyên trách của tỉnh. Đây là yêu cầu vừa mang tính cấp bách vừa mang tính chiến lược.

2. Một số kết quả đạt được trong phát triển đào tạo không chính quy giữa trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ tỉnh Quảng Ninh và Đại học Mở Hà Nội.

Đảng bộ, chính quyền tỉnh Quảng Ninh luôn coi trọng và dành sự quan tâm đặc biệt đối với việc xây dựng đội ngũ cán bộ ngang tầm nhiệm vụ, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công cuộc đổi mới bằng nhiều giải pháp đồng bộ, hiệu quả nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh. Để công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ cho những người hoạt động không chuyên trách ở các huyện miền Đông thuộc tỉnh Quảng Ninh phát huy hiệu quả, trong thời gian qua trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ tỉnh Quảng Ninh đã phối hợp với Đại học Mở Hà Nội tập trung tuyển sinh và mở thành công một số lớp đại học Luật tại các huyện miền Đông nhằm thiết thực giúp tỉnh Quảng Ninh nâng cao trình độ hiểu biết pháp luật cho đội ngũ những người hoạt động không chuyên trách. Cụ thể, trường đã phát hiện ra nguồn tuyển sinh (nằm trong số 44% những người hoạt động không chuyên trách có trình độ THPT) để tập trung tuyển truyền, vận động các đối tượng này đi học.

Với cách thức đó, bộ phận tuyển sinh của trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ đã tập trung khai thác đối tượng này. Mặc dù gặp nhiều khó khăn song công tác tuyển sinh và mở các lớp theo hình thức đặt trạm đã đạt được những kết quả đáng khích lệ. Hiện tại, trường

Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ và Đại học Mở Hà Nội duy trì mối quan hệ hợp tác với quy mô 9 lớp, trên 500 sinh viên, trong đó có 3 lớp đại học Luật, một lớp đại học tiếng Trung Quốc đặt tại các huyện miền Đông là Đầm Hà, Ba Chẽ và thành phố Móng Cái với 200 sinh viên. Đây là nỗ lực rất lớn của 2 nhà trường nhằm nâng cao trình độ hiểu biết pháp luật cho đội ngũ những người hoạt động không chuyên trách nói riêng và nguồn nhân lực các huyện miền Đông xa xôi của tỉnh Quảng Ninh nói chung. Qua đó, tiếp tục khẳng định vai trò tiên phong của Đại học Mở Hà Nội trong việc mở ra cơ hội học tập cho mọi đối tượng, trong đó có những người hoạt động không chuyên trách tại các địa bàn miền núi, khó khăn của tỉnh Quảng Ninh.

3. Một số kinh nghiệm rút ra

Qua 15 năm hợp tác với Đại học Mở Hà Nội, trải qua nhiều hình thức liên kết, phối hợp, nhiều phương thức đào tạo, trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ tỉnh Quảng Ninh nhận thấy: *“Phát triển đào tạo không chính quy theo hướng cá nhân hóa, góp phần xây dựng xã hội học tập”* đang là xu thế chủ đạo đem lại hiệu quả thiết thực cho cá nhân, xã hội và các cơ sở giáo dục, đào tạo. Tuy nhiên, nếu gắn kết được nhu cầu học tập của cá nhân với yêu cầu về chất lượng đội ngũ của mỗi địa phương, cơ quan, đơn vị thì chủ trương xây dựng xã hội học tập mới thực sự đi vào cuộc sống và có ý nghĩa. Với nhận thức đó, để nâng cao chất lượng cho đội ngũ những người hoạt động không chuyên trách ở địa phương, Đại học Mở Hà Nội và trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ cần quan tâm thực hiện tốt một số nội dung trọng tâm sau:

Một là, tuyên truyền để cấp ủy, chính quyền địa phương thống nhất nhận thức về

trách nhiệm tạo cơ hội và hỗ trợ cho những người hoạt động không chuyên trách được học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ góp phần cải thiện hiệu quả công tác, đồng thời đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, tư duy để chính những người hoạt động không chuyên trách ý thức được trách nhiệm đối với việc học tập nâng cao trình độ, giúp họ hiểu học tập và học tập suốt đời là phương thức hữu hiệu nhất để cập nhật kiến thức, nâng cao trình độ, giúp họ hoàn thành tốt hơn nhiệm vụ được giao.

Hai là, quan tâm, phối hợp với các cơ quan quản lý, cơ sở đào tạo tại địa phương trong việc xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng theo nhu cầu. Các chương trình, nội dung đào tạo, bồi dưỡng cần bắt nguồn từ chính yêu cầu trực tiếp, khách quan của nhiệm vụ; phù hợp với tiêu chuẩn, độ tuổi, đặc điểm của từng công việc, từ đó tạo động lực học tập tích cực, nghiêm túc.

Ba là, đề xuất các cơ chế, chính sách liên quan đến đào tạo, bồi dưỡng, cho những người hoạt động không chuyên trách ở các địa phương khó khăn theo hướng phù hợp với thực tế và khả năng của ngân sách, đồng thời khuyến khích họ tự chi trả kinh phí cho việc học tập, tránh ỷ lại vào nguồn ngân sách.

Bốn là, đổi mới nội dung, lựa chọn chương trình phù hợp với trình độ nhận thức của người học. Các chương trình đào tạo, bồi dưỡng dành cho những người hoạt động không chuyên trách cần được thiết kế sát với thực tế, hướng vào các vấn đề thực tiễn đặt ra trong quá trình hoạt động, đảm bảo tính hệ thống, tính thứ bậc và phù hợp với vị trí công tác. Vì vậy, cần rà soát, hoàn thiện giáo trình, tài liệu học tập để phù hợp với trình độ nhận thức và thực tiễn công việc họ đang đảm nhận.

NÂNG CAO NĂNG LỰC THÚC ĐẨY BÌNH ĐẲNG GIỚI VÀ VAI TRÒ CỦA PHỤ NỮ TRONG LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ THỜI KỲ CÁCH MẠNG 4.0 - THỰC TIỄN TỈNH QUẢNG NINH



ThS. Nguyễn Minh Hải

Giảng viên Khoa Nhà nước và Pháp luật

Nâng cao quyền của phụ nữ trong đời sống chính trị - xã hội là một mục tiêu mà Đảng, Nhà nước luôn hướng tới, các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước (được thể hiện trên cả ba quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp) luôn quan tâm đến vấn đề bình đẳng giới và phát triển phụ nữ như là một giải pháp phát triển xã hội bền vững, là tương lai tốt đẹp của đất nước.

Quyền được tạo lập sự bình đẳng thực sự cho phụ nữ đã được quy định cụ thể tại Hiến pháp năm 2013: “Công dân nam, nữ bình đẳng về mọi mặt. Nhà nước có chính sách bảo đảm quyền và cơ hội bình đẳng giới”; “Nhà nước, xã hội và gia đình tạo điều kiện để phụ nữ phát triển toàn diện, phát huy vai trò của mình trong xã hội” và “Nghiêm cấm phân biệt đối xử về giới”. Đây là cơ sở pháp lý cho các hoạt động lập pháp, thực thi pháp luật nhằm bảo đảm sự bình đẳng đối với phụ nữ. Để cụ thể hóa các quy định của Hiến pháp, Trung ương Đảng, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương đã ban hành nhiều nghị quyết, chỉ thị, quyết định, chương trình, kế hoạch về phát triển phụ nữ, bình đẳng giới, trong đó, chú trọng đến công tác cán bộ nữ.

Ngày nay, việc bảo đảm bình đẳng giới và trao quyền cho phụ nữ là một trong những

vấn đề quan tâm hàng đầu tại các diễn đàn nghị viện quốc tế và khu vực. Gần đây nhất là Chương trình nghị sự về phát triển bền vững đến năm 2030 của Liên Hợp Quốc đã thống nhất đề ra 17 mục tiêu Thiên niên kỷ, trong đó nhấn mạnh: Tăng quyền và cơ hội cho phụ nữ và trẻ em gái là một trong những mục tiêu của sự phát triển bền vững. Đảng ta đã nhận định “Phụ nữ có vai trò, tiềm năng to lớn”, vì thế công tác Bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ luôn được Đảng và Nhà nước quan tâm, chú trọng. Mục tiêu của Đảng ta là “Phấn đấu để nước ta là một trong các quốc gia có thành tựu bình đẳng giới tiến bộ nhất của khu vực” (Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước) và đến nay, Việt Nam được Liên Hợp Quốc đánh giá là điểm sáng trong thực hiện các mục tiêu Thiên niên kỷ về Bình đẳng giới.

Đối với tỉnh Quảng Ninh, những năm qua Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh luôn quan tâm tới công tác này bằng việc ban hành các văn bản: Chỉ thị số 20-CT/TU ngày 23/7/2013 về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, Chỉ thị số 39-CT/TU ngày 20/7/2015 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh Quảng

Ninh trong tình hình mới; Chỉ thị số 21-CT/TW về đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới; Chương trình hành động về bình đẳng giới giai đoạn 2011 - 2020.

Trước sự quan tâm đó, công tác cán bộ nữ của tỉnh đã có nhiều tiến bộ: cán bộ nữ tham gia cấp ủy, HĐND, UBND ở các cấp và tỷ lệ đơn vị là các cơ quan chuyên môn, đoàn thể chính trị - xã hội và Mặt trận tổ quốc ở các cấp có lãnh đạo chủ chốt là nữ đều tăng so với giai đoạn trước (2010 - 2015); nữ tham gia cấp ủy, cấp cơ sở nhiệm kỳ 2020 - 2025 (sau đại hội cấp cơ sở toàn tỉnh) đạt 29,3%; nguồn lực cán bộ nữ dồi dào: cán bộ nữ được quy hoạch vào chức danh chủ chốt tại các cơ quan quản lý nhà nước đạt 30,7%; tỷ lệ nữ có trình độ thạc sĩ chiếm 87,2%/tổng số thạc sĩ và nữ có trình độ tiến sĩ chiếm 63,89%/tổng số tiến sĩ trong toàn tỉnh. Quảng Ninh là tỉnh được Trung ương đánh giá cao về công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ, có nhiều đồng chí nữ giữ cương vị lãnh đạo chủ chốt của tỉnh (Phó Chủ tịch HĐND tỉnh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh...), phụ nữ khởi sự kinh doanh ngày càng tăng, có nhiều nữ doanh nhân thành đạt. Phụ nữ chủ động, học tập, ứng dụng khoa học công nghệ vào quản lý, điều hành, sản xuất kinh doanh, nghiên cứu khoa học có nhiều chuyển biến nhanh, tích cực.

Tuy nhiên, sự phát triển của lực lượng cán bộ lãnh đạo nữ của tỉnh vẫn còn chậm, chưa tương xứng với năng lực và sự phát triển của lực lượng lao động nữ, chưa đáp ứng được yêu cầu và tốc độ phát triển trên mọi mặt của tỉnh: tỷ lệ nữ làm lãnh đạo, quản lý ở các cấp trong tỉnh hiện nay vẫn còn ở mức

thấp, nhiều chỉ tiêu chưa đạt mức Trung ương đề ra; công tác phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch cán bộ nữ chưa thực sự được chú trọng ở một số ngành, địa phương, đơn vị dẫn đến tỷ lệ nữ lãnh đạo cấp ủy, HĐND, UBND và nữ lãnh đạo chủ chốt còn thấp hơn so với mục tiêu của tỉnh, của quốc gia và nghị quyết của Trung ương. Nữ tham gia cấp ủy cấp huyện và tương đương nhiệm kỳ 2020 - 2025 đạt 22% (chỉ tiêu Quốc gia là 25% trở lên); số Tỉnh ủy viên nữ nhiệm kỳ 2020 - 2025 có 9/53, đạt 16,98%; nữ đại biểu HĐND cấp huyện là 31,33% và nữ đại biểu HĐND cấp xã là 33,43% (chỉ tiêu Quốc gia là 35% trở lên); UBND có lãnh đạo chủ chốt là nữ ở cấp huyện là 30,76% và ở cấp xã là 59,67% (chỉ tiêu Quốc gia là trên 95%). Nữ tham gia lãnh đạo quản lý các sở, ban, ngành của tỉnh là 15,65%; nữ lãnh đạo UBND ở cấp huyện là 8,7%, ở cấp xã là 16,32%; cán bộ nữ được quy hoạch vào chức danh chủ chốt tại các cơ quan QLNN cấp huyện mới đạt 7,14%; còn 04 địa phương chưa có lãnh đạo chủ chốt là nữ của cấp ủy, HĐND, UBND (Tiên Yên, Uông Bí, Vân Đồn, Cô Tô); hiện nay một số sở, ngành trọng yếu có vai trò quan trọng vẫn chưa có cán bộ lãnh đạo nữ (Sở Nội vụ, Tài chính, Sở Y tế, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Khoa học và công nghệ, Sở Văn hóa - Thể thao, Nông nghiệp và PTNT, Tỉnh Đoàn, ...). Còn nhiều cơ quan, đơn vị, địa phương có tỷ lệ nữ lãnh đạo thấp hoặc chưa có lãnh đạo nữ và tỷ lệ nắm giữ các vị trí ra quyết định giữa nam và nữ vẫn còn một khoảng cách khá xa, nên thiếu đi sự tham gia và quyết định của phụ nữ vào các vấn đề của địa phương, đơn vị.

Do đó, để nâng cao và tổ chức đạt hiệu quả hơn nữa công tác cán bộ nữ trong thời gian tới, Quảng Ninh cần thực hiện một số giải pháp cơ bản sau:

Thứ nhất, tiếp tục tuyên truyền, quán triệt sâu rộng trong cả hệ thống chính trị nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm về vị trí, vai trò, tiềm năng to lớn của phụ nữ, về công tác phụ nữ và bình đẳng giới, đặc biệt trước thềm Đại hội Đảng toàn quốc và bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp.

Thứ hai, đề xuất với các cơ quan Trung ương ban hành, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách về bình đẳng giới một cách đồng bộ và thống nhất, tạo điều kiện cho phụ nữ phát triển toàn diện, đáp ứng yêu cầu tình hình mới.

Thứ ba, nâng cao và quy định cụ thể trách nhiệm cho người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương về xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ cán bộ nữ của cơ quan, đơn vị, địa phương mình. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương chỉ đạo, tổ chức thực hiện đồng bộ các giải pháp để đạt chỉ tiêu của quốc gia, của tỉnh về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ. Trong công tác cán bộ, bảo đảm nguyên tắc bình đẳng giữa nam và nữ về độ tuổi trong quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm, luân chuyển đối với một số nhóm phụ nữ giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý phù hợp trong từng giai đoạn. Tiếp tục rà soát, bổ sung quy hoạch tạo nguồn cán bộ nữ trong mỗi sở, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị. Quan tâm, chú trọng công tác nhân sự nữ chuẩn bị cho Đại hội Đảng và bầu cử Hội đồng nhân dân trong nhiệm kỳ tới.

Thứ tư, tiếp tục đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nữ. Kế hoạch đào tạo,

bồi dưỡng phải gắn với quy hoạch và bố trí, sử dụng cán bộ nữ sau này. Tiến hành điều tra cơ bản đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý là nữ để xác định rõ những hạn chế, trên cơ sở đó phân định trình độ và nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng cho phù hợp.

Thứ năm, định kỳ kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, chương trình, kế hoạch của Trung ương, của Tỉnh về công tác cán bộ nữ và các hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ tại cơ sở và trong các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Như vậy, để thực hiện cam kết của Việt Nam và để phát huy vai trò, tiềm năng to lớn của phụ nữ, nâng cao địa vị phụ nữ, thực hiện bình đẳng giới trên mọi lĩnh vực như mục tiêu của cách mạng Việt Nam đã đặt ra trong thời kỳ mới, đồng thời nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo nữ đáp ứng yêu cầu hội nhập, cần thực hiện đồng bộ các giải pháp cụ thể để tạo điều kiện, cơ hội cho phụ nữ tham gia mạnh mẽ hơn, tích cực hơn vào các lĩnh vực của đời sống xã hội, vào các quyết định của ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị, để đóng góp nhiều hơn nữa cho sự phát triển của tỉnh nhà, trong giai đoạn phát triển mạnh mẽ cuộc cách mạng công nghệ số hiện nay và để thực hiện tốt hơn công tác cán bộ nữ cũng như công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ theo tinh thần Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị, trong đó chú trọng *“Xây dựng, phát triển vững chắc đội ngũ cán bộ nữ là yêu cầu khách quan, là nội dung quan trọng trong chiến lược công tác cán bộ của Đảng”*./.

** Nguồn Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ninh*

TỈNH QUẢNG NINH GÓP PHẦN XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VÌ MỤC TIÊU DÂN GIÀU, NƯỚC MẠNH, XÃ HỘI CÔNG BẰNG - DÂN CHỦ - VĂN MINH



ThS. Phan Thị Hải Yến

Trưởng khoa Nhà nước và pháp luật

Qua các kỳ Đại hội, Đảng ta liên tục khẳng định quan điểm nhất quán về đẩy mạnh nhiệm vụ xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân trong giai đoạn phát triển mới. Báo cáo chính trị trình Đại hội XII của Đảng xác định: *“Xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa phải tiến hành đồng bộ cả lập pháp, hành pháp, tư pháp và được tiến hành đồng bộ với đổi mới hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; gắn với đổi mới kinh tế, văn hóa, xã hội. Hoàn thiện thể chế, chức năng, nhiệm vụ, phương thức và cơ chế vận hành, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Đẩy mạnh hoàn thiện và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước. Xác định rõ cơ chế phân công, phối hợp thực thi quyền lực nhà nước, nhất là cơ chế kiểm soát quyền lực giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp trên cơ sở quyền lực nhà nước là thống nhất, xác định rõ hơn quyền hạn và trách nhiệm của mỗi quyền”*

Từ khi ban hành Hiến pháp đầu tiên năm 1946 đến nay, trải qua nhiều giai đoạn và thời kỳ phát triển, Đảng và Nhà nước ta luôn phát huy dân chủ: *“Tất cả quyền lực về nhân dân - nhân dân là chủ thể tối cao của*

quyền lực nhà nước”. Trong thời kỳ đổi mới điều này càng được khẳng định và thể hiện rõ ở Điều 2 Hiến pháp năm 1992 và Hiến pháp năm 2013: *“Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân”*.

Sau hơn 30 năm đổi mới, việc xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền XHCN ở nước ta đã đạt được những thành tựu quan trọng như: Nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân về xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân có bước phát triển. Chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và cơ chế hoạt động của bộ máy nhà nước được xác định rõ hơn và có những bước tiến trong hoạt động. Vai trò của pháp luật trong tổ chức và hoạt động của Nhà nước, trong quản lý xã hội ngày càng được đề cao. Cơ chế phân công, phối hợp và kiểm soát quyền lực trong tổ chức và hoạt động của Nhà nước được xác định rõ hơn và trong tổ chức thực hiện đã có những bước tiến nhất định. Các nghị quyết của Đảng đã từng bước làm rõ những phương hướng cơ bản mối quan hệ lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước trên các lĩnh vực.

Tuy nhiên, một số nội dung về xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN, việc đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ

quan trọng bộ máy nhà nước còn chuyển biến chậm. Việc xác định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan trong bộ máy nhà nước còn nhiều điểm chưa rõ. Hệ thống pháp luật thiếu đồng bộ, nhiều nội dung chưa đáp ứng yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền, còn chồng chéo; tính công khai, minh bạch, khả thi, ổn định còn hạn chế. Kỷ cương, kỷ luật trong quản lý nhà nước, thực thi công vụ còn nhiều yếu kém. Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí chưa đạt yêu cầu đề ra; tham nhũng, lãng phí vẫn còn nghiêm trọng. Việc đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước trong điều kiện xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN của dân, do dân, vì dân còn chậm.

Hiện nay, đất nước ta bước vào thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế với nhiều thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen. Trong bối cảnh đó, yêu cầu, nhiệm vụ tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân đặt ra rất cấp bách. Để Nhà nước ta thật sự trong sạch, vững mạnh, quản lý, điều hành đất nước hiệu lực, hiệu quả, trước hết cần quán triệt sâu sắc tư tưởng Hồ Chí Minh về sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước. Gắn kết chặt chẽ bản chất giai cấp của Nhà nước với tính dân tộc, tính nhân dân, thể hiện sâu sắc ý chí, nguyện vọng của nhân dân, bởi lợi ích căn bản của giai cấp công nhân, của dân tộc và của nhân dân là thống nhất. Giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và xã hội; kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên định mục tiêu và con đường xã hội chủ nghĩa; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn

biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, như Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng đã đề ra. Xây dựng Nhà nước ta thật sự trong sạch, vững mạnh, gần dân, sâu sát dân, bảo đảm trên thực tế mọi quyền lực thuộc về nhân dân. Tổ chức nhiều hình thức phù hợp để nhân dân tích cực tham gia hoạch định chính sách, pháp luật và giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật của các cơ quan nhà nước, coi đây là vấn đề có ý nghĩa sống còn đối với chế độ ta. Chính quyền có trong sạch, được dân tin yêu, ủng hộ thì mới vững mạnh, giữ vững được quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, tạo động lực to lớn để phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, nâng cao vị thế, uy tín của nước ta trên trường quốc tế.

Tiếp tục phát huy tinh thần thắng lợi Cách mạng Tháng 8, sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, là nền tảng xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền Xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân trong thời kỳ đổi mới. Từ một tỉnh nghèo phải đối mặt với bao khó khăn, thách thức, còn lệ thuộc vào sự trợ giúp của Trung ương, đến năm 2004, Quảng Ninh vươn lên thành địa phương tự cân đối và nằm trong nhóm 10 tỉnh, thành phố có số thu nội địa cao nhất cả nước; liên tục ở vị trí thứ 5, thứ 6 từ năm 2011 đến nay. Năm năm qua, tăng trưởng kinh tế duy trì ở mức cao so với bình quân chung cả nước, tổng sản phẩm trên địa bàn tăng bình quân 9,2%/năm (cả nước là 5,82%). Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn luôn đứng trong nhóm đầu các tỉnh, thành phố có số thu cao nhất cả nước. Hoạt động dịch vụ phát triển đa dạng, tăng trưởng bình quân đạt 11,5%/năm. Sản xuất nông nghiệp phát

triển ổn định, tăng trưởng bình quân đạt 4,7%/năm; là một trong những tỉnh có thành tích tốt nhất về xây dựng nông thôn mới.

Thế và lực của tỉnh Quảng Ninh sau 35 năm đổi mới, nhất là trong những năm gần đây càng khẳng định rõ vai trò là một trong những cực tăng trưởng của miền Bắc. Tỉnh Quảng Ninh tiếp tục đổi mới phương thức, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ; đoàn kết, dân chủ, kỷ cương, phát huy sức mạnh tổng hợp phấn đấu xây dựng Quảng Ninh trở thành tỉnh dịch vụ, công nghiệp vào năm 2020. Đồng thời, đề ra triết lý phát triển: Tích cực chuyển đổi phương thức phát triển theo hướng bền vững dựa vào 3 trụ cột: Thiên nhiên, con người, văn hóa, kết hợp với xu thế hòa bình, hợp tác, hội nhập và cơ hội của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; trên cơ sở đó, đổi mới hệ thống chính trị và xây dựng nền hành chính hiện đại; bảo đảm phát triển bền vững dựa vào lợi thế về dịch vụ, du lịch, văn hóa, công nghiệp giải trí, đổi mới sáng tạo.

Ngày nay, Quảng Ninh được bạn bè trong và ngoài nước biết đến không chỉ là trung tâm sản xuất công nghiệp, khai thác sản xuất, chế biến, kinh doanh than, nhiệt điện như trước đây mà là một trong những trung tâm du lịch quốc tế, gắn kết phát triển du lịch dịch vụ với kinh tế biển. Tổng số khách đến Quảng Ninh trong 5 năm ước đạt hơn 36,1 triệu lượt, tăng bình quân 7,4%/năm, trong đó, khách quốc tế là 12,6 triệu lượt, tăng bình quân 5,5%/năm. Doanh thu du lịch ước đạt 24.800 tỷ đồng, tăng bình quân 18,1%/năm; năm 2015 ước đạt 7,7 triệu lượt, trong đó, khách quốc tế đạt 2,75 triệu lượt; là tỉnh duy nhất trong cả nước có 4 thành phố và tỷ lệ dân

số đô thị đến nay đạt 64%, chỉ đứng sau các thành phố trực thuộc Trung ương. Quảng Ninh có nhiều cách làm sáng tạo, đột phá, đi đầu với những mô hình mới đột phá thành công trong cải cách hành chính mà khâu đột phá là trung tâm phục vụ hành chính công thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện; đổi mới, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị toàn tỉnh, tinh giản biên chế nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động; kiên trì thực hiện phương châm “lấy đầu tư công dẫn dắt đầu tư tư”, thúc đẩy mô hình đối tác công - tư huy động các nguồn lực xã hội hóa đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại với nhiều công trình trọng điểm được đưa vào hoạt động như Cầu Bạch Đằng, cao tốc Hạ Long - Hải Phòng, cao tốc Hạ Long - Vân Đồn, Cảng hàng không quốc tế Vân Đồn, Cảng tàu khách quốc tế Hạ Long. Hàng loạt các khu du lịch nghỉ dưỡng, khách sạn mang đẳng cấp quốc tế, như Công viên Đại Dương; Khu nghỉ dưỡng biển cao cấp Vinpearl Ha Long Bay Resort; Quần thể du lịch nghỉ dưỡng FLC tại Hạ Long; Khu du lịch quốc tế Tuần Châu... hiện hữu trên vùng đất được ví như “Việt Nam thu nhỏ”. Diện mạo đô thị thay đổi theo hướng văn minh, hiện đại đã mở ra những thời cơ và vận hội mới không chỉ cho Quảng Ninh mà cho cả vùng và đất nước.

Hệ thống chính trị từ tỉnh tới cơ sở được củng cố, năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu được nâng cao; phương thức lãnh đạo của Đảng được đổi mới; công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng được chú trọng, gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Mô hình nhất thể hóa chức danh; hợp nhất một số cơ quan tham mưu giúp việc của

cấp ủy với cơ quan chuyên môn thuộc UBND cùng cấp; cơ quan tham mưu giúp việc chung Khối MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện, cấp tỉnh; chủ động đề xuất Đề án và được Ban Bí thư đồng ý chủ trương về thành lập trung tâm Truyền thông tỉnh. Đặc biệt, Quảng Ninh hiện là địa phương duy nhất trong nước đề xuất và triển khai sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện thuộc diện khuyến khích (sáp nhập huyện Hoành Bồ vào TP Hạ Long)...

Không chỉ tiên phong, đổi mới trong lĩnh vực xây dựng Đảng, hệ thống chính trị, tỉnh Quảng Ninh còn có những chỉ đạo trọng tâm, trọng điểm về phát triển kinh tế - xã hội, Quảng Ninh đã vươn lên dẫn đầu cả nước về Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và Chỉ số cải cách hành chính (Par Index),

Hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy chính quyền được nâng lên rõ rệt; phương pháp, lề lối làm việc được cải tiến. Vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội được nâng cao; dân chủ được mở rộng; khối đại đoàn kết toàn dân không ngừng được củng cố, phát huy. Công tác cải cách tư pháp, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, lãng phí và thực hành tiết kiệm được đẩy mạnh.

Quốc phòng - an ninh được giữ vững; trật tự, an toàn xã hội ổn định, không để xảy ra tình huống đột xuất, bất ngờ, nhất là trên tuyến biên giới, biển đảo. Quan hệ, hợp tác quốc tế được mở rộng, góp phần xây dựng đường biên giới hòa bình, hữu nghị ổn định, hợp tác phát triển.

Những thành tựu và kết quả đạt được đó là rất to lớn, có ý nghĩa chính trị, xã hội quan trọng; đã củng cố và tăng cường niềm tin của nhân dân đối với Đảng.

Năm 2020 có ý nghĩa rất quan trọng trong việc thực hiện thắng lợi toàn bộ Nghị quyết Đại hội XIV và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020. Trước những diễn biến rất phức tạp và tính chất nguy hiểm của dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của virus Corona gây ra, trong thời gian tới tỉnh cần tập trung vào một số nội dung trọng tâm sau đây:

Một là, xác định công tác phòng, chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của virus Corona gây ra là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách phải tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân khẩn trương thực hiện quyết liệt, đồng bộ các biện pháp do Trung ương, tỉnh đề ra.

Hai là, đẩy mạnh hơn nữa công tác xây dựng đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức; tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; gắn kết chặt chẽ việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, để xứng đáng với niềm tin của nhân dân.

Ba là, tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Duy trì đà tăng trưởng cao, ổn định; chú trọng nhiều hơn nữa đến yếu tố bền vững, bảo vệ môi trường sinh thái. Tập trung thực hiện 3 đột phá chiến lược gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế, phát triển bền vững và chuyển đổi phương thức phát triển từ “nâu” sang “xanh”.

(Xem tiếp trang...)

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG SAU SÁP NHẬP

 **ThS. Nguyễn Đức Phương**

Giảng viên Khoa Nhà nước và Pháp luật

Thực hiện Nghị quyết số 837/NQ-UBTVQH14 ngày 17/12/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thuộc tỉnh Quảng Ninh, từ ngày 1/1/2020, các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã nằm trong phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết chính thức thực hiện sắp xếp, sáp nhập. Trong đó, đáng chú ý là việc sáp nhập huyện Hoành Bồ với thành phố Hạ Long.

Sáp nhập huyện Hoành Bồ vào thành phố Hạ Long để mở rộng địa giới hành chính, không gian phát triển thành phố Hạ Long là nội dung lớn, đánh dấu bước ngoặt lịch sử đối với Hạ Long, Hoành Bồ và của tỉnh Quảng Ninh. Quảng Ninh hôm nay có một thành phố thuộc tỉnh lớn nhất cả nước về diện tích với 1.119km², 33 đơn vị hành chính xã, phường, hơn 300.000 dân.

Cụ thể hóa Nghị quyết số 837/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, ngày 08/01/2020, HĐND thành phố Hạ Long khóa I, nhiệm kỳ 2016 - 2021, đã trọng thể tổ chức kỳ họp thứ nhất. Đây là kỳ họp có ý nghĩa đặc biệt, là dấu mốc quan trọng, kiện toàn bộ máy HĐND, UBND thành phố theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

Để nâng cao hiệu quả tổ chức và hoạt động của HĐND thành phố Hạ Long cần có sự kết hợp của nhiều yếu tố, từ vấn đề thể chế, con người đến các điều kiện cơ sở vật

chất... nghĩa là phát huy sức mạnh tổng hợp. Do vậy, các giải pháp đưa ra phải mang tính toàn diện và đồng bộ. Trên cơ sở đánh giá thực trạng tổ chức và hoạt động của HĐND thành phố Hạ Long có thể đưa ra một số giải pháp sau đây:

Một là, tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy đảng đối với Hội đồng nhân dân thành phố

Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng là vấn đề có tính nguyên tắc, quyết định đến chất lượng, hiệu quả hoạt động của HĐND. Để nâng cao hiệu quả hoạt động của HĐND cần tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy đảng đối với hệ thống chính trị ở địa phương nói chung và HĐND các cấp nói riêng. Trong quá trình đổi mới tổ chức và hoạt động của HĐND thành phố Hạ Long cần phải đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện của Đảng bằng chủ trương, đường lối, nghị quyết và lãnh đạo công tác bầu cử đại biểu HĐND.

Cấp ủy đảng lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ việc bầu cử HĐND, xây dựng, kiện toàn tổ chức HĐND; giới thiệu nhân sự để HĐND bầu vào các vị trí lãnh đạo chủ chốt của HĐND và UBND thành phố; mỗi chức danh cấp ủy chỉ giới thiệu một người, đồng thời tôn trọng quyền đề cử, ứng cử của các đại biểu HĐND; chỉ đạo việc thành lập đảng đoàn HĐND.

Cấp ủy lãnh đạo về chủ trương, định hướng lớn trong những quyết định quan trọng

của HĐND để HĐND thảo luận, quyết định. Về kinh tế - xã hội, Ban thường vụ cho ý kiến về những định hướng lớn trong chiến lược và quy hoạch tổng thể về phát triển kinh tế - xã hội, về những chủ trương, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp lớn và những cân đối chủ yếu trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hằng năm. Về quốc phòng - an ninh, Ban thường vụ cho ý kiến về chủ trương, nhiệm vụ trọng yếu bảo đảm quốc phòng - an ninh và giữ vững ổn định chính trị - xã hội ở địa phương; cho chủ trương xử lý các vấn đề đột xuất có liên quan đến an ninh trên địa bàn.

Hai là, cần tiếp tục nâng cao năng lực của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Hạ Long

Năng lực của đại biểu HĐND là nhân tố quyết định chất lượng hoạt động của HĐND. Chính vì vậy, HĐND thành phố Hạ Long cần thường xuyên quan tâm nâng cao năng lực hoạt động của đại biểu và có những giải pháp thiết thực khắc phục những thiếu hụt về kiến thức, hạn chế về kỹ năng hoạt động của đại biểu, cụ thể:

Phải đảm bảo hài hòa giữa cơ cấu và chất lượng của đại biểu HĐND thành phố, đòi hỏi chất lượng đại biểu HĐND thành phố phải được chú trọng hơn nữa, cơ cấu là cần thiết nhưng không quá nặng nề về cơ cấu, phải chọn được đại biểu có đức, có tài, công tâm với công việc. Mặt khác, cần lựa chọn cơ cấu đại biểu công tác trong cơ quan, đơn vị, tổ chức ít chịu sự ảnh hưởng, tác động của UBND; đồng thời tăng số đại biểu HĐND thành phố là người ngoài Đảng; mỗi đại biểu phải thường xuyên tự nghiên cứu, nâng cao trình độ, rèn luyện kỹ năng và hiểu biết đầy đủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND. Năng động, sáng tạo trong hoạt động thực tiễn. Các đại biểu

kiêm nhiệm cũng cần phát huy hơn nữa tính chủ động, tinh thần trách nhiệm. Không thụ động chờ sự chỉ đạo của Thường trực HĐND; phải kịp thời, thường xuyên bồi dưỡng kỹ năng hoạt động, trình độ chuyên môn cho đại biểu HĐND thành phố như các hoạt động tiếp xúc cử tri, giám sát và các hoạt động khác tại kỳ họp HĐND. Nên dành thời gian khoảng trên dưới 1 tháng cho các lớp tập huấn kỹ năng hoạt động đầu nhiệm kỳ.

Ba là, nâng cao chất lượng kỳ họp của Hội đồng nhân dân thành phố Hạ Long

Kỳ họp là hình thức hoạt động chủ yếu của HĐND thành phố, là nơi biểu hiện trực tiếp và tập trung trí tuệ cử tri địa phương. Vì vậy, để nâng cao hiệu quả hoạt động của HĐND thành phố Hạ Long thì việc nâng cao chất lượng kỳ họp có vai trò rất quan trọng. Cụ thể:

- *Chuẩn bị kỳ họp chu đáo:* Công tác chuẩn bị cho kỳ họp có ý nghĩa quyết định thắng lợi 50% kết quả của kỳ họp. Do đó kỳ họp phải được chuẩn bị công phu, chi tiết. Trước ngày khai mạc kỳ họp Thường trực HĐND phải chuẩn bị chương trình, nội dung kỳ họp. Để kỳ họp có chất lượng, cần xây dựng chương trình kỳ họp khoa học, bố trí hợp lý thời gian trình bày các báo cáo, tờ trình. Chương trình cần dành nhiều thời gian cho hoạt động thảo luận, chất vấn và trả lời chất vấn. Chương trình và thời gian kỳ họp phải được thông báo cho nhân dân biết, chậm nhất là 5 ngày trước ngày khai mạc. Nội dung các báo cáo phải được Thường trực HĐND, UBND và các bộ phận liên quan chủ động chuẩn bị kỹ lưỡng, có chất lượng. Các báo cáo, tài liệu cần thiết phải được gửi sớm cho đại biểu HĐND để họ có thời gian nghiên cứu. Đồng thời chú ý kiểm tra điều kiện vật chất cần thiết để tiến hành kỳ họp, tránh phô trương, hình thức, lãng phí.

- *Nâng cao hiệu quả hoạt động tiếp xúc cử tri trước kỳ họp:* Việc tiếp xúc cử tri giúp cho đại biểu trực tiếp tìm hiểu, nắm bắt được tâm tư, nguyện vọng, kiến nghị của nhân dân để phản ánh với HĐND thành phố tại kỳ họp. Trước mỗi kỳ họp, cần tiến hành tiếp xúc cử tri tại cơ sở, trực tiếp đối thoại, trao đổi, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri ở cơ sở. Hoạt động tiếp xúc cử tri phải được tổ chức thường xuyên với những hình thức phù hợp, tạo không khí dân chủ, cởi mở, tôn trọng nhân dân. Hội nghị tiếp xúc cử tri thì cần phải được tổ chức một cách công khai, dân chủ, cởi mở, không nên hạn chế số lượng cử tri tham dự.

Ngoài hình thức tiếp xúc như trên, đại biểu HĐND thành phố còn có các cuộc tiếp xúc hằng ngày đối với nhân dân để lắng nghe, kịp thời giải thích cho nhân dân về những vướng mắc trong việc thực hiện pháp luật của nhà nước và Nghị quyết của HĐND thành phố. Thông qua hình thức tiếp xúc này, đại biểu HĐND thành phố tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của HĐND cùng cấp. Muốn làm được điều đó, đại biểu HĐND thành phố cần phải nhận thức đầy đủ đúng đắn về vị trí, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, phải thực sự tin dân, trọng dân, xứng đáng là “người đại biểu của nhân dân”, hoạt động vì lợi ích của nhân dân chứ không tách rời, đứng trên nhân dân.

- *Công tác điều hành kỳ họp:* Để chủ động điều hành kỳ họp theo đúng chương trình nghị sự, Thường trực HĐND thành phố phải xây dựng chương trình chi tiết, cụ thể, khớp thời gian quy định, đặc biệt cần dành nhiều thời gian để thảo luận, chất vấn và trả lời chất vấn. Quá trình điều hành kỳ họp cần thực hiện triệt để nguyên tắc tập trung dân

chủ, không né tránh những vấn đề phức tạp khi có các ý kiến trái ngược nhau.

- *Nâng cao chất lượng xem xét báo cáo, thảo luận tại kỳ họp:* Tại kỳ họp, cần tiếp tục giảm bớt thời gian đọc báo cáo tại hội trường. Những báo cáo lựa chọn trình bày tại hội trường cần thiết thực, ngắn gọn, trọng tâm để dành nhiều thời gian tập trung cho thảo luận tại Tổ, tại hội trường. Cần đổi mới cách thảo luận theo phương châm tất cả các đại biểu đến dự họp đều phải làm việc, suy nghĩ thảo luận, đóng góp ý kiến. Do đó có thể sử dụng thêm một hình thức thảo luận qua phiếu. Thảo luận bằng phiếu sẽ phát huy được dân chủ và tập trung trí tuệ của tất cả các đại biểu.

Để thảo luận có chất lượng, Chủ tọa kỳ họp cần gợi ý cho các đại biểu tập trung vào những vấn đề trọng tâm, vấn đề lớn. Đồng thời gợi mở những vấn đề quan trọng nhưng các đại biểu phát biểu còn ít hoặc có quan điểm trái ngược nhau. Như vậy mới nắm bắt được những ý kiến chung nhất để đưa ra giải pháp mang tính đột phá và thấy được những nội dung phát sinh mới so với các vấn đề được trình bày trong báo cáo.

Bốn là, nâng cao hiệu quả hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố Hạ Long

Các thành viên Thường trực cần nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Bên cạnh đó phải nâng cao kỹ năng tiếp xúc cử tri; kỹ năng thu thập, lựa chọn và phân tích thông tin liên quan đến hoạt động giám sát; xem xét, đánh giá và kiến nghị sát với tình hình thực tế, đúng với bản chất, yêu cầu của vấn đề; theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, kiến nghị sau giám sát.

Thường trực HĐND cũng cần thường xuyên tổ chức giao ban, hội thảo, tổng kết, sơ kết để học hỏi, rút kinh nghiệm, thông qua đó nâng cao năng lực hoạt động cho từng đại biểu.

Với việc Hiến pháp 2013 và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2019) quy định cấp chính quyền địa phương được tổ chức ở các đơn vị hành chính đều phải có HĐND và UBND. Một lần nữa khẳng định vai trò quan trọng của cơ quan chính quyền địa phương trong việc phát

huy dân chủ XHCN, bảo đảm nguyên tắc quyền lực thuộc về nhân dân, để xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân.

Chúng ta hi vọng và tin tưởng rằng HĐND cấp huyện nói chung và HĐND thành phố Hạ Long nói riêng ngày càng hoạt động có hiệu quả cao hơn đáp ứng những yêu cầu đòi hỏi của giai đoạn lịch sử mới và làm tròn trách nhiệm của một cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương./.

TỈNH QUẢNG NINH GÓP PHẦN XÂY DỰNG (tiếp theo trang 64)

Tiếp tục đi sâu cải cách thủ tục hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh thông thoáng, công khai minh bạch, hấp dẫn, tạo thuận lợi nhất cho khởi nghiệp, đổi mới, sáng tạo phát triển doanh nghiệp mới; huy động mọi nguồn lực cho đầu tư phát triển, thu hút tối đa nguồn vốn bên ngoài.

Bốn là, quan tâm phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa, xã hội gắn với bảo đảm an sinh, phúc lợi xã hội; cải thiện, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần nhân dân, nhất là khu vực nông nghiệp, nông thôn, miền núi, biên giới, hải đảo và trong vùng đồng bào dân tộc, nhanh chóng thu hẹp khoảng cách vùng miền. Giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; bảo tồn và phát huy bền vững Di sản - Kỳ quan thiên nhiên thế giới vịnh Hạ Long. Phát triển nguồn nhân lực đồng bộ cả về số lượng và chất lượng, thu hút trọng dụng nhân tài vào khu vực công. Chú trọng chuyển giao, ứng dụng khoa học và công nghệ, hoàn thành xây dựng và phát huy hiệu quả của thành phố thông minh, chính quyền điện tử và từng bước xây dựng chính quyền số.

Năm là, củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh; giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; tiếp tục mở rộng và nâng cao hiệu quả quan hệ đối ngoại, hội nhập, hợp tác phát triển, nâng cao vị thế của tỉnh. Giữ vững khu vực biên giới hòa bình, hữu nghị, ổn định, hợp tác và phát triển. Kết hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội - bảo vệ môi trường gắn với củng cố, bảo đảm vững chắc quốc phòng - an ninh. Xử lý hài hòa các vấn đề dân tộc, tôn giáo nảy sinh trên địa bàn gắn với xây dựng củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, tăng cường niềm tin của nhân dân với Đảng.

Suốt chiều dài lịch sử 75 năm, với nhiều biến thiên lịch sử, dưới sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước pháp quyền Việt Nam ngày càng được hoàn thiện, củng cố vững chắc. Đảng bộ chính quyền, quân và dân các dân tộc Quảng Ninh đã nỗ lực, quyết tâm, phấn đấu vượt qua mọi khó khăn, thử thách, để xây dựng quê hương, đất nước ngày càng giàu đẹp góp phần xây dựng nhà nước pháp quyền thực sự của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân./.

TÁC ĐỘNG CỦA DỊCH BỆNH COVID - 19 ĐẾN VIỆC PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NINH

 **ThS. Nguyễn Thị Ngọc Lan**

Giảng viên Khoa Nhà nước và Pháp luật

Đại dịch COVID - 19 với những diễn biến phức tạp đã có những tác động nặng nề tới sự phát triển kinh tế nói chung và làm giảm nhiệt huyết của các nhà đầu tư trong việc thành lập mới và đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh.

Trong 9 tháng đầu năm 2020, cả nước có 98.954 doanh nghiệp thành lập mới, giảm 3,2% so với cùng kỳ năm trước. Đây là lần đầu tiên số doanh nghiệp thành lập mới trong 9 tháng đầu năm bị sụt giảm trong giai đoạn 2015-2020. Có 78,3 nghìn doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường, tăng 27,2% so với cùng kỳ năm 2019, trong đó có 38,6 nghìn doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng kinh doanh, tăng 81,8% với cùng kỳ năm 2019.⁽¹⁾ Theo đánh giá của cộng đồng doanh nghiệp, đến thời điểm trung tuần tháng 9 năm 2020 có tới trên 80% doanh nghiệp đang chịu tác động tiêu cực do ảnh hưởng của đại dịch.

Để thích ứng với đại dịch, cộng đồng doanh nghiệp đã nhanh chóng tìm hướng đi mới, thực hiện nhiều giải pháp nhằm duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh trong giai đoạn khó khăn. Có khoảng 2/3 số doanh nghiệp đã áp dụng ít nhất một trong những giải pháp để cố gắng thích ứng hoạt động sản xuất trong điều kiện bình thường mới.

Với thực trạng “sức khỏe” của khu vực doanh nghiệp và những hậu quả của đại dịch COVID - 19 gây ra cho doanh nghiệp và nền

kinh tế, cần khẩn trương nghiên cứu thực hiện các chính sách và giải pháp phù hợp, có quy mô tác động đủ lớn, thời gian thực hiện trong trung và dài hạn. Các giải pháp này cần đáp ứng 4 mục tiêu: (1) Đảm bảo ổn định kinh tế - xã hội, tạo điều kiện để nền kinh tế phục hồi nhanh trong giai đoạn hậu COVID - 19; (2) Hỗ trợ các hoạt động kinh tế, đặc biệt là khu vực doanh nghiệp nhằm ngăn chặn và giảm thiểu tình trạng mất thanh khoản, phá sản, giải thể doanh nghiệp, tạo điều kiện để doanh nghiệp phục hồi nhanh khi tác động của đại dịch suy giảm và chấm dứt; (3) Thực hiện cơ cấu lại nền kinh tế phù hợp với những thay đổi trên thế giới sau đại dịch; (4) Kích thích tiêu dùng trong nước, bảo đảm an sinh xã hội.

Trước tình hình đó, tỉnh Quảng Ninh đã có nhiều giải pháp về cơ chế, chính sách để đồng hành và hỗ trợ doanh nghiệp vượt qua khủng hoảng do dịch bệnh. Căn cứ Nghị quyết số 20-NQ/TU ngày 02/12/2019 của Tỉnh ủy; Nghị quyết số 230/NQ-HĐND ngày 07/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Chương trình hành động số 3766/CTr-UBND ngày 29/6/2016 về việc triển khai Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020; Thông báo số 1639-TB/TU ngày 22/01/2020 của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 27/KH - UBND ngày 14/2/2020 về phát triển doanh nghiệp năm 2020 với mục tiêu: Tiếp tục phát triển doanh nghiệp về số lượng và chất lượng, đồng thời nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, tạo môi trường đầu tư và kinh doanh

(1) <http://baochinhphu.vn/Kinh-te/Dai-dich-COVID19-he-luy-va-giai-phap-ho-tro-doanh-nghiep/412612.vgp>

thuận lợi, bình đẳng, minh bạch cho các doanh nghiệp.

Đồng thời, tỉnh Quảng Ninh đã thực hiện các cơ chế chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa như: hỗ trợ tiếp cận tín dụng; hỗ trợ thuế, kế toán; hỗ trợ mặt bằng sản xuất; hỗ trợ công nghệ; hỗ trợ cơ sở ương tạo, cơ sở kỹ thuật, khu làm việc chung; hỗ trợ mở rộng thị trường; hỗ trợ thông tin, tư vấn và pháp lý; hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực; hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh; hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; hỗ trợ tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị.

Trong năm 2020, phát triển thêm 2.871 doanh nghiệp và đơn vị phụ thuộc, ngoài việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, cần quản lý chặt chẽ các loại hình kinh doanh mới như dịch vụ xe đưa đón khách tại nhà, căn hộ cho thuê, kinh doanh qua mạng internet, hộ kinh doanh cá thể có doanh thu tính thuế lớn, thường xuyên sử dụng 10 lao động trở lên chuyển đổi thành doanh nghiệp.⁽²⁾

Mục tiêu đạt 25.000 doanh nghiệp của Quảng Ninh trong năm 2020 gặp nhiều khó khăn bởi tác động của đại dịch Covid - 19. Theo báo cáo của Sở KH&ĐT tỉnh, do ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid - 19, 5 tháng đầu năm 2020, toàn tỉnh chỉ có 646 doanh nghiệp và đơn vị phụ thuộc thành lập mới, chỉ đạt 22,5% so với kế hoạch phát triển doanh nghiệp năm 2020 và giảm 20% cùng kỳ năm 2019; số vốn đăng ký chỉ đạt hơn 3.400 tỷ đồng, giảm 20,8% so kế hoạch năm và 40% so với cùng kỳ năm 2019. Toàn tỉnh có đến 217 doanh nghiệp phải giải thể, tăng 70,8% so với cùng kỳ và 545 doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh có thời hạn, tăng 33,5% so với cùng kỳ.

(2) Kế hoạch số 27/KH UBND ngày 14 tháng 2 năm 2020 về phát triển doanh nghiệp tỉnh Quảng Ninh năm 2020

Lũy kế đến hết tháng 5/2020, tổng số doanh nghiệp và đơn vị phụ thuộc trên địa bàn tỉnh ước đạt 19.594 doanh nghiệp với số vốn đăng ký 186.600 tỷ đồng. Đây thực sự là khó khăn, thách thức lớn đối với mục tiêu đến hết năm 2020, toàn tỉnh sẽ có 22.000 doanh nghiệp và đơn vị phụ thuộc hoạt động ổn định, hiệu quả.

Nhận thấy du lịch là ngành kinh tế mang lại tỉ trọng đóng góp cao trong cơ cấu GDP của tỉnh, ngay sau khi trải qua giai đoạn đầu tiên phòng chống dịch, tỉnh đã và đang thực thi những chính sách nhằm kích cầu du lịch nội tỉnh, đồng thời triển khai ngay các sự kiện văn hoá, thể thao tạo hiệu ứng thu hút khách du lịch đến Quảng Ninh.

Tuy nhiên, để doanh nghiệp ở tất cả các lĩnh vực đều có thể tiếp cận được sự hỗ trợ của chính quyền địa phương, thiết nghĩ địa phương cần có những biện pháp cụ thể hoá cơ chế hỗ trợ của Trung ương phù hợp với tình hình doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Trung ương đưa ra chính sách hỗ trợ doanh nghiệp trong việc tiếp cận nguồn vốn, giảm lãi suất vay vốn, nhưng thực tế doanh nghiệp đặc biệt là doanh nghiệp vừa và nhỏ rất khó để tiếp cận được nguồn hỗ trợ này. Theo một số chuyên gia, nguyên nhân dẫn đến việc các doanh nghiệp nhỏ và vừa khó tiếp cận các nguồn tín dụng ưu đãi là do: thiếu tài sản thế chấp, hiệu quả kinh doanh chưa cao, báo cáo tài chính không được lập một cách đúng chuẩn... Ngoài ra, nhiều doanh nghiệp còn thiếu chiến lược kinh doanh dài hạn, các phương án kinh doanh khả thi.

Xem xét lại cơ chế, chính sách về thuế; ngân hàng cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ; bảo hiểm xã hội; lao động; thủ tục hành chính; đưa chuyên gia từ nước ngoài về khảo sát, hỗ trợ dự án... là những giải pháp tỉnh Quảng Ninh cần thiết phải thực hiện để tiếp tục lắng nghe, chia sẻ, đồng hành và hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh nhà./.

TRƯỜNG ĐÀO TẠO CÁN BỘ NGUYỄN VĂN CỪ PHÁT HUY HIỆU QUẢ CHƯƠNG TRÌNH GALA VÀ DÃ NGOẠI THỰC HÀNH TIẾNG ANH, TIẾNG TRUNG QUỐC

 **ThS. Trần Thế Khoa**
Phó Hiệu trưởng

Ngoại ngữ có vai trò quan trọng trong sự nghiệp giáo dục - đào tạo và sự phát triển của đất nước, của tỉnh Quảng Ninh. Nâng cao năng lực ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn tỉnh là một nhiệm vụ cấp bách trong giai đoạn hiện nay. Ngoài cập nhật, đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ phát huy hiệu quả chương trình gala và dã ngoại thực hành tiếng Anh, tiếng Trung Quốc với cách làm mới, sáng tạo và hiệu quả.

Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2020 - 2025 xác định ba khâu đột phá chiến lược, gồm phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với tăng nhanh quy mô và nâng cao chất lượng dân số; đẩy nhanh tốc độ phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, bảo đảm liên thông tổng thể, đồng thời xây dựng nền văn hóa giàu bản sắc Quảng Ninh gắn với thu hẹp nhanh khoảng cách giàu - nghèo và chênh lệch vùng, miền trong tỉnh. Để có nguồn nhân lực chất lượng cao thì ngoại ngữ, nhất là tiếng Anh và tiếng Trung Quốc đóng vai trò quan trọng, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đủ khả năng làm việc trong môi trường quốc tế theo tinh thần Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018, Hội nghị lần thứ bảy, Ban Chấp hành Trung ương

khóa XII về “Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ”. Theo đó, phấn đấu đến năm 2030, đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý ở địa phương, từ 25 - 35% đủ khả năng làm việc trong môi trường quốc tế; đối với cán bộ quản lý doanh nghiệp nhà nước, từ 70 - 80% có khả năng làm việc trong môi trường quốc tế. Do vậy, nâng cao năng lực ngoại ngữ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ quản lý doanh nghiệp và Nhân dân trên địa bàn tỉnh thực sự cần thiết và cấp bách trong giai đoạn hiện nay. Ngoài các buổi học trực tiếp tại lớp học, hoạt động ngoại khóa cũng là một điểm nhấn với mục đích giúp học viên nâng cao năng lực ngoại ngữ nhanh nhất và hiệu quả nhất.

Những điểm mới, sáng tạo trong tổ chức chương trình gala và dã ngoại thực hành tiếng

Trong giai đoạn từ năm 2010 - 2020, Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ đã tổ chức được 45 buổi ngoại khóa, trong đó có 12 gala tiếng Anh, 03 buổi “Ngày hội tiếng Anh”, 05 gala tiếng Trung Quốc, 08 buổi “Ngày hội giao lưu tiếng Hán”, nhiều buổi dã ngoại và các hoạt động ngoại khóa khác. Năm 2020, Nhà trường đã tổ chức 05 buổi dã ngoại thực hành tiếng Trung Quốc cho các lớp tiếng Trung Quốc mở theo hình thức xã hội hóa, 02

gala tiếng Trung Quốc cho những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, bản tại các xã khó khăn vùng biên giới, hải đảo của tỉnh (trong khuôn khổ Nhiệm vụ nghiên cứu khoa học cấp tỉnh) và 01 gala tiếng Anh cho cán bộ, công chức, viên chức.

Đối với gala tiếng Anh và gala tiếng Trung Quốc, Ban Giám hiệu Nhà trường đã chỉ đạo Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học đổi mới nội dung, hình thức tổ chức. Theo đó, nội dung của gala đảm bảo tính cập nhật, thời sự, đồng thời phát huy tính sáng tạo của người tham gia. Các chủ đề liên quan đến đất nước, con người Việt Nam, tỉnh Quảng Ninh - đất và người, vịnh Hạ Long - di sản, kỳ quan thiên nhiên thế giới, chủ đề liên quan đến hội nhập quốc tế, môi trường, giao thông, giáo dục, công nghệ, thời tiết và khí hậu... được tích hợp vào nội dung gala. Các tiểu phẩm vui, trích đoạn nhạc kịch như “Thạch Sanh, Lý Thông - chuyện chưa kể”, “Sơn Tinh, Thủy Tinh thời hội nhập”, “Thầy trò Đường Tăng trên đường thỉnh kinh ghé thăm Bình Liêu”, “Truyền thuyết Hạ Long”... được dàn dựng trên sân khấu của gala tiếng Anh và tiếng Trung Quốc. Các phần trình diễn thời trang với thông điệp bảo vệ môi trường được lan tỏa. Một số trò chơi ngôn ngữ, trò chơi tập thể (team building) được triển khai hiệu quả.

Gala tiếng Anh năm 2020 có nhiều điểm mới, sáng tạo, mở ra một hướng đi mới cho các hoạt động ngoại khóa ngoại ngữ. Cuộc thi “Rung chuông vàng” gồm nhiều câu hỏi hấp dẫn, thú vị liên quan đến chủ đề quê hương, đất nước, thế giới quanh ta và đặc biệt là chủ đề về ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11. Ban Tổ chức cũng đã chọn được học viên xuất sắc nhất để “Rung chuông vàng”. Tại Gala tiếng

Anh năm 2020, các lớp bồi dưỡng chuẩn bị các gian hàng triển lãm về thành tựu và hướng phát triển của tỉnh với chủ đề “Quảng Ninh - hiện tại và tương lai”. Với sự tham gia của 05 lớp bồi dưỡng tiếng Anh cho cán bộ, công chức, viên chức, các gian hàng được chuẩn bị công phu với các sản phẩm du lịch tâm linh, sinh thái, sản phẩm OCOP của Quảng Ninh cũng như văn hóa vùng miền và ẩm thực phong phú, đa dạng, ấn tượng. Cách thuyết trình rất mở ngay tại gian hàng được bố trí ngoài trời, cùng với pano ảnh, hiện vật, sản vật... đã tạo không khí ngoại ngữ sôi động, hấp dẫn và thực sự là một bữa tiệc ngôn ngữ ấn tượng. Trò chơi tập thể với sự kết hợp của ngôn ngữ lời nói và phi lời nói được thiết kế và tổ chức ngay trên sân trường. Trò chơi thu hút số lượng lớn học viên tham gia và tạo không khí sôi nổi, gắn kết giữa các học viên. Quan trọng hơn là học viên được “học mà chơi, chơi mà học” và lượng từ vựng được mở rộng, kỹ năng nói được phát huy hiệu quả.

Chương trình dã ngoại thực hành tiếng Anh, tiếng Trung Quốc cũng có nhiều nội dung thiết thực, hình thức tổ chức linh hoạt và phong phú. Theo đó, học viên tham quan một số địa danh như vịnh Hạ Long, thành phố Móng Cái, Hạ Long, huyện Bình Liêu... và cùng trải nghiệm các hoạt động du lịch kết hợp với thực hành tiếng thông qua các hoạt động như: thuyết trình, tập làm hướng dẫn viên du lịch, đóng vai trong hội thoại giữa nhân viên ngành du lịch và khách quốc tế, tham gia trò chơi ngôn ngữ, trò chơi tập thể có sự quản trò bằng tiếng Anh và tiếng Trung Quốc... Học viên hào hứng với chương trình vì được trải nghiệm thực tế, tích lũy kinh nghiệm thực tiễn, đồng thời có cơ hội nâng cao năng lực ngoại ngữ, nhất là kỹ năng nghe, nói.

Thông qua gala cũng như các buổi dã ngoại thực hành tiếng, học viên cập nhật thêm nhiều thông tin, mở rộng từ vựng, nâng cao khả năng phát âm, kỹ năng nghe - nói, thuyết trình, phản biện, thảo luận, tọa đàm... Ngoài ra, học viên còn trao đổi thông tin, chia sẻ kinh nghiệm học ngoại ngữ. Các chương trình trên đã tạo không khí học tập và tăng hứng thú cho học viên. Vì thế, năng lực ngoại ngữ của học viên từng bước được nâng cao.

Đổi mới nội dung chương trình gala và dã ngoại thực hành tiếng

Để có một chương trình ngoại khóa hay, hấp dẫn, hiệu quả thì nội dung đóng vai trò quan trọng. Lãnh đạo cần phải đưa ra đường hướng đổi mới, trực tiếp chỉ đạo triển khai và kiểm tra. Nội dung hoạt động ngoại khóa có thể là những vấn đề kiến thức không có trong chương trình nhưng phải dựa vào hoặc có liên quan đến kiến thức đã học để phát triển và đào sâu nhằm phục vụ cho chương trình chính khóa. Nội dung xoay quanh hoặc mở rộng dựa trên các chủ đề đã học, đồng thời phát triển 04 kỹ năng ngôn ngữ tiếng nước ngoài (nghe, nói, đọc, viết), trong đó chú trọng kỹ năng nghe - nói.

Về nội dung thuyết trình, ngoài những chủ đề quen thuộc đã được sử dụng trong các chương trình gala cần phải đổi mới và đưa vào bài thuyết trình những nội dung mới, mang tính cập nhật, sát với thực tiễn như: 04 định hướng phát triển, 05 nhiệm vụ trọng tâm giai đoạn 2020 - 2025 (thể hiện trong Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XV)... Trong bài thuyết trình, giải pháp phải thực sự rõ ràng, có tính khả thi cao và cuối bài thuyết trình phải có thông điệp sắc nét, để lại ấn tượng sâu sắc đối với người nghe. Nét mới

trong bài thuyết trình là những đoạn hát rap, bài vè, bài đồng dao, câu hát vui để nêu bật thông điệp cần truyền tải trong bài thuyết trình. Ngoài ra, tranh, ảnh, hiện vật, sản vật... được kết hợp sử dụng sẽ tạo hiệu ứng cao trong bài thuyết trình. Để thực hiện được những điểm mới đó đòi hỏi cán bộ lãnh đạo, quản lý và đội ngũ giáo viên ngoại ngữ phải tư duy sâu, làm việc chủ động, sáng tạo và có trách nhiệm cao.

Về nội dung các tiểu phẩm, trích đoạn sân khấu, mỗi tiểu phẩm hay trích đoạn cần phải truyền tải được ý cơ bản, toát lên nội dung phù hợp với chủ đề yêu cầu. Thông điệp của tiểu phẩm hay trích đoạn phải rõ nét và mang ý nghĩa nhân văn sâu sắc. Đài từ phải chuẩn mực, phù hợp, đồng thời phải đảm bảo yếu tố ngôn ngữ khi dịch từ tiếng Việt sang tiếng nước ngoài.

Đối với trò chơi hiện đại và truyền thống, trò chơi ngôn ngữ, giáo viên cần phải biên tập nội dung của trò chơi cho phù hợp với chủ đề của buổi sinh hoạt ngoại khóa. Bất cứ trò chơi nào đều phải gắn liền với nội dung cần truyền tải. Nội dung cần được sàng lọc, chắt lọc, luôn đảm bảo tính mới, tính sáng tạo.

Đổi mới hình thức tổ chức chương trình gala và dã ngoại thực hành tiếng

Các cuộc thi có tính tích hợp cao như “Rung chuông vàng”, “Hành trình Văn hóa”, “Đi tìm Triệu phú tri thức”, “Đường lên đỉnh núi Bài Thơ”, “Đường tới thành công”... được đưa vào chương trình gala. Đối với cuộc thi “Rung chuông vàng”, ngoài những câu hỏi hay, phù hợp thì cách thiết kế câu hỏi và câu trả lời trên màn hình cũng mang lại hiệu ứng cao. Theo đó, chương trình sẽ được thiết kế bằng những slides kết hợp với âm thanh, âm

nhạc. Có thể sử dụng hiện vật đối với một số câu hỏi. Hình ảnh động chuông vàng hiện ra cùng với tiếng chuông ngân vang khi có học viên trả lời đúng câu hỏi cuối cùng sẽ là điểm nhấn của cuộc thi. Sự hoạt ngôn và hài hước, dí dỏm của người dẫn chương trình góp phần tạo nên sự thành công của cuộc thi. Thuyết trình và tranh biện cũng là một hình thức tổ chức gala thiết thực. Thông qua gian hàng trưng bày hiện vật, sản vật, pano ảnh, tranh, nhóm học viên thuyết trình tại chính gian hàng đó. Ngoài thuyết trình, học viên cùng tương tác với Ban Giám khảo và các khách mời qua phần hỏi - đáp, trao đổi, phỏng vấn... Đây là điểm mới cần được áp dụng trong các chương trình tiếp theo. Diễn kịch, tiểu phẩm trên sân khấu cũng là một hình thức hấp dẫn. Để có vở kịch ngắn, tiểu phẩm hay, ngoài yếu tố nội dung của vở kịch, tiểu phẩm, cách thể hiện nhân vật của diễn viên (học viên) từ lời thoại đến ngôn ngữ phi lời nói thì hình thức thể hiện đóng vai trò quan trọng trong dàn dựng vở kịch, tiểu phẩm thành công. Từ khâu dựng cảnh trên sân khấu kết hợp với sử dụng màn hình led để dựng cảnh đến chọn nhạc, trang phục đều có vai trò quan trọng tạo nên sự thành công của vở kịch, tiểu phẩm. Yếu tố hài hước, dí dỏm nhưng cũng không thể thiếu tính sắc bén với những thông điệp mang tính nhân văn sẽ làm cho vở kịch, tiểu phẩm hay hơn, ấn tượng hơn.

Hình thức dã ngoại thực hành tiếng bao gồm các hoạt động tham quan (di tích lịch sử,

điểm du lịch...), đi dã ngoại (picnic) trong công viên hoặc một số cảnh điểm, nghe kể chuyện hoặc nghe nói chuyện chuyên đề, tọa đàm, seminar, hái hoa dân chủ, thuyết trình theo chủ đề, trò chơi ngôn ngữ, trò chơi tập thể, hát, đọc thơ, hội thoại theo chủ đề, xử lý tình huống, tham gia làm báo tường nhằm giúp học viên nâng cao kỹ năng viết và diễn đạt... Trong quá trình tham quan, dã ngoại, học viên có thể ghi chép thông tin, sau đó tổng hợp, viết bài thuyết trình, tập luyện và thuyết trình trước lớp vào buổi học kế tiếp. Đố vui cũng phù hợp đối với chương trình dã ngoại thực hành tiếng, có thể tổ chức trên phương tiện khi di chuyển hoặc tổ chức tại thực địa. Đố vui có thể soạn theo chủ đề: câu đố về lịch sử, địa lý, chính trị, kinh tế, văn hóa, âm nhạc, người nổi tiếng... Với loại hình này, giáo viên có thể chia đội, đưa ra hiệu lệnh, có phần thưởng để tạo sự gay cấn, hấp dẫn trong buổi dã ngoại.

Đổi mới nội dung, hình thức tổ chức chương trình gala và dã ngoại thực hành tiếng Anh, tiếng Trung Quốc nhằm nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ tại Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ. Chương trình gala và dã ngoại thực hành tiếng làm phong phú thêm tri thức cho học viên, nhất là kiến thức gắn với thực tiễn. Nhà trường tiếp tục phát huy hiệu quả các chương trình đó với mục đích nâng cao năng lực ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn tỉnh, đáp ứng yêu cầu công việc và hội nhập quốc tế trong tình hình mới./.



DAY VÀ HỌC TRỰC TUYẾN - HÌNH THỨC ĐÀO TẠO MỚI HIỆU QUẢ, TRONG ĐIỀU KIỆN PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH COVID - 19

 **ThS. Trần Ngọc Sơn**

Giám đốc Trung tâm Hợp tác đào tạo và Phát triển nguồn nhân lực

Trước tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp ở trong nước và quốc tế, để thực hiện mục tiêu kép, vừa phòng chống dịch bệnh, vừa đảm bảo hoàn thành kế hoạch tổ chức các lớp đào tạo bồi dưỡng, năm 2020, tỉnh Quảng Ninh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, các hoạt động trực tuyến trong chỉ đạo, điều hành, làm việc, học tập...theo Chỉ thị số 15/CT-TTg, ngày 27/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ và thực hiện triển khai đồng bộ các giải pháp về dạy và học phù hợp với tình hình thực tế, trong đó, giải pháp dạy học qua internet, trên truyền hình đã được thực hiện trên toàn quốc của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Trên cơ sở bám sát các chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo và tỉnh Quảng Ninh, Ban giám hiệu đã quyết liệt chỉ đạo cán bộ, giảng viên nhà trường trong việc tham mưu, triển khai đồng bộ từ lựa chọn phần mềm, xây dựng hệ thống đến việc biên soạn bài giảng chuyển đổi mô hình tổ chức một số lớp từ hình thức học tập trung tại lớp sang hình thức học trực tuyến. Trong thời gian đầu triển khai xây dựng hệ thống, nhà trường gặp rất nhiều khó khăn vướng mắc về công nghệ, kỹ thuật, đặc biệt là triển khai hướng dẫn cho giảng viên, học viên tham gia giảng dạy và học tập, nhất là trong thời gian thực hiện giãn cách xã hội, nhưng với sự quyết tâm của tập thể Ban Giám hiệu cùng cán bộ và giảng viên, nhà trường đã thực hiện tốt các nhiệm vụ chuẩn bị sẵn sàng cho việc mở lớp giảng dạy từ xa theo

hình thức trực tuyến, cụ thể:

Thứ nhất: Xây dựng hệ thống giảng dạy trực tuyến, chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị và thành lập bộ phận thường trực kỹ thuật; mua bản quyền phần mềm dạy học trực tuyến: ZOOM PRO, GOOGLE MEET;

Thứ hai: Xây dựng Quy chế quản lý các lớp bồi dưỡng theo hình thức học trực tuyến;

Thứ ba: Xây dựng bộ học liệu cho giảng dạy trực tuyến, cho Chương trình bồi dưỡng ngạch chuyên viên, chuyên viên chính; bồi dưỡng cán bộ quản lý cấp phòng; chương trình bồi dưỡng tiếng Anh, tiếng Trung Quốc;

Thứ tư: Chỉ đạo giảng viên chủ động xây dựng chuyển đổi bài giảng sang giảng dạy theo mô hình trực tuyến

Thứ năm: Xây dựng tập tài liệu hướng dẫn và tập huấn cho tất cả các cán bộ giảng viên của nhà trường trong việc sử dụng hệ thống giảng dạy trực tuyến.

Trên cơ sở các phương án đã chuẩn bị, ngày 20/03/2020, tại Tờ trình số 86 - TTTr/TĐTCB, Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ đã chủ động đề xuất với Thường trực Tỉnh ủy cho phép thí điểm tổ chức một số lớp bồi dưỡng từ xa theo hình thức trực tuyến năm 2020. Theo đó, nhà trường đề xuất được tổ chức các lớp bồi dưỡng ngạch chuyên viên, chuyên viên chính, lãnh đạo cấp phòng và các lớp tiếng Anh, tiếng Trung Quốc theo hình thức giảng dạy trực tuyến.

Được sự nhất trí của Thường trực Tỉnh ủy tại Thông báo số 1727-TB/TU ngày 13/4/2020 và Thông báo số 1753-TB/TU ngày 06/5/2020 về việc cho phép thí điểm mở lớp bồi dưỡng từ xa theo hình thức trực tuyến, nhà trường đã triển khai thí điểm 01 lớp chuyên viên chính cho 58 cán bộ là trưởng, phó phòng và tương đương của các sở, ban, ngành địa phương; 02 lớp bồi dưỡng tiếng Anh cho 60 cán bộ, công chức, viên chức của huyện Cô Tô. Kết thúc khóa học, nhà trường phát phiếu khảo sát lấy ý kiến của học viên, kết quả thu được rất tích cực so với các lớp học truyền thống.

Trên cơ sở những kết quả của 03 lớp thí điểm từ xa theo hình thức trực tuyến, để tiếp tục thực hiện Chương trình hành động số 66-CTr/TU ngày 10/01/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về “một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng Công nghiệp lần thứ tư”, đồng thời để linh hoạt, đáp ứng kịp thời công

đưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2020. Thường trực Tỉnh ủy tỉnh Quảng Ninh đã đồng ý chủ trương cho nhà trường mở rộng tổ chức các lớp bồi dưỡng theo hình thức trực tuyến tại Thông báo số 1886-TB/TU, ngày 13/8/2020.

Trong năm 2020, nhà trường đã phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ và các ban, ngành, địa phương triển khai tổ chức thực hiện được 19 lớp trực tuyến với 877 học viên, gồm: 04 lớp chuyên viên; 03 lớp chuyên viên chính; 01 lớp quản lý lãnh đạo quản lý cấp phòng; Ngoại ngữ: 11 lớp/265 học viên (5 lớp tiếng Anh; 06 lớp tiếng Trung Quốc). Kết quả đánh giá cuối khóa của các lớp cho thấy cơ bản các học viên đều nắm được bài, vận dụng được các kiến thức đã học vào thực tiễn công tác và mong muốn nhà trường tiếp tục mở rộng hình thức học này.

Quá trình triển khai, tổ chức, thực hiện đào tạo từ xa theo hình thức học trực tuyến

của Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ được các giảng viên, học viên đánh giá cao, đáp ứng được yêu cầu trong thời kỳ dịch bệnh và phù hợp với thực tiễn. Trong quá trình triển khai, nhà trường đã nhận được sự ủng hộ và tham gia nhiệt tình, trách nhiệm của cán bộ, giảng viên và học viên. Đó chính là tiền đề để nâng



tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19, ngày 07/8/2020, Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ có Tờ trình số 268-TTr/TĐTCB về việc đề nghị cho phép mở rộng loại hình tổ chức các lớp bồi dưỡng “bán tập trung” theo Nghị định số 101/2007/NĐ-CP đối với các lớp bồi

cao hiệu quả hoạt động, góp phần xây dựng nhà trường trở thành trường học thông minh theo đúng Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ lần thứ II, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và định hướng phát triển của tỉnh Quảng Ninh.

KẾT QUẢ ĐẠI HỘI CÁC CẤP TỈNH QUẢNG NINH, NHIỆM KỲ 2020 - 2025

 Ban Biên tập

Đối với đại hội Chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở, đại hội Chi bộ trực thuộc nhiệm kỳ 2020 - 2022, có 4.925/4.925 (100%) chi bộ đã tổ chức thành công đại hội nhiệm kỳ 2020 - 2022. Hầu hết người đứng đầu cơ quan, đơn vị được bầu bí thư chi bộ; riêng các đơn vị ngành than có 871/904 (96, 35%) đồng chí là giám đốc xí nghiệp, quản đốc phân xưởng, trưởng phòng và tương đương là bí thư chi bộ (nhiệm kỳ trước chỉ có 454/1.021=44,5%).

Thực hiện thống nhất, đồng bộ bầu trưởng thôn trong cùng ngày 05/01/2020, sau đó tổ chức đại hội chi bộ thôn cùng một ngày 18, 19/01/2020 và hoàn thành mục tiêu 100% bí thư chi bộ đồng thời là trưởng thôn, khu.

Đối với đại hội cấp cơ sở, trong tháng 3/2020, Quảng Ninh đã tổ chức thành công đại hội điểm ở 47 chi bộ, đảng bộ cơ sở. Đến ngày 31/5/2020 toàn tỉnh hoàn thành đại hội ở 735/735 (100%) tổ chức cơ sở Đảng, sớm 01 tháng so với quy định của Trung ương. Trong đó, 408/408 (100%) đảng bộ cơ sở tiến hành bầu trực tiếp bí thư tại đại hội; số phiếu bầu đạt tỷ lệ cao, nhiều đồng chí bí thư cấp ủy đạt 100% phiếu bầu.

Đối với Đảng bộ xã, phường, thị trấn, 177/177 xã, phường, thị trấn đã tổ chức đại hội đủ 4 nội dung. Các đại hội đã bầu một lần đủ số lượng cấp ủy và 100% đảng bộ cấp xã bầu bí thư trực tiếp tại đại hội; số cấp ủy viên là nữ 671/2.291 = 29,3% (nhiệm kỳ trước 20,2%); trưởng công an cấp xã tham gia ban thường vụ đảng ủy có 80/177 (45,2%), trong đó có 21/98 xã (21,4%).

Sau khi hoàn thành đại hội cấp cơ sở, các xã, phường, thị trấn trong tỉnh tiếp tục thực hiện kiện toàn bố trí bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch HĐND (hiện có 16/177 đồng chí, chiếm 9%); bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch UBND (hiện có 108/177 đồng chí, chiếm 61%). Đã thực hiện 145/177 (82%) bí thư cấp xã không là người địa phương, vượt 10% so với kế hoạch đề ra. Thực hiện thống nhất chủ trương người đứng đầu cơ quan, đơn vị làm bí thư chi, đảng bộ ở 100% cơ quan, đơn vị. Trong các đơn vị ngành Than, sau đại hội đã bố trí thống nhất 36/41 (88%) bí thư chi, đảng bộ cơ sở là giám đốc các công ty, xí nghiệp, đơn vị sự nghiệp.

Đối với Đảng bộ cấp huyện: Tính đến ngày 25/7/2020, 20/20 đảng bộ trực thuộc tỉnh đã tổ chức xong đại hội, trong đó thực hiện 100% bầu bí thư trực tiếp tại đại hội; 100% bí thư không là người địa phương. Kết quả tỷ lệ phiếu bầu bí thư trực tiếp tại đại hội với tỷ lệ phiếu cao (thấp nhất 85%, cao nhất 100%); kết quả trúng cử ban chấp hành đảm bảo số lượng, cơ cấu.

Việc tổ chức thành công đại hội đảng bộ các cấp tỉnh Quảng Ninh cho thấy, đoàn kết thống nhất trong cấp ủy, đồng thuận trong xã hội là yếu tố quyết định bảo đảm cho thành công của đại hội. Công tác chuẩn bị là yếu tố cơ bản, phải bám sát chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh; quan tâm sát sao, nghiêm túc, kỹ lưỡng, chu đáo và trách nhiệm cao trong quá trình chuẩn bị, đặc biệt là công tác chuẩn bị nhân sự. Phát huy dân chủ và thực hiện công khai, minh bạch, dân chủ rộng rãi trong quá trình tổ chức đại hội, nhất là quy trình nhân sự.

Nguồn: Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Quảng Ninh

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KH&CN CẤP TỈNH, CÁC ĐỀ TÀI NCKH CẤP CƠ SỞ NĂM 2020 TẠI TRƯỜNG ĐÀO TẠO CÁN BỘ NGUYỄN VĂN CỪ

 Ban Biên tập

TT	Tên nhiệm vụ - Chủ nhiệm	Thời gian thực hiện	Sản phẩm đạt được	Kết quả xếp loại
I Nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh				
1	Tên nhiệm vụ: “Thực trạng và giải pháp bồi dưỡng cho đội ngũ những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, bản tại các xã khó khăn vùng biên giới, hải đảo tỉnh Quảng Ninh” Chủ nhiệm: ThS. Bùi Thúy Phương	Tháng 12/2018 đến tháng 10/2020	Các báo cáo chuyên đề; báo cáo tổng hợp, báo cáo phân tích số liệu điều tra; báo cáo kết quả bồi dưỡng. 03 Khung chương trình bồi dưỡng; 03 đề cương chương trình và 03 giáo trình bồi dưỡng về lý luận chính trị (Chủ chương, chính sách của Đảng và Nhà nước, kỹ năng, nghiệp vụ công tác), ngoại ngữ tiếng Trung Quốc và Tin học).	Xuất sắc
II Đề tài NCKH cấp trường				
2	Tên đề tài: Thực trạng tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân thành phố Hạ Long sau sáp nhập Chủ nhiệm: ThS. Nguyễn Đức Phương	2020	Các báo cáo chuyên đề; báo cáo tổng hợp, báo cáo nghiên cứu thực tế; 01 bài báo khoa học đăng nội san Nhà trường; 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí chuyên ngành; 01 Đề cương phần giảng lồng ghép vào bài giảng trong chương trình Trung cấp LLCT-HC.	Đạt
3	Tên đề tài: Thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh Chủ nhiệm: ThS. Nguyễn Thị Ngọc Lan	2020	Các báo cáo chuyên đề; báo cáo tổng hợp, báo cáo nghiên cứu thực tế; 01 bài báo khoa học đăng nội san Nhà trường; 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí chuyên ngành; 01 đề cương phần giảng lồng ghép vào bài giảng trong chương trình Trung cấp LLCT-HC.	Đạt
4	Tên đề tài: Đổi mới nhằm nâng cao chất lượng giờ thảo luận các môn học do Khoa Xây dựng Đảng thực hiện Chủ nhiệm: ThS. Hoàng Thị Thu Hiền	2020	Các báo cáo chuyên đề; báo cáo tổng hợp, báo cáo nghiên cứu thực tế; 01 bài báo khoa học đăng nội san Nhà trường; 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí chuyên ngành; 01 quy trình thực hiện giờ thảo luận; 01 giáo án mẫu.	Đạt
5	Tên đề tài: Phát huy vai trò khối Đại đoàn kết toàn dân trong xây dựng nông thôn mới ở huyện Hải Hà trong giai đoạn hiện nay Chủ nhiệm: Bùi Thị Huyền	2020	Các báo cáo chuyên đề; báo cáo tổng hợp, báo cáo nghiên cứu thực tế, điều tra, thu thập thông tin; 01 bài báo khoa học đăng nội san Nhà trường; 01 giáo án mẫu lồng ghép kết quả đề tài vào bài giảng trong chương trình Trung cấp LLCT-HC.	Đạt
III Đề tài NCKH cấp khoa				
6	Tên đề tài: Nâng cao chất lượng sử dụng phương pháp thảo luận nhóm trong giảng dạy phần Tư tưởng Hồ Chí Minh Chủ nhiệm: Đàm Thị Thu	2020	Các báo cáo chuyên đề; báo cáo tổng hợp, báo cáo nghiên cứu thực tế, điều tra, thu thập thông tin; 01 bài báo khoa học đăng nội san Nhà trường; 01 giáo án mẫu bài tư tưởng Hồ Chí Minh có sử dụng phương pháp thảo luận nhóm.	Đạt

HUYỆN HẢI HÀ PHÁT HUY SỨC MẠNH ĐẠI ĐOÀN KẾT DÂN TỘC, PHẤN ĐẤU ĐƯA HUYỆN ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI TRONG NĂM 2020



Bùi Thị Huyền

Giảng viên Khoa Lý luận cơ sở

Đại đoàn kết toàn dân tộc - di sản vô giá, truyền thống cực kỳ quý báu của dân tộc Việt Nam được hun đúc qua hàng ngàn năm dựng nước và giữ nước. như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định về sức mạnh của đại đoàn kết: “Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết, Thành công, thành công, đại thành công”. Nhận thức rõ vị trí, vai trò, tầm quan trọng của sức mạnh đại đoàn kết trong công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước mà trước hết là công nghiệp hoá, hiện đại hoá, nông nghiệp, nông thôn, xây dựng nông thôn mới để sớm đưa nước ta trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại thì việc phát huy vai trò, sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc vào mọi lĩnh vực của đời sống xã hội nói chung và tham gia vào quá trình thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới nói riêng càng trở nên quan trọng.

Hải Hà là huyện miền núi biên giới giáp biển về phía Đông Bắc của tỉnh Quảng Ninh, là một trong những địa phương có vị trí quan trọng trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Huyện được xem là một địa phương có nhiều thuận lợi trong phát triển kinh tế - xã hội và thường được lựa chọn là nơi để triển khai các mô hình thí điểm. Trong thời gian qua, thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, huyện Hải Hà đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng, diện mạo nông nghiệp, nông thôn có nhiều thay đổi

tích cực, đổi mới, khang trang, sạch đẹp hơn, tạo được không khí xây dựng nông thôn mới rộng khắp các vùng nông thôn kinh tế xã hội phát triển toàn diện, đời sống vật chất tinh thần của người dân được nâng lên đáng kể nhờ biết phát huy vai trò của khối đại đoàn kết toàn dân trong phát triển kinh tế, xã hội địa phương.

Xác định xây dựng nông thôn mới là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt, cần phải huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị với nhiều giải pháp đồng bộ, thiết thực, thời gian qua, huyện đã phát huy tốt vai trò trong việc củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong xây dựng nông thôn mới. Từ đó tạo sự đồng thuận cao trong xã hội nhằm thực hiện hiệu quả các nội dung cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, với mục tiêu “lấy sức dân lo cuộc sống cho dân” và “người dân là chủ thể trong chương trình xây dựng nông thôn mới”. Triển khai chương trình xây dựng nông thôn mới, thực hiện Đề án 196 của tỉnh và Đề án 371 của huyện, phấn đấu năm 2020, hoàn thành: 03 xã đạt chuẩn nông thôn (Quảng Đức, Quảng Sơn, Đường Hoa), 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (Quảng Thành) và 01 xã nông thôn mới kiểu mẫu (Quảng Chính); tập trung huy động nguồn lực để đầu tư xây dựng Trung tâm Văn hóa - Thể thao huyện đạt

chuẩn và hệ thống thu gom, xử lý chất thải rắn trên địa bàn. Trên cơ sở kết quả thực hiện của các xã, UBND huyện đã xây dựng kịch bản cho từng xã (đặc biệt là 05 xã đăng ký đạt chuẩn năm 2020), thành lập 05 tổ giám sát, hỗ trợ, giúp đỡ các xã và Tổ hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét đạt chuẩn huyện nông thôn mới. Chỉ đạo các xã, thôn tham gia cuộc thi tuyển đường nông thôn mới kiểu mẫu, trong đó: xây dựng kế hoạch, thành lập Ban tổ chức, Ban giám khảo, thể lệ cuộc thi Tuyển đường nông thôn mới kiểu mẫu tiêu biểu cấp huyện.

Với sự vào cuộc tích cực của cả hệ thống chính trị, sự chung tay của các doanh nghiệp, đồng hành của người dân, trong 9 tháng đầu năm toàn huyện đã tập trung nguồn lực để thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới. Trong đó: phân bổ 25.782 triệu đồng nguồn vốn nông thôn mới; lồng ghép các nguồn ngân sách khác 77.252 triệu đồng. Huy động nguồn lực ngân sách xã và nguồn lực xã hội hóa 5.349,7 triệu đồng. Ngoài ra, các xã đã chủ động bố trí kinh phí, nhân dân đóng góp thực hiện sửa chữa một số nhà văn thôn; thấp sáng thêm 17,8 km đường quê; duy trì ngày chủ nhật xanh và trồng mới 52.389 cây hoa, cây bóng mát; lắp đặt 1000 biển số nhà, 150 biển chỉ dẫn và xây dựng 03 cổng chào thôn; tuyên truyền, vận động các hộ dân thực hiện xây dựng nếp sống văn hóa, hỗ trợ thực hiện 36 mô hình phát triển kinh tế; sửa chữa, xây mới 11 nhà tạm, dột nát....

Sau sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã, toàn huyện Hải Hà còn 10 xã và 1 thị trấn, trong đó 7 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới. Chiếu theo các tiêu chí xây dựng huyện nông thôn mới (Quyết định số 558/QĐ-

TTg năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ), báo cáo tự đánh giá của huyện cho thấy đã có 8/9 nội dung đạt chuẩn theo quy định. Phần đầu để “về đích nông thôn mới” vào cuối năm 2020 đang là nhiệm vụ quan trọng được tập trung thực hiện.

Hiện nay, các phòng, ban của huyện Hải Hà đang gấp rút rà soát lại toàn bộ các tiêu chí xây dựng nông thôn mới tại cấp xã, cấp huyện để phục vụ tập hợp các thủ tục hồ sơ liên quan. Từ đó nhằm kịp thời củng cố, nâng cao chất các nội dung đã đạt, hoàn thành các tiêu chí còn thiếu, sẵn sàng đề nghị được thẩm định đạt chuẩn nông thôn mới theo kế hoạch, lộ trình đề ra.

Tiêu chí dễ nhận thấy nhất chính là hệ thống cơ sở hạ tầng trên địa bàn huyện ngày càng khang trang, hiện đại, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Cảnh quan môi trường của huyện đã có nhiều đổi thay, đường làng, ngõ xóm thông thoáng, xanh - sạch - đẹp, người dân nhìn chung đã nâng cao rõ rệt về ý thức bảo vệ môi trường sống.

Khu vực trung tâm là thị trấn Quảng Hà đã tạo nên ấn tượng về không gian kiến trúc và sự phát triển năng động, đạt 79,5/100 điểm theo tiêu chuẩn đô thị loại IV, tức là vượt 4,5 điểm so với khung điểm tối thiểu. Từ các xã ven biển, vùng cao biên giới cửa khẩu cũng đều được quan tâm bố trí vốn để đầu tư xây dựng, nâng cấp, sửa chữa các tuyến đường nhằm đáp ứng nhu cầu đi lại của người dân và phục vụ cho việc phát triển kinh tế. Các công trình diện lưới, thủy lợi, trạm y tế, trường học, địa điểm sinh hoạt văn hóa, thể thao tại từng thôn, bản, khu dân cư... cũng được quan tâm đầu tư.

Cùng với phát triển hạ tầng và các tiêu chí liên quan, cơ cấu sản xuất của huyện đã có sự chuyển dịch đúng hướng. Hải Hà đã hình thành một số vùng sản xuất nông nghiệp tập trung với quy mô diện tích lớn, như: Vùng 700ha trồng chè, vùng 30ha trồng cam, vùng 150ha trồng mía tím, vùng 440ha nuôi tôm và nhuỷễn thể... Huyện có Khu công nghiệp cảng biển Hải Hà và cửa khẩu Bắc Phong Sinh. Nhờ đó, giai đoạn 2015 - 2020, kinh tế của huyện liên tục phát triển và tăng trưởng đột phá với tốc độ bình quân đạt 26,19%/năm; quy mô kinh tế tăng gấp 3,2 lần so với năm 2015. Mức thu nhập bình quân của người dân huyện Hải Hà tính đến tháng 9/2020 ước đạt 75 triệu đồng, tức là tăng lên gấp 2,75 lần so với năm 2015.

Cụ thể, Văn phòng Điều phối nông thôn mới huyện đã triển khai hướng dẫn các xã hoàn thiện hồ sơ nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu. Đến nay toàn bộ 3 xã chưa đạt nông thôn mới còn lại là Đường Hoa, Quảng Đức, Quảng Sơn đều đã cơ bản hoàn thiện hồ sơ dự thảo. Huyện sẽ tiến hành thẩm tra và thực hiện quy trình hoàn thiện hồ sơ gửi Ban Xây dựng nông thôn mới tỉnh trong đầu tháng 11/2020.

Huyện cũng đã chỉ đạo các phòng, ban liên quan tích cực tham mưu trong việc thu

hút đầu tư, nhanh chóng nâng cấp các công trình văn hóa, thể thao cấp huyện. Đồng thời phối hợp với trường THPT, THCS Đường Hoa Cương (xã Đường Hoa) triển khai xây dựng khu giáo dục thể chất và hoàn thiện hồ sơ đề nghị công nhận đạt chuẩn quốc gia vào cuối năm 2020 (như vậy, huyện có tổng số 2/3 trường THPT đạt chuẩn). Cuối tháng 9/2020, huyện đã ban hành Quyết định thành lập Tổ chỉ đạo hoàn thiện hồ sơ huyện nông thôn mới. Nhiệm vụ hiện nay là cùng với từng ban, ngành liên quan để tổng hợp, cập nhật hồ sơ chứng minh và thực hiện quy trình, gửi hồ sơ đề nghị xét, công nhận huyện nông thôn mới về tỉnh trong tháng 12/2020.

Đạt được kết quả đó là nhờ sự chung sức, đồng lòng, quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tham gia xây dựng nông thôn mới. Trong chặng đường tiếp theo, giai đoạn 2020 - 2025, phấn đấu đến năm 2025, xây dựng Hải Hà trở thành huyện nông thôn mới kiểu mẫu; vùng động lực phát triển khu vực miền Đông của tỉnh với hạ tầng kinh tế - xã hội, đô thị đồng bộ, từng bước hiện đại; không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân./.



Bài ca Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ

Sáng tác: Hoàng Thành

Học viên lớp Trung cấp LLCT-HC C267

Tempo ♩ = 130

Vui vẻ, Hùng hồn

Sáng tác: Hoàng Thành



The musical score is written on six staves in G major (one sharp). The lyrics are in Vietnamese. The first staff contains the lyrics 'Nin tư tưởng Hồ Chí Minh Vang mãi trong ta'. The second staff contains 'thanh âm câu hát cuộc đời.' The third staff contains 'Năm tay và cùng hướng tới ánh dương trong Với bao người cùng chân lí bước qua nơi'. The fourth staff contains 'tim vạn người Trường Nguyễn Văn Cừ' and is marked with a first ending bracket '1.'. The fifth staff contains 'dựng xây niềm tin Mặt trời' and is marked with a second ending bracket '2.'. The sixth staff contains 'chính trị Chiếu soi vạn Người.' and is marked with 'Fine'.

Nin tư tưởng Hồ Chí Minh Vang mãi trong ta

thanh âm câu hát cuộc đời.

Năm tay và cùng hướng tới ánh dương trong
Với bao người cùng chân lí bước qua nơi

tim vạn người Trường Nguyễn Văn Cừ

dựng xây niềm tin Mặt trời

chính trị Chiếu soi vạn Người.

Fine

Lời giảng đường

Sáng tác: **Mạc Ngọc Hưng**
 Học viên lớp Trung cấp LLCT-HC C267

Ngàn sao sáng Quảng Ninh hội tụ đây. Ngàn chân
 Ngàn sao sáng tin mong vào ngày mai. Lặng chân

bước vui sân trường sớm nay Trường hồng đỏ mang tên người chiến
 đứng nghiêm vang lời Quốc ca Cờ Tổ Quốc cờ Đảng đỏ soi

sỹ người cộng sản Việt Nam, Trường đào tạo cán bộ Nguyễn Văn
 sáng đây màu máu Việt Nam bài học đầu khắc vào trong cuộc

Cờ Nâng cuốn sách chân lý người công
 đời Bình minh mới mặt trời Vịnh Hạ

nông, nâng bút viết gắng ghi lời giảng hay Bạn thương
 Long, qua dãy núi nắng soi hồng sách tôi Bạch Đằng

mến nhớ nhắc nhau tình thương Nhớ ghi nhớ đoàn kết như lời Bác Hồ dạy chúng
 sông dòng sông sử hùng

ta thiêng lời cha ông vang ngay nơi trường

Am

tôi

Lời của Bác đang còn
Lời ngàn núi lời trời

F G C

đây Lời hồng sáng không quên và khắc sâu Lời giảng
mây Trường hồng đó vang vang lời biển sông Lời giảng

Am F Dm

nhắc ghi nhớ cho chúng ta cho trong sáng lan
đó thồn thức cho tim ai cho trong sáng lan

E7 Am

tỏa cuộc đời
tỏa cuộc đời

Am Dm

Ngàn sao sáng Quảng Ninh hội tụ đây nơi trong

E7 E7 Am

sáng lan tỏa cuộc đời

Bạn ơi còn nhớ

Thanh Hải

Học viên lớp trung cấp LLCT-HC A48

Mai xa rồi bạn tôi ơi còn nhớ
Mái trường hồng bạn cùng tớ sánh đôi
Nhớ hay không lớp học cũ ta ngồi
Bao kỷ niệm vẫn còn nguyên ở đó

Nhớ hay không những ngai ngừng nho nhỏ
Buổi ban đầu ánh mắt khẽ chạm nhau
Nhớ hay không mình đứa trước đứa sau
Vội chạy vào khi cô vừa giở sổ

Nhớ hay không lúc mới đầu kêu khổ
Học thế này sao qua nổi bạn ơi!
Nhớ hay không sau giờ nghỉ ra chơi
Cả lớp lại say sưa cùng nhau hát

Nhớ hay không những hàng cây bóng mát
Từ K9 rồi đến Thảo Viên xanh
Nhớ hay không khi trôi qua quá nhanh
Mình lại về với biết bao công việc

Buồn lắm đấy nhưng bạn ơi đừng tiếc
Vì còn mãi sẽ chẳng thể quên đâu
Vẫn sẽ chia mỗi khi ta buồn rầu
Và cùng cười khi thấy nhau hạnh phúc
Ở trong tim mãi mãi luôn cầu chúc
Đại gia đình A48 yên vui!

Ấn tượng một người thầy

Nguyễn Bá Lâm

*PGĐ Trung tâm Khuyến nông Quảng Ninh,
Học viên lớp Cao cấp LLCT QN1*

Thầy đã cho em cảm nhận sâu
Trăm năm Cách mạng- thuở ban đầu
Mệnh mang ... sử liệu như dòng chảy
Trùng trùng ... giai thoại tựa suối châu

·
Uyên thâm, nghiên cứu đưa nhận định
Sắc sảo, trích nguồn rõ từ đầu
Quảng Ninh được đón, vui thời khắc
Hẹn gặp lại Thầy những lần sau.

Phật hoàng - Yên Tử kỷ

Nguyễn Bá Lâm

*PGĐ Trung tâm Khuyến nông Quảng Ninh,
Học viên lớp Cao cấp LLCT QN1*

*Ta vén mây tìm lại dấu Người xưa
Nơi cao vút, đỉnh Yên Sơn lồng lộng
Triết lý thiền môn giữa bộn bề cuộc sống
Người về đây trong thoang thoảng hương trầm*

*Lớp chúng tôi đã gần bó hai năm
Cô và Trò nặng tình thân Đồng chí
Học để Vui, Vui để Học chăm chỉ
Để băng khuâng khi kỳ nghỉ thấy dài*

*Chúng tôi thấy thoáng rộng ở tương lai
Thấy vận hội trong muôn ngàn sóng gió
Thấy chính trị trong quay cuồng bão tố
Thế giới xoay theo trục kim tiền*

*Nay bỗng bệnh nhẹ theo bước chân Tiên
Chúng tôi về cùng với học phần Tín ngưỡng
Để thấu hiểu niềm tin vô lượng
Phải sống vui, buông bỏ giữa mệnh mông*

*Tĩnh tâm nhìn nơi thăm thẳm hư không
Để thấu hiểu niềm đau nơi cõi tục
Đâu đó còn, những Dở - Hay, Vinh - Nhục.
Trước đủ đây, sau lại hoá tay không*

*Buông bỏ đi, để thanh thản cõi lòng
Bon chen chi giữa cây cầu Tham Ái
Tưởng là khôn, hoá ra đời còn dại
Trăm luân kiếp người, ai biết Đục - Trong.*